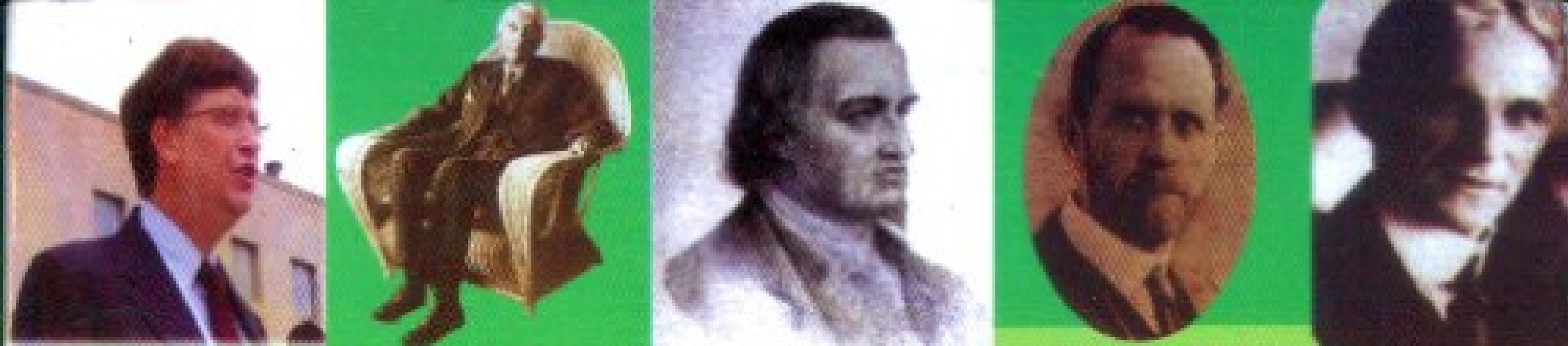


THE MASTER KEY SYSTEM

Open the Secret to Health, Wealth and Love

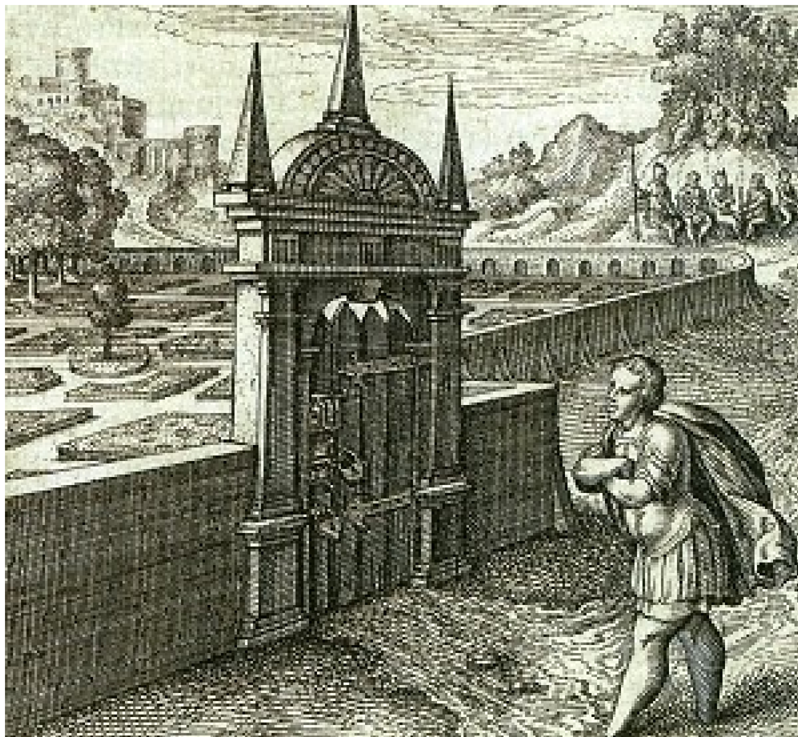
24 BÀI HỌC THẦN KÌ NHẤT THẾ GIỚI



MỤC LỤC

LỜI TÁC GIẢ

Con người sinh ra đều bình đẳng, đó là quan niệm được đa số người tin theo. Thực tế trong cuộc sống, con người đâu có được bình đẳng, tuy đều do cha mẹ sinh ra, cấu tạo cơ thể đại thể giống nhau nhưng tư tưởng ý thức lại khác nhau rất xa. Sự khác biệt này do bên ngoài nhìn không rõ nhưng chính nó là nhân tố quyết định thành bại, giàu nghèo, sang hèn, giỏi kém của người đời.



Trong cuộc sống người bị thất bại thường luôn miệng than phiền số phận hẩm hiu, thiếu may mắn! không giống như các nhà triệu phú và cho đó là họ có số giàu có. Thực tế, sự khác biệt giữa người bình thường với người thành đạt chính là do tư tưởng và tinh thần quyết định tức là tâm trí quyết định.

Trên đường đời, bạn có thể vượt qua được trở ngại khó khăn không phải do tâm trí quyết định. Tư tưởng con người vốn có sức sáng tạo vô cùng to lớn, tác dụng của nó hết sức phi thường.

Mọi vật, mọi việc diễn ra trên thế giới không phải là lộn xộn, lung tung mà đều có quy luật nhất định. Thế giới tinh thần của con người cũng có quy luật riêng, giống như thế giới vật chất vậy. Chính các quy luật đang

khống chế thế giới đạo đức và thế giới tinh thần của chúng ta.

Các bạn nên nhớ kỹ, chính tư tưởng của chúng ta mới là nguồn năng lực và sức mạnh. Chỉ dựa vào ngoại viện, chúng ta sẽ trở thành một kẻ yếu đuối. Bạn nên trở thành một kẻ mạnh để giúp đỡ người khác, không nên là một kẻ yếu hèn chỉ biết tiếp nhận sự giúp đở của kẻ mạnh.

"Trồng cây nào ăn quả đó" quy luật tự nhiên này cũng thích hợp với bộ não con người. Đầu óc nghĩ nhiều đến những chuyện khó khăn, tiêu cực sẽ là những nhân tố đưa bạn đến chỗ bị thất bại.

Trong xã hội ngày nay, khoa học được ứng dụng vào mọi lĩnh vực, con người không ai dám coi thường

quy luật nhân quả, ai cũng hiểu rõ cái đạo lý "nhân" sinh ra "quả". Muốn thực hiện được chí hướng và nguyện vọng của mình, chúng ta cần nỗ lực tạo ra những điều kiện cần thiết.

Quy luật thường không được bộc lộ rõ ràng nó ẩn mình trong nhiều biểu tượng và giả tượng khác nhau. Chúng ta phải nghiên cứu, so sánh rất nhiều sự việc riêng lẻ để tìm ra những nét chung, từ đó mới phát hiện được quy luật. Đó là phương pháp "suy lý quy nạp".

Suy lý quy nạp là phương pháp khoa học nhất. Mọi sự việc như đất nước hưng thịnh, học thuật phát triển, tuổi thọ kéo dài… đều là những kết quả bắt nguồn từ phương pháp này.

Điều tôi bức xúc muốn làm là giúp các bạn nhận ra cơ hội, tăng cường năng lực suy lý kiên định ý chí, có được trí tuệ trong sự lựa chọn, có tinh thần chủ động tiến tới, kiên nhẫn dẻo dai và giúp các bạn biết cách tận hưởng một cuộc sống có chất lượng cao!

Tôi đâu phải là một đạo sĩ, một nhà thôi miên và cũng chẳng phải là một bậc thầy phù thuỷ. Mục đích của cuốn sách này không phải là dùng pháp thuật làm mê muội lòng người, mà để hướng dẫn cho các bạn biết cách sử dụng năng lượng tinh thần của bản thân mình. Tôi tin vào cái đạo lý *"trồng cây sẽ có ngày được ăn quả"*, rất mong muốn cùng bạn đọc nghiên cứu và thực hành chân lý đó. Tôi tin rằng, nếu các bạn ra sức khai thác nguồn năng lượng tinh thần của mình, nhất định sẽ không bị nó phụ bạc.

Có được năng lượng tinh thần, tức là các bạn đã cảm nhận được những quy tắc cơ bản của giới tự nhiên, hoà hợp thành một thể thống nhất với giới tự nhiên vĩ đại. Điều đó cũng có nghĩa các bạn sẽ có một nguồn sức mạnh dồi dào không bao giờ cạn kiệt. Có được năng lượng tinh thần, các bạn đã trở thành một khối nam châm đồ sộ cuốn hút người khác, được mọi người hâm mộ, vây quanh.

"Hãy làm giàu thêm cảm nhận của bạn về sinh mệnh, hãy khống chế chắc bản thân, chăm lo bảo vệ sức khoẻ, tăng cường khả năng ghi nhớ, nâng cao khả năng quan sát, hãy nhìn thẳng vào cơ hội và khó khăn. Tất cả những điều đó có thể làm thay đổi số phận hàng triệu người trên hành tinh này."

Năng lực quan sát có thể giúp bạn nhìn rõ bản chất của sự việc, khắc phục được các hiện tượng do dự, hoài nghi, u uất, lo sợ. Cuốn sách này sẽ giúp các bạn bồi dưỡng năng lực quan sát, tăng cường tính độc lập, nâng cao được tầm nhìn xa.

"Coi trọng và tiếp thu sử dụng các nguyên tắc chính xác là điều quan trọng bậc nhất", đó chính là một câu danh ngôn của chủ tịch tập đoàn gang thép Albert Gali (Mỹ) và nó cũng là một pháp bảo giúp ông thành đạt!

Mục đích của cuốn sách này không phải chỉ là hướng dẫn cho bạn đọc biết được các nguyên tắc chính xác, cũng không phải là một thứ sách giáo khoa giảng dạy người học. Bởi loại sách đó đã quá nhiều, mà nó còn muốn giúp bạn đọc biết cách thực hành các nguyên

tắc đó. Nó cho các bạn biết: Một số khá đông suốt ngày vùi đầu vào sách vở, chăm chú nghe thầy giảng bài nhưng rồi suốt đời chẳng làm nên trò trống gì. Đó là vì các nguyên tắc trên sách vở là vô dụng, phải vận dụng được nó vào cuộc sống mới có giá trị. Cách học thông minh nhất là phải vận dụng các nguyên tắc trên sách vở vào cuộc sống.

Mọi việc trên đời này đều đang biến đổi, đang vận động. Các quan niệm tư tưởng của con người cũng không ngừng biến động. Thế giới sinh vật, thế giới khoáng vật đều đang biến động. Người da đen hay da trắng, người giàu hay nghèo, giáo dân đạo này và đạo khác, giới thượng lưu hay giới lao động thấp kém, tất cả đều đang biến đổi, đang làm cách mạng, đang thay đổi các quan niệm tư tưởng của mình.

Ngày nay, khoa học phát triển rầm rộ, phát hiện ra vô số tài nguyên, vô số khả năng và lực lượng mới. Các nhà khoa học ngày càng khó khẳng định thật chắc chắn một lý luận nào đó mà cũng rất khó phủ định một luận đề xem ra có vẻ rất vô lý!

Thế kỷ XX là một thời kỳ hết sức huy hoàng trong lịch sử nhân loại. Thế kỷ XXI sẽ còn sáng tạo ra những kỳ tích mới, sức mạnh tinh thần và sức mạnh tâm linh, có những bước tiến bộ vĩ đại. Từ phân tử đến nguyên tử, từ nguyên tử tới lượng tử, mọi thực thể hữu hình trên thế giới đều đã được con người "vi hoá" (làm nhỏ) đến cực điểm. Do đó, công việc tiếp theo của chúng ta là phải "vi hoá" tinh thần, tìm ra "lượng tử" của tinh thần.

Lực lượng mạnh nhất trong giới đại tự nhiên là gì ? Là một thứ lực lượng vô hình. Theo đạo lý đó lực lượng mạnh nhất của con người là lực lượng tinh thần. Nó cũng là một thứ lực lượng vô hình không được xem thường. *Tư duy là phương thức hoạt động duy nhất của tinh thần, quan niệm là sản phẩm duy nhất của hoạt động tư duy*. Sức mạnh tinh thần được thể hiện qua con đường duy nhất – hoạt động tư duy.

Sự biến động của sự đời chẳng qua chỉ là công việc của tinh thần. Suy lý, xét đoán là một quá trình của tinh thần. Quan niệm là do tinh thần thai nghén. Nêu vấn đề thực chất là logic học – ngọn đèn pha chiếu sáng của tinh thần. Khi chúng ta suy nghĩ về một chủ đề nào đó, tổ chức cơ thể con người sẽ có biến động. Đó là vì sự suy nghĩ tất sẽ gây ra phản ứng vật chất trong cơ thể, ví dụ như đại não, thần kinh, cơ bắp chẳng hạn.

Khi người ta lột bỏ được cái cũ, cái mới sẽ xuất hiện. Đó chính là quá trình đi từ thất bại đến thành công, một sự tái sinh trong tinh thần. Vì vậy, sinh mệnh sẽ có ý nghĩa mới, niềm vui mới, hy vọng mới.

Trước đây bạn mò mẫm trong bóng tối u ám, nhưng nay bạn nhìn thấy cơ hội thành công và sẽ phát hiện ra một khả năng mới. Bạn suy nghĩ nhiều về thành công và niềm vui đó sẽ bức xạ sang người khác,tự nhiên họ trợ giúp bạn tiến lên đỉnh cao hơn.

Nếu đẩy lùi lịch sử lại 1000 năm, chúng ta sẽ thấy loài người thời đó yếu đuối biết bao nhiêu. Có lẽ chỉ cần một khẩu súng máy bạn đã có thể đánh tan một đội quân lớn chỉ có giáo mác. Vì vậy, muốn giành được ưu

thế vượt bậc, bạn cần tin rằng và chuẩn bị thật tốt từ trước – có một thế giới hoàn toàn mới xuất hiện.

Charles F. Haanel

Bài học số 1: THẾ GIỚI NỘI TÂM, SỨC MẠNH KHỔNG LỒ



LESSON ONE

Chúng ta bắt đầu học từ bài số 1. Học xong bài này, sinh mệnh của các bạn sẽ tràng đầy sức mạnh, phương thức sinh hoạt sẽ càng thêm lành mạnh, các bạn sẽ cảm thấy cuộc sống càng hạnh phúc hơn! Điều đáng chú ý là bạn không cần đi tìm kiếm sức mạnh đó, vì nó đã có sẵn trong người bạn rồi, chỉ có điều, bạn chưa biết đến nó, chưa biết vận dụng nó mà thôi.

Bài học này sẽ giúp các bạn nhận thức được thứ năng lượng này, nắm được nó, kết hợp nó với sinh mệnh

thành một thể thống nhất. Sau đó, biến nó thành một bộ phận trong sinh mệnh của các bạn, nhờ đó các bạn sẽ chinh phục được mọi khó khăn trên đường đời. Sức mạnh to lớn của nhân loại là năng lượng tinh thần nằm trong tiềm thức.

Đời người là hôm qua, hôm nay và ngày mai hợp thành. Chúng ta bước tự hôm qua đến, dùng hành động trong hôm nay để đốt sáng niềm hy vọng, chắp cánh cho mơ ước ngày mai. Quan trọng nhất là ngày hôm nay nhưng cũng không được quên thể hội và cảm nhận ngày hôm qua, vì chúng là tiền đề để chúng ta lựa chọn trong hôm nay. Bây giờ các bạn hãy cố gắng cảm nhận nhân sinh, thế giới là muôn màu, sinh mệnh là tươi đẹp. Cảnh tượng tốt đẹp đó chỉ dành cho những ai chuẩn bị sẵn sàng tiếp nhận nó mà không dành cho những ai thờ ơ bỏ qua nó.

Mỗi ngày đều là ngày mai và cũng đều là ngày hôm nay và rồi cũng sẽ trở thành ngày hôm qua. Mong các bạn nắm chắc và cảm nhận đầy đủ được ngày hôm nay và như thế, các bạn sẽ được chào đón một ngày mai tươi sáng. Thế nhé, chúng ta hãy bắt đầu vào nội đung bài học số 1.

1. Có rất nhiều thực tế chứng minh rằng, đối với bất kỳ việc gì, chuẩn bị càng tốt thành công sẽ đến càng gần, chuẩn bị càng ít, thành công càng xa.

2. Tư duy của nhân loại là một thứ năng lượng sôi động nhất, có tính sáng tạo cao nhất. Hoàn cảnh khách quan và mọi việc xảy ra trong cuộc sống đều là sự phản ánh của tư duy chủ quan vào thế giới khách quan.

3. Mỗi sự lựa chọn của chúng ta không phải là một việc làm ngẫu nhiên mà bắt nguồn từ tư duy đã có sẵn trong đầu óc chúng ta.

4. Tư tưởng chủ đạo hành động. Về một mức độ nào đó, tư duy và phương thức tư duy của mỗi người sẽ quyết định hiện trạng và tương lai của họ.

5. Chúng ta thường coi nhẹ năng lượng tiềm tàng của mình. Để nhận thức lại mình, trước hết chúng ta cần chú ý đến sự tồn tại của năng lượng đó. Mọi cái đều bắt nguồn từ thế giới nội tâm.

6. Thế giới nội tâm không thể sờ mó được nhưng nó đích thực tồn tại và có sức mạnh không tưởng tượng

nổi. Nó là một thế giới năng động bao gồm các yếu tố tư tưởng, cảm giác và lực lượng.

7. Tư tưởng làm chúa tể thế giới nội tâm. Khi nhận ra nó có nghĩa là chúng ta có thể giải quyết được mọi vấn đề khó khăn. Nắm được nó, tức là chúng ta nắm được quy luật để tạo ra sức mạnh, thành tựu và của cải.

8. Thế giới nội tâm có một tiềm năng lớn kinh người, bao hàm một sức mạnh vô biên, một trí tuệ vô hạn và có thể thoả mãn mọi nhu cầu thực tế. Chúng ta nắm được nó, vận dụng được nó có nghĩa là nó sẽ phản ánh rõ ra thế giới bên ngoài.

9. Thế giới nội tâm hài hoà một khi bức xạ ra thế giới bên ngoài làm cho quan hệ giao tiếp được tốt đẹp, hoàn cảnh sống được thoải mái, xử lý vấn đề có hiệu quả và trạng thái tinh thần rất tốt.

10. Thế giới nội tâm hài hoà cũng giúp chúng ta khống chế được tư tưởng của mình, có thể chủ động đối phó một cách tích cực chứ không tiêu cực trước các trở ngại.

11. Thế giới nội tâm hài hoà cũng giúp cho chúng ta lạc quan hơn, không ngừng tiến bước. Với trạng thái

tinh thần tốt đẹp ấy, chúng ta cũng sẽ có một thế giới bên ngoài được thoả mãn.

12. Thế giới bên ngoài cũng có thể phản ánh qua sự biến động và phát triển của thế giới nội tâm.

13. Khi nhận thức được trí tuệ ẩn chứa trong thế giới nội tâm, chúng ta có thể giải phóng tiềm năng trong thế giới nội tâm, đồng thời sẽ có năng lực làm cho năng lượng đó phản ánh ra thế giới bên ngoài.

14. Khi nhận thức ra và vận dụng trí tuệ ẩn chứa trong thế giới nội tâm, tư tưởng của chúng ta cũng sẽ có được trí tuệ đó.

15. Người nào có khát vọng cần tiến bộ, bất cứ già hay trẻ đều sẽ có hy vọng, nhiệt tình, lòng tự tin, sự kiên cường, dũng khí, tình hữu hảo và tín ngưỡng sinh ra trong thế giới nội tâm.

16. Sinh mệnh không phải là một quá trình đơn giản từ không đến có, rồi lại trở về không. Thực tế nó là một quá trình đa tầng từng bước đi sâu, từng bước thăng hoa. Mọi cái chúng ta thu nhận được từ thế giới bên

ngoài đều đã có sẵn trong thế giới nội tâm của chúng ta.

17. Thành tựu và của cải đều dựa trên cơ sở nhận thức. Mọi thu hoạch đều là kết quả không ngừng tích luỹ nhận thức. Một khi nhận thức bị gián đoạn hoặc để ý thức bị phân tán, công việc sẽ kém hiệu quả ngay.

18. Sự phát huy tác dụng của thế giới nội tâm có liên quan đến nhân tố hoà hợp. Một khi thế giới nội tâm kém hài hoà sẽ làm cho thế giới bên ngoài bị rối loạn. Do đó, muốn có thành tựu, điều thiết yếu là bạn phải chung sống hoà hợp với quy luật tự nhiên.

19. Nhờ có tư tưởng, chúng ta có thể liên lạc với thế giới bên ngoài. Đại não – hệ thống thần kinh tuỷ sống là khu trung tâm của thân thể. Nó kết gắn các khí quan và các tổ chức trong thân thể làm cho con người có phản ứng với nhiều loại cảm giác khác nhau như ánh sáng, nhiệt, mùi, vị, âm thanh….

20. Khi con người dựa vào tư tưởng và sự suy nghĩ để tìm hiểu quy luật phát triển của sự vật và bản chất của sự vật, hệ thống đại não – thần kinh tuỷ sống sẽ truyền đạt các thông tin chính xác đó tới các bộ phận trong

thân thể. Từ đó, các loại cảm giác sẽ hoà hợp thống nhất và con người sẽ cảm thấy thoải mái, vui vẻ, hạnh phúc.

21. Nhờ có tư tưởng và ý thức, con người có thể truyền năng lượng như hy vọng, dũng khí, lòng tin, nhiệt tình, sức sống vào thân thể. Tất nhiên, tư tưởng cũng có thể mang lại cho con người một số thông tin tiêu cực như buồn rầu, bệnh hoạn, chán nản, thất vọng, túng thiếu… Đó là do phương thức tư duy sai lầm sinh ra.

22. Con người dựa vào tiềm ý thức để tạo ra sự liên kết với thế giới nội tâm. Thần kinh thái dương là khí quan của tiềm ý thức, hệ thống thần kinh giao cảm chi phối các cảm giác chủ quan như vui vẻ, lo sợ, yêu thích, khát vọng, mơ tưởng (tất cả đều là các hiện tượng của tiềm ý thức). Tiềm ý thức chính là cây cầu nối liền giữa con người với thế giới nội tâm. Đương nhiên, chúng ta có khả năng từng bước khống chế năng lượng của thế giới nội tâm.

23. Sự liên hệ giữa thế giới nội tâm và thế giới bên ngoài được quyết định bởi sự hiệp đồng của hai hệ thống thần kinh lớn đó và sự vận dụng công năng của chúng. Nhận biết được điều đó sẽ có lợi cho việc phối

hợp thống nhất chủ quan và khách quan, làm cho con người được phát triển hài hoà. Đồng thời , nó giúp cho con người không bị lúng túng trước biến động của thế giới bên ngoài và biết rõ thành công trong tương lai là do bản thân chúng ta quyết định.

24. Trên thế giới này, khắp nơi đều có những quy tắc, quy luật phổ biến. Mọi quan niệm về tư tưởng chính xác đều phải phụ thuộc vào chúng.

25. Các quan niệm đúng có thể chỉ đạo thực tiễn. Dựa vào quan niệm đúng đắn này, con người có thể biến tưởng thành hiện thực. Nhận thức của mỗi con người đối với các quan niệm đó có khác nhau nhưng tác dụng của chúng là giống nhau. Nhận thức khác nhau chẳng qua chỉ là phương thức biểu hiện khác nhau.

26. Bản chất của các nhận thức và quan niệm đúng đắn là giống nhau. Do đó, mọi quan niệm suy cho cùng đều chỉ là một. Chúng ta thật sự thể hội và lĩnh hội được quy luật của sự vật, mới có thể tìm ra quan niệm đó.

27. Xét về mặt vĩ mô, ý niệm tập trung trong bộ não của mỗi người không có gì khác nhau, chỉ có sự khác biệt về tiểu tiết của từng cá thể mà thôi.

28. Các quan niệm đúng đắn là một thứ năng lượng tiềm tàng. Nó chỉ có thể hiện ra ở từng các thể. Sự tập hợp của ý thức có thể tạo thành quan niệm đúng đắn, thích dụng. Đó là mối quan hệ giữa tập thể và cá thể.

29. Đặc điểm tư duy và năng lực suy nghĩ của mỗi người có khác nhau, đó là sự phân biệt chủ yếu giữa các cá thể. Nó cũng là một thủ đoạn, một biện pháp bộc lộ ra ngoài của các ý niệm nội tâm. Bản thân ý niệm là một hình thức nhỏ nhoi của năng lượng tĩnh. Ý tưởng cụ thể do năng lượng đó sinh ra. Ý tưởng là giai đoạn động (khác với tĩnh) của ý thức. Ý thức là giai đoạn tĩnh của ý tưởng.

30. Các thuộc tính nội tại của vạn vật đều bao hàm các quy tắc phổ biến thích dụng. Các quy tắc này chi phối hoàn toàn mọi sự vật. các thuộc tính nội tại của vạn vật cũng bao gồm các thuộc tính của bản thân con người. Khi con người suy nghĩ, thuộc tính trong người họ sẽ quyết định động thái suy nghĩ. Các thuộc tính này thông qua hành vi con người phản ánh vào hoàn cảnh khách quan, phối hợp với thuộc tính của bản thân mỗi người.

31. Kết quả sinh ra từ hành vi bản thân con người, suy cho cùng đều là sản phẩm của suy nghĩ. Vì vậy, muốn cho hành vi có kết quả tốt đẹp, chúng ta phải khống chế được tư tưởng, đó là điều rất cơ bản.

32. Thế giới nội tâm là nguồn gốc của mọi lực lượng, mọi sức mạnh. Bạn có thể khống chế được nó, nhưng bạn phải có nhận thức chính xác và thực hành nhận thức đó.

33. Một khi đã lĩnh hội được một quy tắc, một phép tắc nào đó và biết cách khống chế ý thức của mình, bạn có thể tuỳ ý vận dụng phép tắc đó vào hành động. Phép tắc này là cơ sở phát triển của vạn vật.

34. Quy tắc phổ biến thích dụng cũng là quy tắc sinh mệnh của mỗi hạt nguyên tử tồn tại một cách khách quan. Thuộc tính nội tại của mỗi hạt nguyên tử đều ăn khớp với quy tắc đó.

35. Không phải ai cũng nhận thức được thế giới nội tâm của mình. Thế giới này rất phong phú và giàu sức sáng tạo.

36. Khi có một quan niệm hoàn toàn mới, nhiều người thường không nhận ra điều đó và cứ nhằm vào thế giới bên ngoài để tìm ra đáp án giải quyết vấn đề. Như vậy thật phí công vô ích hoặc chỉ có thể giải quyết vấn đề một cách hời hợt bề ngoài mà thôi

37. Thế giới nội tâm và thế giới bên ngoài là hỗ trợ lẫn nhau, cùng tồn tại bên nhau. Thế giới nội tâm là nguồn, thế giới bên ngoài là dòng chảy. Năng lực của con người thể hiện ra thế giới bên ngoài được quyết định bởi sự nhận biết của con người đối với nguồn năng lượng đó. Mỗi cá thể đều là đầu ra của thứ năng lượng vô hạn này.

38. Nhận thức là một quá trình thể nghiệm của tinh thần. Quá trình này thể hiện tác dụng qua lại của cá thể với quy tắc phổ biến thích dụng. Tác dụng và phản tác dụng của quá trình thể nghiệm cũng là một quy tắc về quan hệ nhân quả. Quy tắc này không đặt trên cơ sở cá thể mà đặt trên cơ sở quan niệm chung của toàn nhân loại.

39. Con người chúng ta có một thế giới thực thể tinh thần phong phú, bao la, giống như biển cả mênh mông. Biển cả này thai nghén sức sống sôi nổi có thể thoả

mãn các nhu cầu tinh thần khác nhau. Thông qua tư tưởng của các cá thể khác nhau, nó được thể hiện và bộc lộ ra ngoài.

40. Việc ứng dụng các quan niệm đúng đắn mới là giá trị thực của nó. Khi bạn có thể lĩnh hội và vận dụng tự do các quan niệm và quy tắc thích dụng, cuộc sống bất kể về mặt vật chất hay tinh thần đều có sự thay đổi, giàu sang sẽ thay thế nghèo hèn, trí tuệ sẽ thay thế ngu muội, hài hoà sẽ thay thế rối loạn, quang minh sẽ thay thế bóng tối.

HUẤN LUYỆN TÂM LÝ

Nào! Bây giờ chúng ta hãy thực hành những điều đã học. Bạn hãy chọn một nơi thật yên tĩnh và thả lỏng thân thể (nhưng không buông trôi), sau đó dần dần khống chế thân thể. Đồng thời, bạn hãy để tư tưởng và tâm tư tự do trôi nổi thoải mái trong thế giới nội tâm. Mỗi lần tập làm như vậy kéo dài khoản 15-20 phút. Tập liên tục ba bốn ngày hoặc một tuần lễ cho tới khi bạn cảm thấy đã "ngộ" ra và thu hoạch được một cái gì đó và đạt tới trạng thái tốt đẹp!

Ban đầu, có một số người không dễ dàng nhập cuộc nhưng cũng có người vào cuộc nhanh chóng. Bạn chớ nên sốt ruột, chỉ cần mỗi lần tập đều có tiến bộ là được. Tuy nhiên, bạn cần chú ý khống chế thân thể của mình mới là điều kiện tiền đề không thể thiếu.

Sau khi làm được việc này rồi, bạn hãy thể hội cho tốt nội dung của bài học này.

TRỌNG ĐIỂM ÔN TẬP

1. Cơ sở của mọi thành tựu và của cải là gì?

- *Mọi thành tựu và của cải đều từ sự nhận biết (nhận thức) sinh ra.*

2. Cá thể sinh mệnh liên kết với thế giới bên ngoài như thế nào?

- *Cá thể sinh mệnh thông qua tư tưởng và ý thức để liên kết với thế giới bên ngoài. Đại não là khí quan của tư tưởng.*

3. Cá thể sinh mệnh liên kết với thế giới nội tâm như thế nào?

- Cá thể sinh mệnh thông qua tiềm ý thức để liên kết với thế giới nội tâm. Thần kinh thái dương là khí quan của tiềm ý thức.

4. Thế nào là quy tắc phổ biến thích dụng?

- Đó là quy tắc sinh mệnh của hạt nguyên tử tồn tại một cách khách quan.

5. Cá thể tác động tới thế giới bên ngoài như thế nào?

- Năng lực suy nghĩ của mỗi con người là năng lực mà nó tác động đến thế giới bên ngoài. Sự suy nghĩ này là quá trình thể nghiệm của nhận thức.

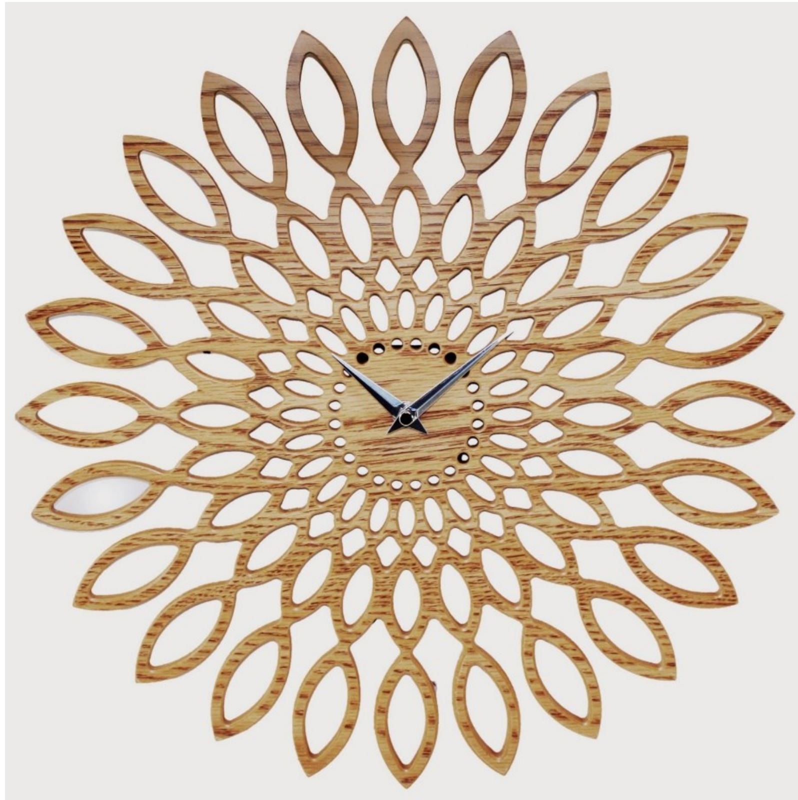
6. Làm thế nào để đạt tới một trạng thái hài hoà nhất, tốt đẹp nhất?

- Trạng thái hài hoà, tốt đẹp nhất được thực hiện nhờ vào phương thức tư duy chính xác.

7. Cái gì gây ra sự rối loạn, xung đột và thiếu thốn?

- Phương thức tư duy sai lầm gây ra.

Bài học số 2: TẬP QUÁN VÀ TIỀM Ý THỨC



LESSON TWO

Mọi người đều rõ, không ai lúc nào cũng gặp được mọi điều thuận lợi, các khó khăn mà ta gặp phải chủ yếu do quan niệm rối loạn và do sự thiếu hiểu biết cái "tôi" sinh ra. Muốn thay đổi tình trạng đó, ta cần tìm ra quy luật nội tại của sự rối loạn rồi điều chỉnh bản thân để thích ứng với quy luật tự nhiên. Do đó,

sự suy nghĩ sáng suốt và óc quan sát nhạy bén là rất đáng quý. Năng lực đó không phải tự nhiên đến với chúng ta mà phải dựa vào sự nỗ lực từng chút một hàng ngày mới có được.

Cảm giác, sự xét đoán, ý thích, quan niệm đạo đức, tài năng, chí hướng của bạn đều có ảnh hưởng đến cảm giác thoả mãn của chính bạn đối với cuộc sống thực tế. Chúng là kết quả bạn tích luỹ được qua học tập và thực tiễn. Cảnh ngộ từng người khác nhau nên kết quả thu được cũng khác nhau. Để có được cảm giác thoả mãn, bạn phải nhằm vào các tư tưởng tốt đẹp nhất mà bạn học tập.

Tư tưởng là sức mạnh! Nó hàm chứa một nguồn năng lượng dồi dào. Tư tưởng tích cực sẽ sinh ra năng lượng tích cực. Tư tưởng tập trung sinh ra năng lượng tập trung. Tư tưởng tích cực được tập trung lại sẽ sinh ra một lực lượng siêu phàm rất cần cho những kẻ nghèo khổ dựa vào đó để vươn lên.

Tiền đề để có được và thể hiện được lực lượng đó là nhận thức. Nhận thức được nó càng sâu sắc, khả năng giành được nó càng lớn. Khi đã có được nó, nó sẽ ở lại mãi mãi trong đầu óc, sẽ không ngừng sáng tạo và đổi mới tư tưởng, nhận thức, sẽ được thể hiện ra thế giới bên ngoài. Bài học số 2 chính là nói về phương pháp nhận biết lực lượng đó.



Alfred Nobel

1. Tư duy vận động được là nhờ vào tiềm thức và hiển ý thức. Đây là mô thức với hai hành vi song song. Giáo sư Davison từng nói: “Cứ nhăm nhe muốn dùng hiển ý thức để giải thích hành vi nội hàm và ngoại diên của thế giới tinh thần, chẳng khác gì muốn dùng một cây nến để soi sáng toàn thể vũ trụ”.

2. Tư duy của con người là một tác phẩm hoàn mỹ. Nó chuẩn bị đầy đủ cho hoạt động nhận thức của chúng ta. Sự vận hành của tiềm ý thức là chuẩn xác có tính logic, không thể xuất hiện tình trạng lẫn lộn. Đáng tiếc rằng, đa số chúng ta không biết quy luật vận hành của tư duy và logic tư duy là cái gì.

3. Tiềm thức trong đầu óc con người giống như một người làm việc ở hậu trường và là một nhà từ thiện sẵn sàng tiếp tế cho nhu cầu của chúng ta, cần cù phục vụ chúng ta. Nó là một vũ đài để hoạt động tinh thần quan

trọng nhất của con người, có thể dựa vào đó mà thể hiện hết mình.

4. Chính nhờ có tiềm ý thức mà Shakespeare mới có thể từ một học sinh phổ thông lĩnh hội được những chân lý vĩ đại và thể hiện nó trong tác phẩm của mình. Chính nhờ có tiềm ý thức nên hoạ sĩ Raphael, nhạc sĩ Beethoven mới trở thành những nghệ sĩ, thiên tài.

5. Phương thức xử lý vấn đề trong công tác và sinh hoạt động của chúng ta phần lớn đều không dựa vào hiển ý thức mà thường là nhờ vào tiềm ý thức. Những kỹ xảo hoàn mỹ như chơi piano, trượt băng, buôn bán đều bắt nguồn từ tiềm ý thức. Bạn có thể vừa đàn hát du dương, vừa chuyện trò hài hước với người khác cũng là do tiềm ý thức chỉ huy.

6. Mỗi người chúng ta đều ỷ lại vào tiềm ý thức. Tư tưởng càng cao cả, vĩ đại, tác dụng của tiềm ý thức càng rõ.

Tài năng hội hoạ, điêu khắc, âm nhạc… của con người đều phải dựa vào tiềm ý thức.

7. Tiềm ý thức lấy từ kho ký ức của con người mọi thông tin cần thiết. Ví dụ, những thông tin về họ tên, địa điểm, thời gian… Hiển ý thức không thể có giá trị như tiềm ý thức. Tiềm ý thức từng giờ từng phút bám sát cuộc sống của chúng ta.

8. Con người không thể tuỳ ý khống chế cơ năng sinh lý của cơ thể. Ví dụ, bạn không thể bảo tim mình ngừng đập, máu ngừng chảy. Nhưng chúng ta có thể được sự chỉ đạo của tiềm ý thức tuỳ ý sử dụng các giác quan để cảm nhận thế giới bên ngoài.

9. Hành vi của con người có thể chia làm hai loại. Một loại là nghe theo lệnh của ý nguyện, một loại là tiến hành khoan thai, nhịp nhàng theo quy luật của tiềm ý

thức. Chúng ta có khuynh hướng lựa chọn loại hành vi thứ hai.

10. Có hai loại năng lượng chỉ đạo hai loại hành vi đó. Năng lượng biến ngoại bộ là hiển ý thức, còn gọi là ý thức khách quan. Năng lượng khả biến nội tại là tiềm ý thức, còn gọi là ý thức chủ quan. Nó có tác dụng bảo đảm cho thế giới nội tâm của con người có thể vận hành nhịp nhàng. Hiển ý thức tiếp cận gần hơn với tầng hiện thực, tiềm ý thức tiếp cận gần hơn với tầng tinh thần.

11. Ta cần quan sát kỹ quy luật vận hành của hiển ý thức và tiềm ý thức, chú ý đến tác dụng của chúng đối với tinh thần. Hiển ý thức thông qua các cảm quan của con người để gây tác dụng đối với thế giới bên ngoài.

12. Hiển ý thức là nguồn động lực của ý chí và kết quả do ý chí sinh ra. Nó có năng lực nhận rõ, phân biệt, lựa chọn và cả suy lý nữa. Năng lực suy lý như quy nạp,

diễn dịch, phân tích, suy luận có thể phát triển ở các tầng bậc sâu hơn nữa.

13. Hiển ý thức có năng lực dẫn đạo hoạt động của tiềm ý thức. Nó đóng vai trò là người giám hộ của tiềm ý thức, có thể nhận hậu quả về sự dẫn đạo này. Vai trò này đôi khi có thể làm thay đổi căn bản tình hình hiện tại của con người. Tất nhiên, hiển ý thức cũng để lại dấu ấn của mình trên các mặt hoạt động khác của tinh thần.

14. Tiềm ý thức nằm ở tầng sâu của ý thức, khi nhận được các thông tin sai lầm, nó có thể trực tiếp phản ánh lên bộ não để tác động tới hành vi của con người. Hiển ý thức đóng vai trò gác cổng, có tác dụng ngăn chặn các thông tin sai lầm cho vào cổng từ trước khi tiềm ý thức tiếp nhận các thông tin đó, do đó con người được nó bảo vệ.

15. Một nhà khoa học đã phân biệt hiển ý thức và tiềm ý thức như sau: “Hiển ý thức là kết quả suy lý của lý trí, tiềm ý thức là phản ứng dục vọng bản năng sinh ra từ sự tích luỹ suy lý của ý chí.

16. Bản thân tiềm ý thức không có năng lực chứng minh suy lý. Với tiền đề hiện có, nó chỉ có thể dựa vào các phán đoán trực tiếp để chỉ hướng cho hành vi. Nếu tiền đề chính xác, có ý nghĩa tích cực, tiềm ý thức sẽ có các phán đoán và sự chỉ hướng chính xác. Nếu tiền đề sai lầm, tiêu cực, kết luận của tiềm ý thức và sự chỉ hướng cho hành vi cũng sai lầm. Để phòng ngừa tình trạng đó, cần có sự hỗ trợ của hiển ý thức.

17. Tiềm ý thức không bao giờ phán đoán thông tin nó nhận được là chính xác hay sai lầm. Trong thực tế, thông tin mà chúng ta nhận được đâu phải chính xác

hết, nếu sai lầm, sự phán đoán của tiềm ý thức sẽ sinh ra phản tác dụng lớn đối với nhân sinh.

18. Đóng vai trò người giám hộ kiêm gác cổng, hiển ý thức không phải là vạn năng. Tất nhiên, cũng có khi nó không làm tròn chức trách hoặc phán đoán sai lầm, đặc biệt trong tình hình hết sức phức tạp lại dễ dàng mắc sai lầm. Lúc đó, tiềm ý thức sẽ mở rộng cửa đón nhận mọi thông tin sai lệch, tiêu cực. Do đó, cần bảo vệ tốt cánh cửa của tiềm thức.

19. Vì tiềm thức chỉ dựa vào trực giác để phán đoán, nên quá trình làm việc đó rất ngắn, khác với hiển ý thức cần có thời gian dài hơn.

20. Tiềm ý thức phản ứng nhanh chóng, mỗi khi nhận được thông tin sẽ vận hành ngay theo quy tắc của mình để đưa ra phán đoán. Quy tắc này chính là nguồn động

lực của mọi hành vi mà con người tác động vào thế giới bên ngoài.

21. Khi đã hiểu được quy tắc vận hành của tiềm ý thức, con người sẽ phát hiện thấy có thể vận dụng vào mọi nơi trong cuộc sống. Ví dụ, lúc đầu bạn cảm thấy cuộc đàm phán rất khó khăn nhưng sau đó do đã chọn được một câu chuyện thích hợp hoặc do một cơ hội nào đó, cuộc đàm phán đã thành công mỹ mãn. Chỉ cần hiểu được quy luật của tiềm ý thức và khéo lợi dụng nó là ta có thể đối phó với mọi trở ngại, khó khăn.

22. Tiềm ý thức là nguyên tắc làm việc và là nguồn khởi đầu ý tưởng của con người. Mọi phẩm chất của chúng ta như sở thích, khiếu thẩm mỹ đều xuất phát từ tiềm ý thức. Khi nhận phải thông tin tiêu cực, ta cần kiên trì tiến hành “phản ám thị” để bác bỏ nó, buộc tiềm ý thức phải loại bỏ thông tin này và tiếp thu phương thức tư

duy hoặc phương thức sinh hoạt mới, lành mạnh, tích cực. Kiên trì làm một việc gì đó sẽ tạo thành một tập quán, một thói quen và cũng tạo thành một mô thức cố định của tiềm ý thức, không cần dựa vào kết quả hiển ý thức phân tích, xét đoán, suy lý thu được. Do đó, ta mới nói tiềm thức là nguồn khởi đầu của tập quán.

23. Nếu đó là tập quán lành mạnh, tích cực, ta sẽ kiên trì giữ lấy. Nếu làm tập quán sai lầm, có hại, ta cần kiên trì tiến hành phản ám thị để loại bỏ nó. Cần nhận thức được năng lượng to lớn tiềm tàng trong tiềm ý thức và tin ràng ta có thể khai thác nó, tận dụng nó, bản thân ta sẽ có thể kết hợp nó với sinh mệnh của mình, tạo ra một sức mạnh to lớn.

24. Ta hãy tổng kết vai trò của tiềm ý thức: Về mặt vật chất mà nói, tiềm ý thức cần thiết cho việc duy trì sinh mệnh, phát huy được tác dụng hết sức quan trọng cho

hoạt động bình thường của đại não. Đó là do nó làm cho tim đập, dòng máu có huyết áp theo bản năng.

25. Về mặt tinh thần, tiềm ý thức có công năng lưu trữ thông tin-tức là có trí nhớ. Nó còn có tác dụng phát triển tríc tuệ, làm cho tư duy của con người càng linh hoạt, tinh lực càng tập trung, thậm chí có thể sinh ra sức sáng tạo.

26. Về mặt tâm linh mà nói, tiềm ý thức là nguồn gốc của lý tưởng, chí hướng và mộng tưởng. Nó có thể làm nảy sinh sức mạnh nội tâm của con người. Có thể ví tiềm ý thức là cây cầu nối liền tâm linh con người với trí tuệ vô tận trong vũ trụ.

27. Tiềm ý thức làm thế nào để thay đổi được hoàn cảnh và số phận của con người? Nó có thể giúp con người có sức sáng tạo, sức sáng tạo này được phản ánh qua tư tưởng, rồi được đem ra thực hành và làm thay đổi

cảnh ngộ của con người. Đó là 1 trong những quy tắc của tiềm ý thức.

28. Tư duy được chia làm hai loại: Một loại là tư duy đơn giản, trực tiếp, vô ý thức. Một loại là tư duy có tính chỉ đạo, có ý thức, logic, giàu tính xây dựng. Khi ta tận dụng được loại tư duy chỉ đạo này là sẽ kết hợp hoàn hảo được tính khách quan và chủ quan làm một và làm nảy sinh ra sức sáng tạo vô hạn. Ý thức của con người vốn có sức sáng tạo, có thể gây tác động tích cực đối với hoàn cảnh khách quan, kết quả hoạt động của nó sẽ được thể hiện ra thế giới bên ngoài. Đó là "quy tắc lực hấp dẫn" (lực thu hút). Người có tư tưởng, hành vi lành mạnh, tích cực sẽ có lực hấp dẫn người khác.

HUẤN LUYỆN TÂM LÝ

Trong bài học trước, chủ yếu chúng ta đã luyện tập cách khống chế thân thể. Nếu bạn làm được việc

đó rồi, bây giờ bạn hãy bắt đầu tập luyện cách khống chế tư tưởng.

Bạn hãy chọn một địa điểm yên tĩnh giống như lần trước và để cho thân thể và tâm hồn ở vào trạng thái hoàn toàn trầm mặc. Sau đó, bạn bắt đầu tập khống chế tư tưởng. Bạn hãy giữ lại trong đầu óc những cảm giác vui vẻ, hạnh phúc, thư thái, xua tan những suy nghĩ lo lắng, tiêu cực. Thường xuyên luyện tập như vậy, bạn sẽ biết cách khống chế tư tưởng, tình cảm của mình và cách giữ được trạng thái tốt đẹp đối với cuộc sống.

Bài học này hết sức quan trọng trong quá trình rèn luyện tinh thần. Nếu bạn không khống chế được tư tuưởng sẽ không khống chế được tâm tư, tình cảm và bạn sã bị vày dò bởi muôn vàng chuyện phiền

muộn trong cuộc sống, bỏ lỡ mất nhiều cơ hội quý giá. Bạn hãy vứt bỏ những suy nghĩ linh tinh, luôn giữ cho đầu óc được sáng suốt, chăm chú nghĩ đến điều ta muốn có, như vậy cuộc sống sẽ không uổng phí.

Nào! Xin các bạn hãy tập luyện đi!

TRỌNG ĐIỂM ÔN TẬP

1. Hai mô thức của hành vi tinh thần là gì?

Đó là tiềm ý thức và hiển ý thức.

2. Do đâu mà có trạng thái tư tưởng thư thái, ung dung?

Đó là do con người không còn dựa vào hoạt động của hiển ý thức.

3. Tiềm ý thức có giá trị gì?

Tiềm ý thức là trung khu của trí nhớ(ký ức), giá trị hết sức to lớn của nó ở chỗ, nó có thể khống chế toàn bộ quá trình sinh mệnh và khuyên bảo, chỉ dẫn hành vi của con người.

4. Công năng của hiển ý thức là gì?

Hiển ý thức có công năng nhận biết, kiểm tra. Nó có năng lực suy lý và là nguồn khởi đầu của ý chí, có thể gây ảnh hưởng đến hoạt động của tiềm ý thức.

5. Sự khác biệt giữa tiềm ý thức và hiển ý thức?

Hiển ý thức là ý chí suy lý. Tiềm ý thức là dục vọng bản năng sinh ra từ kết quả tích luỹ của sự suy lý.

6. Cần dùng phương pháp gì để gây ảnh hưởng đến tiềm ý thức?

Không ngừng tự kỷ ám thị trong nội tâm, luôn luôn nhấn mạnh đến kết quả mong muốn.

7. Làm như vậy sẽ có kết quả ra sao?

Khi đã kết hợp thống nhất được khách quan và chủ quan, sẽ sinh ra sức mạnh thực hiện kết quả mong đợi.

8. Kết quả vận hành của quy luật đó ra sao ?

Hoàn cảnh ngoại bộ của con người là phản ánh của điều kiện khách quan. Điều kiện khách quan này nhất trí với thế giới nội tâm của con người.

9. Quy tắc này có tên gọi như thế nào ?

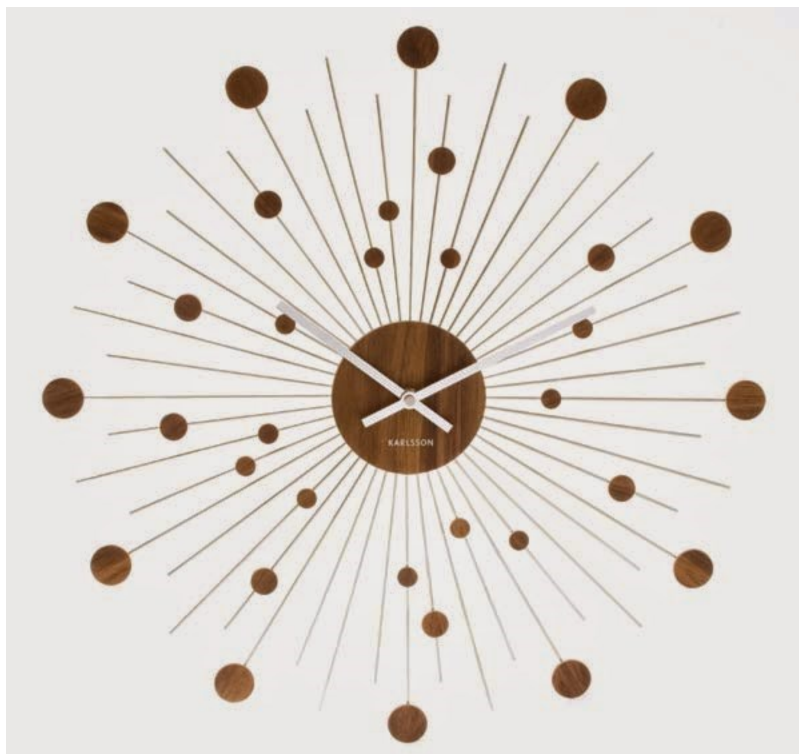
Đó là quy tắc luật hấp dẫn

10. Quy tắc này được diễn đạt như thế nào ?

Tinh thần vốn có sức sáng tạo và tự động liên hệ với khách thể, thể hiện năng lượng của nó trong khách thể - nó có tác dụng hấp dẫn, thu hút.

Bài học số 3: KHÔNG CẦN NGOẠI VIỆN, BẢN THÂN MÌNH LÀ NGUỒN LỰC MẠNH NHẤT

LESSON THREE



So với Vũ Trụ bao la, con người chỉ là hạt bụi li ti, nhưng lại có sức mạnh làm chúa tể thế giới! Sự thực, con người đang làm thay đổi thế giới, bắt thế giới vận động theo ý chí của mình. Tuy nhiên, thế giới cũng có tác động đối với con người. Kết quả của

tác động qua lại giữa con người và thế giới bên ngoài là quan hệ nhân quả.

Tư tưởng đi trước hành động, nghĩ rồi mới làm. Vì vậy, tư tưởng là nhân, mọi điều gặp phải trong đời là quả. Có nhân mới có quả, thực tế là như vậy, ta không nên oán trách đời làm gì, mọi cái đều do ta quyết định hết. Tư tưởng là kho tàng vô cùng phong phú của con người. Các bạn cần ra sức khai thác nguồn tài nguyên tinh thần. Không cần cầu xin ngoại viện, bản thân bạn là một nguồn sức mạnh vô biên. Chỉ cần biết rõ được tiềm năng của mình là bạn có thể đạp băng mọi trở ngại. Vững bước tiến lên phía trước. Lực lượng tinh thần sẽ giúp bạn có ý chí kiên cường để thực hiện khát vọng của mình.

Khi bạn quyết chí làm một việc gì đó, chính là do kết quả tác động của hiển ý thức. Bạn phải biến nó thành ý thức tự phát, hoặc tiềm ý thức. Như vậy, bạn

sẽ có ý thức tự ngã. Tập quán, thói quen sẽ dần dần trở thành một điều tự nhiên. Nhiều hành động mới của con người sẽ dần dần trở thành tập quán tự nhiên. Sự chuyển biến từ hiển ý thức thành tiềm ý thức như vậy, trên thực tế là sự chuyển biến từ chỗ quyết chí làm đến cùng, tới chỗ tự giác làm rồi thành thói quen.



Achimendes

1. Các khí quan trong thân thể làm các chức năng khác nhau. Hệ thống đại não – thần kinh tuỷ sống là khí quan sinh ra hiển thức, còn hệ thống thần kinh giao cảm là khí quan sinh ra tiềm ý thức. Hệ thống đại não – thần kinh tuỷ sống là kênh truyền tải các ý thức mà cảm quan thu nhận được. Nó làm chức năng khống chế động tác toàn thân. Trung tâm của hệ thống này là ở bộ não, đảm nhiệm công việc của hiển ý thức. Công việc của tiềm ý thức do thần kinh thái dương đảm nhiệm. Nó là một búi thần kinh nằm ở phía sau dạ dày, kênh hành vi của tinh thần và trung tâm của hệ thần kinh giao cảm, có vai trò đối với cơ năng sinh lý của thân thể.

2. Hiển ý thức và tiềm ý thức tuy thuộc hai khí quan khác nhau nhưng chúng có tác động cần thiết để có phản ứng tương ứng trong hệ thần kinh.

3. Sự liên kết giữa hiển ý thức và tiềm ý thức là dựa vào thần kinh Vagus. Loại thần kinh này kéo dài ra từ bộ não, là một bộ phận của hệ thống đại não – thần kinh tuỷ sống. Sau khi kéo dài tới khoang não, nó sẽ có các phân chi chạy tới tim, phổi, qua hoành cách mô rồi kết hợp với thần kinh giao cảm. Đó là sự liên kết của hai hệ thống thần kinh làm cho con người trở thành một thực thể đơn nhất về vật chất.

4. Đại não của con người giống như một máy hiện hình. Mỗi ý nghĩ đều thông qua đại não và hình thành một hình ảnh trong óc. Ý nghĩ phải nghe theo lệnh suy lý của con người. Khi ý nghĩ được coi là chính xác, nó sẽ được truyền vào tiềm ý thức và trở thành một bộ phận sinh mệnh của chúng ta. Sau đó, nó sẽ truyền ra ngoại giới.

Sau khi đi vào ý thức khách quan, ý nghĩ sẽ được miễn dịch đối với suy lý, biện luận. Tiềm ý thức không có năng lực suy lý, chỉ tiếp thu toàn bộ các kết luận của ý nghĩ khách quan.

5. Bút thái dương là một trung tâm phát ra năng lượng như mặt trời toả sáng. Nó truyền tải năng lượng do toàn thân không ngừng sinh ra. Năng lượng được thần kinh truyền đến các bộ phận trong thân thể và toả ra không khí bao quanh con người. Năng lượng này rất chân thực và vùng thái dương này cũng rất chân thực tựa như thái dương trong vũ trụ vậy.

6. Nếu bức xạ của búi thái đủ mạnh, thân thể con người sẽ có sức hút rất mạnh và sẽ toả năng lượng tốt cho mọi người xung quanh. Người nào tiếp xúc với năng

lượng đó sẽ được an ủi khuyến khích và gạt bỏ được những điều phiền muộn trong đầu.

7. Hệ thống hiển ý thức giống như một máy phát điện mạnh. Khi nó khởi động là bức xạ ra năng lượng sinh mệnh, làm cho năng lượng của các bộ phận trong thân thể đều ở trạng thái bị kích động. Năng lượng này sẽ truyền vào người nào tiếp xúc với nó, làm cho họ có cảm giác vui vẻ, tràn đầy sức sống.

8. Khí búi thái dương bị rối loạn, mất hiệu quả, con người sẽ có tâm tư trầm lắng, kém hứng thú, không còn năng lượng sinh mệnh truyền đến các bộ phận trong thân thể. Đó là nguyên nhân gây ra bệnh tật và các điều rắc rối cho tinh thần và thể xác. Đồng thời, nó cũng là nguyên nhân chủ yếu gây ra thất bại.

9. Những rắc rối về tư tưởng là do đường truyền tải năng lượng của hiển ý thức không được thông thoáng. Những rắc rối về hoàn cảnh là do mối liên hệ giữa tiềm ý thức với tinh thần bị phá hoại, không thông thoáng mới gây ra tình trạng rối loạn.

10. Búi thái dương nằm ở vị trí hết sức quan trọng, giống như một trung khu. Số lượng sinh mệnh là vô hạn, có thể được thai nghén từ trung khu này. Nó là điểm hội tụ của cái chính thể và cái bộ phận. Tại đây, vũ trụ sẽ chuyển hoá thành cá thể, cái vô hình chuyển hoá thành hữu hình, cái hữu hình chuyển hoá thành vô hạn, cái bế tắc chuyển hoá thành cái sáng tạo.

11. Tại trung khu của năng lượng có tiềm ẩn năng lượng của hiển ý thức. Nó có thể hoàn thành mọi việc cần được hoàn thành, bởi nó là điểm hội tụ của toàn bộ sinh

mệnh và toàn bộ trí tuệ, là tổng hoà của toàn bộ năng lượng trong cơ thể con người.

12.Hiển ý thức là người kích động, tiềm ý thức là người chấp hành mọi kế hoạch và mệnh lệnh của hiển ý thức. Cả hai là một tổ hợp hết sức chặt chẽ.

13. Chất lượng tư tưởng của hiển ý thức quyết định chất lượng của tư duy. Phẩm chất ý tưởng của hiển ý thức quyết định phẩm chất của tư duy. Đặc tính của hiển ý thức quyết định đặc tính phẩm chất của tư duy. Năng lượng của con người bức xạ ra càng nhiều, càng nhanh chóng chuyển hoá những cảnh ngộ buồn phiền, tiêu cực thành những điều vui vẻ, tích cực. Do đó, chúng ta cần chú ý tăng cường năng lượng trong người, khiến cho ánh sáng trong nội tâm ta có thể chiếu rọi vào mọi thứ. Điều quan trọng nhất trong đó là làm thế nào để

nội tâm con người có thể phát ra ánh sáng chói lọi, làm thế nào để sinh ra thứ năng lượng quý giá đó.

14.Những ý nghĩ tiêu cực, phiền muộn giống như đám mây mù có thể che lấp ánh sáng của thần kinh thái dương. Những ý nghĩ tích cực, vui vẻ giống như một làn gió mát làm cho thần kinh thái dương phấn chấn. Kẻ thù chủ yếu nhất của thần kinh thái dương là sự lo sợ, do đó ta phải kiên quyết loại bỏ nó.

15. Sự lo sợ là con ác quỷ tham lam luôn tìm cách mở rộng cương vực của mình. Bạn cảm thấy lo sợ là lập tức sự lo sợ lan tràn trong toàn bộ thân thể, làm cho bạn bị nó khống chế liên tục không chịu buông tha. Chỉ xoá bỏ được sự lo sợ, bạn mới có sức sống và niềm vui.

16. Lo sợ là do bản thân yếu đuối, kém tự tin. Khi nhận rõ bản thân có một sức mạnh vô hạn, bạn sẽ hết lo sợ.

17. Chính vì chúng ta không dám kiên trì theo đuổi quyền lợi của mình, thế giới mới trở thành khắc nghiệt. Thế giới sẽ đối xử rất tàn nhẫn đối với những ai không dám tìm chỗ đứng cho tư tưởng của mình. Chính sự lo sợ đó đã làm cho nhiều nhà tư tưởng bị mất tăm trong bóng tối. Phải dám có khát vọng, bạn mới có thu hoạch. Càng nhiều khát vọng, bạn sẽ thu hoạch được nhiều.

18. Thái dương không cần quang và nhiệt. Bởi bản thân nó đã có và đang phát ra hai thứ đó. Người nào có thái dương bận rộng với việc bức xạ ra ngoài dũng khí, lòng tin và sức mạnh. Họ sẽ gạt bỏ được mọi trở ngại tiến lên không có gì ngăn cản nổi.

19. Khi nhận thấy bản thân mình có thái dương là bạn sẽ không còn sợ bóng tối nữa. Khi nhận thấy mình có

năng lực bức xạ sức mạnh, sự lành mạnh và sự hài hoà, bạn sẽ thấy không có gì đáng sợ nữa.

20. Vận động viên phải trải qua tập luyện mới có một thân thể cường tráng. Chúng ta sẽ học bằng cách làm, đem tri thức ứng dụng vào thực tế mới thu được nhận thức sâu sắc.
21. Mỗi con người đều có sứ mệnh khác nhau. Người say mê khoa học hoặc tin vào tôn giáo đều có cách phát huy tiềm ý thức của mình.

22. Tiềm ý thức giống như tấm gương của hiển ý thức, có thể hưởng ứng chuẩn xác ý nguyện của hiển ý thức. Vậy phương pháp đơn giản nhất để phát huy hiệu quả của tiềm ý thức là gì? Đó là nội tâm của con người phải tập trung vào một điểm. Khi bạn thực sự tập trung nội tâm

vào một điểm là tiềm ý thức lập tức sẽ phục vụ ý nguyện của bạn.

23. Sáng tạo có nghĩa là phá bỏ khuôn sáo cũ. Năng lượng sáng tạo là vô hạn, hoàn toàn không bị ràng buộc vào bất cứ tiền lệ nào, do đó cũng không có bất kỳ cách thức nào có thể ứng dụng vào nguyên lý của nó.

24. Vũ trụ tinh thần là nguyên lý sáng tạo của toàn thể vũ trụ. Tiềm ý thức là một bộ phận của vũ trụ tinh thần , kết hợp thống nhất với vũ trụ tinh thần. Tiềm ý thức có thể hưởng ứng ý nguyện của hiển ý thức, có nghĩa là năng lượng ánh sáng tạo vô hạn của vũ trụ tinh thần đặt dưới sự khống chế của hiển ý thức từng cá thể con người.

25. Một cốc nước không thể dập tắt được một đám cháy, năng lực vô hạn không cần năng lực hữu hạn dạy nó cách làm như thế nào. Bạn chỉ cần nói ra cái bạn muốn có mà không cần nghĩ đến cách làm thế nào để thực hiện điều đó. Đó không phải là phương pháp duy nhất nhưng lại là phương pháp đơn giản có hiệu quả và trực tiếp nhất. Do đó, nó cũng là phương pháp hiệu quả nhất.

26. Tiềm ý thức là một bộ phận của vũ trụ tinh thần, là một kênh của vũ trụ, vũi trụ vốn hỗn độn được phân hoá. Sự phân hoá này được thực hiện thông qua sự chiếm hữu. Bạn chỉ cần cho thêm cái động lực "nhân" vào cái "quả" mà bạn muốn có là được. Vũ trụ chỉ có thể thực hiện cái "quả" đó thông qua cá thể và cá thể cũng chỉ có thể thực hiện nó thông qua vũ trụ. Đó là sự kết hợp từ hai thành một.

27. Dây cung không chỉ lúc nào cũng căng, khi lỏng khi căng mới đúng là lẽ đời thường. Sức căng thẳng, khẩn trương có thể làm cho hoạt động tinh thần khác thường và thiếu ổn định. Nó gây ra sự ưu tư, lo sợ. Do đó, bạn cần hết sức thả lỏng cơ thể, làm cho hoạt động tinh thần được thuận lợi.

HUẤN LUYỆN TÂM LÝ

Các bạn hãy giữ trạng thái hoàn toàn trầm mặc, cố gắng khống chế tư tưởng của mình, thả lỏng tâm thần, buông lỏng cơ bắp. Thả lỏng tâm thần và thân thể là một cách rèn luyện ý chí tự chủ, có ích lợi lớn làm cho khí huyết lưu thông dễ dàng, giúp giải toả mọi áp lực trong thần kinh, gạt bỏ được mọi nhân tố có hại cho thể xác.

Hết sức cố gắng thả lỏng cơ bắp và thần kinh, khi nào bạn cảm thấy hoàn toàn thư thái, thân thể và ngoại giới hài hoà là được. Lúc đó, búi thần kinh thái dương bắt đầu vận hành và bạn sẽ cảm thấy năng lực của mình dần dần được tăng lên.

TRỌNG ĐIỂM ÔN TẬP

1.Hệ thống thần kinh nào là khí quan của hiển ý thức?

- *Đó là hệ thống thần kinh đại não tuỷ sống.*

2. Hệ thống thần kinh nào là khí quan của tiềm ý thức?

- *Đó là hệ thống thần kinh giao cảm.*

3. Đâu là trung khu phân phát năng lượng do thân thể sinh ra?

- *Đó là búi thần kinh thái dương.*

4. Năng lượng phân phát ra thường bị cái gì cản trở?

- Sự phân phát năng lượng có thể bị ý nghĩ hỗn loạn, ngược chiều, tiêu cực, hẹp hòi cản trở. Cản trở nghiêm trọng nhất là lo sợ.

5. Hậu quả năng lực phân phát bị cản trở ra sao?

- Hậu quả sẽ là toàn thể nhân loại gặp phải hoạn nạn.

6. Năng lượng do thân thể sinh ra bị khống chế và dẫn đạo như thế nào?

- Nó bị tiềm ý thức khống chế và dẫn đạo.

7. Làm thế nào để xoá bỏ được sự lo sợ?

- Cần nhận thức rõ nguồn thực sự của mọi năng lượng.

8. Mọi cảnh ngộ trong cuộc sống của chúng ta do những nhân tố nào quyết định?

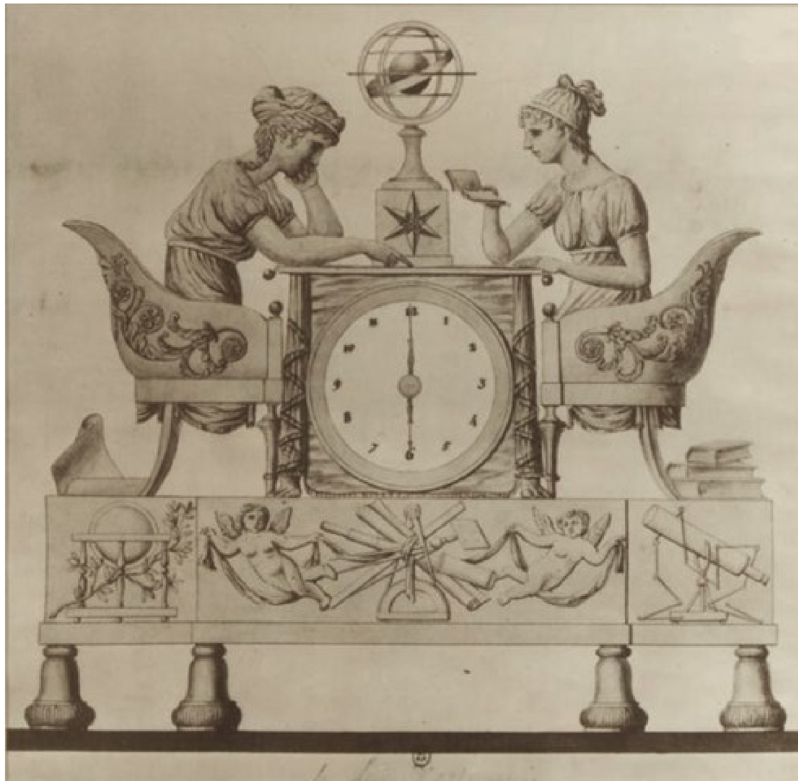
- Nhân tố quyết định là thái độ chiếm địa vị chủ yếu trong tinh thần của chúng ta.

9. Búi thần kinh thái dương được khích động như thế nào?
- Hãy tập trung tinh thần, chăm chú suy nghĩ vào điều có thể xuất hiện theo khát vọng của chúng ta.

10. Nguyên lý sáng tạo của Vũ trụ là gì?
- Đó là vũ trụ tinh thần.

Bài học số 4: BẠN CÓ THỂ TRỞ THÀNH BẤT KỲ AI TUỲ THEO Ý MÌNH

LESSON FOUR



"Nhân quả" mâu thuẫn mà thống nhất, có "nhân" mới có "quả", không "nhân" sẽ không có "quả". Thông thường, người ta chỉ chú trọng "quả" mà quên mất "nhân". Đó là do "nhân" giấu mình, tiềm ẩn nên

người ta không chú ý. Còn "quả" bộc lộ rõ, ai cũng có thể thấy được.

Tư tưởng là năng lượng, năng lượng là tư tưởng. Tôn giáo, khoa học, triết học là biểu hiện của năng lượng chứ không phải là bản thân năng lượng. Do đó, năng lượng vốn là "nhân" nhưng đã bị bỏ quên hoặc bị hiểu sai.

Sự bi thương, đau khổ, bất hạnh, bệnh tật, nghèo túng tương phản với sự vui sướng, hưởng thụ, hạnh phúc, khoẻ mạnh, giàu có thực ra không có gì đáng sợ. Vấn đề ở chỗ, chúng ta phải dám xoá bỏ nó và có đủ năng lực để xoá bỏ nó. Sinh mệnh biểu đạt cái bản thân mình một cách hài hoà, có tính xây dựng. Đó là việc của bản thân chúng ta, trách nhiệm chúng ta không thể thoái thác!

Quá trình xoá bỏ những nhân tố tiêu cực đó đòi hỏi chúng ta phải vượt nhiều sự hạn chế. Giống như người lái con tàu, mọi tai nạn hoặc may mắn đều tuỳ thuộc vào bản thân người đó. Một người khoẻ mạnh với tư tưởng kiên cường sợ gì bị "nhiễm trùng"?

Suy nghĩ, cách làm và cảm thụ của mỗi người quyết định chính họ là người như thế nào. Vì thế mới có thánh và quỷ trong tôn giáo, âm và dương trong khoa học, thiện và ác trong triết học .Bạn là kẻ mạnh hay kẻ yếu, người thành công hay thất bại đều do bạn quyết định. Bạn có thể trở thành bất kỳ ai tuỳ theo ý mình.



Aristotles

1. Cái "Tự ngã", cái "Tôi" không phải là xác thịt cũng không phải là tâm trí. Thân thể chỉ là một công cụ thi hành nhiệm vụ do cái "Tôi" giao cho. Tâm trí là công cụ mà cái tôi dùng để suy nghĩ, suy lý, mưu tính.

2. Nếu nhận thức được bản chất của cái tôi, bạn sẽ cảm nhận được một sức mạnh dồi dào chưa từng có vì cái tôi có thể khống chế, dẫn đạo, chỉ huy thân thể và tâm trí. Nó chỉ đạo thân thể và tâm trí làm như thế nào.

3. Bạn có thể trở thành bất kỳ ai vì mọi đặc tính, thói quen, chứng tật, tính cách của bạn đều tiềm ẩn trong thân thể bạn. Chúng là sản phẩm của phương thức tư duy mà bạn đã dùng trước đây và không có liên quan thực sự với cái "Tôi", cái "Tự ngã".

4. Sức mạnh của tư tưởng là một thứ sức mạnh vĩ đại nhất, thần kỳ nhất của cái "Tôi". Thực tế rất ít người biết được cách suy nghĩ chính xác, có tính xây dựng. Do đó, mới có người tốt kẻ xấu, có cái thiện và cái ác. Đại đa số, họ thường để tư tưởng của mình dừng lại ở tầng bậc "tự tư", đó chính là kết quả của một thứ tâm trí ấu trĩ. Khi tâm trí thật sự trưởng thành, họ sẽ hiểu ra cách suy nghĩ ấy là mầm mống của thất bại.

5. Người nào cho người khác ngu hơn mình sẽ là kẻ ngu nhất. Làm bất cứ việc gì cũng phải nghĩ đến lợi ích chung – với những người liên quan đến việc đó. Mọi

mưu toan lợi dụng sự yếu kém hoặc nhu cầu của người khác để vụ lợi đều là vô ích và có hại.

6. Vũ trụ do vô số cá thể hợp thành, cá thể là một bộ phận trong đó. Hai cá thể, hai bộ phận của cùng một chỉnh thể không thể đối địch nhau. Hạnh phúc của cá thể phải được xây dựng trên cơ sở tôn trọng lợi ích của chỉnh thể. Chỉ có đoàn kết mới sinh ra hợp lực.

7. Hãy hết sức tập trung chú ý vào một chủ đề; chớ để bản thân bị kiệt sức; hãy nhanh chóng xoá bỏ mọi suy nghĩ vẩn vơ; chớ lãng phí thời gian vào những mục tiêu vô ích hoặc vào đồng tiền. Đó là cách suy nghĩ và cách làm khôn ngoan nhất.

8. Mùa xuân gieo trồng, mùa thu hái quả. Trồng gì sẽ được thứ đó. Hãy tăng cường ý chí, nhận thức rõ sức

mạnh của mình, hãy hô to khẩu hiệu "Muốn là được". Bạn có thể trở thành bất kỳ người nào theo ý mình.

9. Hãy cố gắng hết sức để hiểu được nội hàm thực sự của cái "Tôi" và thuộc tính của nó. Nếu mục tiêu và ý định của bạn là tích cực, có tính xây dựng và hài hoà thống nhất với nguyên lý sáng tạo của vũ trụ, chắc chắn bạn sẽ là người đánh đâu thắng đó.

10. Bất cứ lúc nào, bất kể ở đâu, chỉ cần bạn luôn luôn tâm niệm "Ta muốn trở thành một người như thế… như thế", bạn sẽ được toại nguyện. Bạn cứ kiên trì tâm niệm như vậy để nó trở thành một tập quán, một bộ phận của sinh mệnh bạn.

11. Phải kiên trì đến cùng, không được "đầu voi đuôi chuột". Thiếu kiên trì, trong con người bạn sẽ hình

thành một tập quán xấu – tập quán thất bại. Đã định làm phải làm cho bằng được, đã không định làm thôi ngay không làm nữa. Cái "Tôi" của bạn đã quyết định là phải như đinh đóng cột, không được buông trôi.

12. Một giọt nước cũng có thể phản xạ ánh sáng của mặt trời. Hãy làm từ việc nhỏ nhất, làm những việc mà bạn nắm được, khống chế được. Không bao giờ được để cái "Tôi" bị đánh đổ, bạn phải chiến thắng bản thân mình. Chiến thắng bản thân còn khó hơn đánh bại cả một quốc gia. Trong mỗi việc nhỏ có tiềm tàng một cái "lẫy nỏ huyền diệu".

13. Kẻ địch ghê gớm nhất chính là bản thân mình. Chiến thắng bản thân là thế giới nội tâm đã chinh phục được thế giới bên ngoài. Lúc đó, bạn có thể làm bất kỳ việc gì đều dẫn đến con đường thành công.

14. "Cái Tôi vô hạn" là vũ trụ tinh thần, cũng là năng lượng vũ trụ, thường được con người gọi là Thượng đế. Thế giới nội tâm do cái "Tự ngã" quản lý, cái "Tự ngã" chính là một bộ phận của "Cái Tôi vô hạn".

15. Chúng ta luôn luôn nằm trong vạn vật hoặc trong năng lượng vĩnh hằng, vô hạn do nó sinh ra. Đó là một quan niệm được tôn giáo và khoa học tiếp nhận.

16. Khoa học và tôn giáo được phân công khác nhau. Khoa học phát triển ra năng lượng vĩnh hằng xưa nay vẫn có, còn tôn giáo phát hiện ra sức mạnh đứng đằng sau năng lượng đó. Kinh thánh từng nói: "Các con há không biết cái cung điện cư trú của chúa sao? Chúa nằm ngay trong đầu các con đó". Đó chính là cái lẽ

huyền diệu của sức sáng tạo thần kỳ do thế giới nội tâm sinh ra!

17. Bạn không thể cho người khác cái mà bạn không có. Không có thì lấy gì mà cho? Ta yếu đuối, còn giúp được ai? Bạn phải có năng lượng, phải giàu có mới giúp được người khác.

18. Tiềm lực của con người là không bao giờ cạn kiệt. Con người có năng lượng vô hạn, hãy tận dụng lượng khai thác đó.

19. Chiến thắng được mọi việc không có nghĩa là coi thường hết thảy. Đó chính là bí quyết của sức mạnh và cũng là bí quyết của sức mạnh tự khống chế.

20. Bạn cần giúp đỡ người khác, giúp càng nhiều càng có lợi. Bạn là một kênh truyền tải sức sống của vũ trụ.

21. Con mắt phải nhìn xa trông rộng. Bạn hãy dùng nó để cố tìm ra thật nhiều cơ hội.

22. Tinh hoa của vạn vật không phải ở chỗ nó có cái gì, cũng không phải ở chỗ nó có sức mạnh như thế nào mà là ở tinh thần của nó. Tinh thần là cái thực sự tồn tại vì nó là toàn bộ sinh mệnh. Khi tinh thần ra đi, sinh mệnh cũng không còn. Tinh thần là linh hồn của sinh mệnh.

23. Hoạt động của tinh thần được thực hiện trong đầu óc tâm linh. Nó thuộc về thế giới nội tâm, thế giới "nhân" (không phải "quả"). Mọi cảnh ngộ là do thế giới

nội tâm sinh ra – “quả”. “Quả” chính là kết qủa sáng tạo của bạn.

24. Tinh thần giống như thể xác cũng biết mệt mỏi khi phải làm việc quá tải. Khi đã mỏi mệt, nó không thể thực hiện được những công việc của ý thức. Vì vậy, bạn phải giữ cho tinh thần thư thái mới suy nghĩ được tốt và mới có thành tựu. Bạn phải biết cách làm cho tinh thần được nghỉ ngơi.

25. Sự suy nghĩ không ngưng trệ mà là một hình thức vận động. Nó tuân theo quy luật “yêu”, tình cảm sôi nổi làm cho nó có sức sống mạnh mẽ. Sự hình thành và phát tán của nó tuân theo quy luật tăng trưởng. Nó là sản phẩm của cái “tự ngã”, đồng thời là một thứ sản phẩm thần thánh, có tinh thần và tính sáng tạo.

26. Muốn có năng lượng, của cải hoặc thực hiện một ý định có tính sáng tạo, trước hết cần đánh thức tình cảm sôi nổi trong nội tâm.

27. Khi bạn suy nghĩ nhiều lần về một sự việc, cuối cùng sự suy nghĩ đó trở thành tự động. Đó là do sức mạnh tinh thần và sức mạnh thân thể đều phải trải qua rèn luyện mới có được. Khi suy nghĩ một sự việc nào đó, lần đầu bạn cảm thấy khó khăn, nhưng đến lần thứ hai đã thấy dễ dàng hơn và cứ suy nghĩ nhiều lần rồi sẽ tạo ra một tập quán tinh thần.

28. Khi chưa thể nhanh chóng thả lỏng tinh thần hoàn toàn một cách có ý thức, bạn chưa phải là ông chủ của bản thân. Bạn vẫn chưa được tự do và còn đang bị ngoại cảnh tác động ràng buộc. Nếu đã luyện tập tốt được bài

học này trước, bạn sẽ tiến sang bước thứ hai – tập luyện thả lỏng tinh thần, làm chủ bản thân mình.

HUẤN LUYỆN TÂM LINH

Bạn hãy nhắm mắt, không suy nghĩ gì, hoàn toàn thả lỏng tinh thần, gạt bỏ mọi sự căng thẳng, quên hết các nhân tố tiêu cực trong tinh thần như sự oán thù, đố kỵ, tức giận, ưu tư, bi thương, đau buồn, thất vọng…Lúc đó, bạn sẽ cảm thấy vô cùng thư thái.

"Vạn sự khởi đầu nan", rất ít người mới tập lần đầu đã thành công ngay. Bạn chớ bỏ cuộc, càng tập luyện nhiều càng có tiến bộ. Bạn hãy cố kiên trì tập luyện, gạt bỏ mọi ý nghĩ tiêu cực đó là mầm mống gay ra trạng thái mất hài hoà trong nội tâm.

TRỌNG ĐIỂM ÔN TẬP

1. Tư tưởng là gì?

Tư tưởng là năng lượng của tinh thần.

2. Tư tưởng vận hành như thế nào?

Tư tưởng vận hành theo nguyên lý cộng hưởng.

3. Tư tưởng làm thế nào để có sức sống?

Tư tưởng tuân theo quy luật "yêu" tình cảm sôi nổi mang lại cho nó sức sống.

4. Tư tưởng hình thành như thế nào?

Tư tưởng hình thành theo quy luật tăng trưởng.

5. Sức sáng tạo là gì?

Sức sáng tạo là hoạt động của tinh thần.

6. Làm thế nào để có được dũng khí, lòng tin và nhiệt tình?

Phải nhận thức rõ được bản chất của tinh thần.

7. Năng lực khởi nguồn từ đâu?

Năng lực khởi nguồn từ chỗ giúp đỡ người khác.

8. Làm thế nào để giải thích được điều nói trên?

Đó là do có "cho" mới có "được".

9. Thế nào là trầm tĩnh?

Trầm tĩnh là trạng thái lắng dịu của thân thể.

10. Lắng dịu có giá trị gì?

Lắng dịu sẽ giúp ta khống chế được bản thân, làm chủ được cái "Tôi".

Bài học số 5: KHÁT VỌNG CHÂN THÀNH – CHỦ TRÌ QUYỀN LỰC – THỰC HIỆN CHIẾM HỮU

LESSON FIVE



Tư tưởng sinh ra từ tác động của tâm trí vào hành vi. Tư tưởng con người vốn có năng lượng sáng tạo hết sức dồi dào. Ngày nay, tư tưởng của thế giới đã có tiến bộ khác xưa. Nhờ có tư tưởng sáng tạo, thời đại ngày nay đã phát triển mạnh mẽ. Bên cạnh đó,

những người có cống hiến xuất sắc về mặt tư tưởng đều được xã hội đền bù xứng đáng về vật chất và tinh thần.

Tư tưởng không phải được phát triển một cách vu vơ, vô căn cứ, nó vốn có quy luật riêng. Đó là một quy luật tự nhiên, tư tưởng phát ra năng lượng, thúc đẩy năng lực tự nhiên, sau đó thể hiện ra ngôn từ, cử chỉ, hành vi. Đồng thời, nó sinh ra tác dụng qua lại giữa con người với nhau, có thể gây ảnh hưởng và làm biến đổi thế giới nhân sinh.

Con người có tư tưởng sinh ra sức sáng tạo. Nhờ vào sức sáng tạo đó mà con người có được năng lượng dồi dào, thích ứng với lẽ "chỉ có cái chưa suy nghĩ tới chứ không có cái không làm được".

1. Trong cuộc sống tinh thần của con người, tiềm ý thức chiếm ít nhất 90%, đóng vai trò chủ đạo. Một số người không nhận thức được uy lực và ảnh hưởng to lớn của tiềm ý thức, cuộc sống và sinh mệnh của họ bị hạn chế nhiều.

2. Chỉ khi nào nhận thức và dẫn đạo đúng đắn tiềm ý thức, con người mới giải quyết được những khó khăn

gặp phải và cuộc sống mới được bảo đảm thuận lợi. Con người có thể nghỉ ngơi nhưng tiềm ý thức sẽ làm việc liên tục không ngừng. Về mối quan hệ giữa con người và tiềm ý thức, ta chỉ nên tiếp thu một cách bị động hay chủ động phát huy năng lượng chủ quan? Nói cách khác, ta nên tích cực chủ động nắm lấy vận mệnh của mình hay phó mặc cho số phận?

3. Tinh thần tồn tại ở mọi bộ phận trong thể xác chúng ta, chịu sự dẫn dắt và ảnh hưởng của các bộ phận đó. Cội nguồn của sức dẫn dắt và ảnh hưởng đó có thể xuất phát từ quan niệm, ý nghĩ đã hình thành trong nội tâm con người.

4. Tinh thần hoà lẫn trong máu thịt chúng ta có một khí chất kế thừa nào đó mà ta thường gọi là di truyền. Nó là một thứ phản ứng, bản thân tổ tiên ta đã từng trải nghiệm, thể hiện thành một sức mạnh sinh mệnh không bao giờ cạn kiệt. Hiểu đúng được điều đó, chúng ta có thể nhìn thẳng vào một số khuyết tật và có thể dùng năng lượng chủ quan của mình làm thay đổi nó, nâng cao được bản thân.

5. Năng lượng chủ quan của chúng ta thể hiện ở chỗ: Bảo vệ và phát huy những tính cách tốt, tích cực do bản thân di truyền; gạt bỏ những tính cách xấu, tiêu cực.

6. Tinh thần của con người không phải chỉ là một thứ di truyền đơn giản mà là một kết quả tổng hợp các tác dụng của hoàn cảnh gia đình, nghề nghiệp và xã hội. Trong quá trình chịu tác dụng đó, chúng ta còn bị tác động của tư tưởng và suy nghĩ của vô số người khác. Thực tế, có nhiều kinh nghiệm trực tiếp hoặc gián tiếp gợi ý cho chúng ta. Tất nhiên, còn có cả suy nghĩ chủ quan của bản thân chúng ta.

7. Từ cổ xưa, loài người đã phải sáng tạo, làm mọi cách để thay đổi bản thân. Kết quả, cái suy nghĩ hôm qua đã tạo nên cái "Tôi" hôm nay và cái suy nghĩ hôm nay sẽ tạo ra cái "Tôi" ngày mai. Điều đó ứng nghiệm vào quy tắc lực hấp dẫn của nhân loại. Cái nó để lại chính là tự thân chúng ta, cái tự thân đó là sản phẩm của tư tưởng. Đa số chúng ta đều đang vô tình tuân theo quy luật đó, sáng tạo ra cái tự thân của mình.

8. Khi làm nhà ở, bao giờ bạn cũng tính toán chu đáo, chú ý đến từng chi tiết, lựa chọn kỹ vật liệu xây dựng. Trái lại, khi xây dựng ngôi nhà tinh thần, bạn thường

thiếu tính toán chu đáo. Thiệt hại của nhân loại chính là ở chỗ đó. Việc xây dựng ngôi nhà tinh thần quan trọng hơn nhiều, nó có ảnh hưởng lớn đối với mọi quan niệm của cuộc sống.

9. Ngôi nhà tinh thần là gì? Nó chính là kết quả phản ánh tập trung các trải nghiệm trong quá khứ và tiềm ý thức của chúng ta. Nếu phản ánh đó là lo sợ, ưu tư, tất nhiên kết quả để lại trong tiềm ý thức sẽ là tiêu cực, cuộc sống chúng ta sẽ bị ảnh hưởng xấu.

10.Trái lại nếu chúng ta chủ động đấu tranh một cách dũng cảm, kiên định, lạc quan chống lại các quan niệm tiêu cực, vật liệu dành cho ngôi nhà tinh thần sẽ thuộc loại tốt nhất. Ngôi nhà tinh thần sẽ vững chắc. Với cơ ngơi khang trang ấy, bạn cứ mạnh dạn tiến lên, chắc chắn sẽ thành công.

11.Những điều nói trên đây xét theo góc độ tâm lý học không có gì là thần bí. Ý nghĩa của nó rất rõ ràng, dễ hiểu. Thường xuyên chăm lo sửa sang ngôi nhà tinh thần, cuộc sống của bạn mới sáng sủa.

12.Chỉ khi nào đã xây dựng được cơ sở vững chắc cho ngôi nhà tinh thần lúc đó bạn mới có thể lợi dụng những

vật liệu tốt còn thừa để xây dựng những công trình theo lý tưởng của bạn.

13.Nơi có đồng ruộng màu mỡ, nhà cửa khang trang, của cải đầy đủ. Việc duy nhất mà người thừa kế phải làm là phải ra sức tận dụng tài sản đó, không được để nó bị hoang phế.

14.Trong lĩnh vực tinh thần của nhân loại cũng có một thứ tài sản như vậy và bạn chính là người thừa kế. Bạn cần phải ra sức quản lý nó, tận dụng nó. Nó sẽ mang lại hạnh phúc cho bạn, sẽ giúp bạn vững bước tiến lên.

15.Để chiếm hữu thuận lợi di sản kếch sù ấy, bạn cần không tiếc sức thực hiện ba bước: Khát vọng chân thành – chủ trì – quyền lực – thực hiện chiếm hữu. Điểm cuối trên tuyến ba điểm đó là ngôi nhà tinh thần khang trang của bạn.

16.Trong lĩnh vực di truyền học, các nhà tiên phong tài giỏi như Darwin, Huxley, Haeckel đã dựa vào những bằng chứng vững chắc để chứng minh vai trò chủ đạo của quy luật di truyền đối với sự tiến háo của nhân loại. Việc con người đứng thẳng đi bằng hai chân, các năng lực sinh lý (vận động, tiêu hoá, tuần hoàn…), thậm chí

cả năng lực tinh thần cũng đều được giải thích qua quy luật di truyền.

17.Thực tế vẫn có một thứ di truyền bị bỏ sót, vượt ra ngoài phạm vi nghiên cứu và suy nghĩ của các nhà nghiên cứu trước đây. Khoa học và lý luận đã không giải thích được hiện tượng di truyền đó, chưa ai biết rõ nó. Đó là sự di truyền năng lượng.

18.Cái sinh mệnh vô hạn nằm trong thân thể nhân loại là cái tự thân của nhân loại. Cánh cửa ra vào của nó là ý thức cảm quan của con người. Mạnh dạn mở toan cánh cửa đó, bạn sẽ nhận được nguồn năng lượng quý giá ấy. Còn do dự gì nữa mà bạn không làm ngay đi!

19.Có một sự thực không thể coi thường: Thế giới nội tâm chính là cội nguồn sinh ra mọi sinh mệnh và năng lượng. Hoàn cảnh, đối tượng tiếp xúc và sự việc gặp phải của bạn có thể giúp chính bạn nhận ra cơ hội và nhu cầu trước mắt nhưng phải bắt đầu hoạt động từ nội tâm mới có được sức mạnh và năng lực tìm ra cơ hội và nhu cầu ấy.

20.Có một số tạp chất đòi hỏi bạn phải biết gạn lọc, bỏ cái giả lấy cái thật, khai thác năng lượng chủ quan

của mình đặt cơ sở vững chắc cho ngôi nhà tinh thần riêng.

21.Sau khi có được ngôi nhà tinh thần khang trang, con người như được tái sinh, sẽ có đủ lòng dũng cảm và ý chí kiên định đối phó với mọi việc. Một số ý thức mới mẻ nảy nở trong nội tâm và bạn chợt nhận ra mình đã có một nguồn năng lượng vô tận có thể vượt qua mọi trở ngại trên đường đời.

22.nguồn năng lượng mới mẻ đó từ đâu sinh ra ? nó sinh ra từ nội tâm trước hết bạn phải dùng năng lượng chủ quan của mình rồi mới có được năng lượng đó trong quá trình phân hoá hình thái, năng lượng vũ trụ toàn năng sẽ chảy vào cơ thể mỗi con người chúng ta. Để cho năng lượng đó không bị ùn tắc trong cơ thể, bạn phải giải phóng nó, dùng nó, như thế bạn mới có được năng lượng mới. Bạn dùng nhiều sẽ thu hoạch được nhiều. Muốn có thêm nhiều của cải trước hết bạn phải đầu tư vốn, có đầu tư mới có thu hoạch.

23.Thương nhân dùng hàng hoá để kiếm lợi nhuận, luật sư tranh cãi giỏi sẽ có nhiều khách hàng. Trong lĩnh vực tinh thần cũng vậy, bạn phải dùng năng lượng tinh thần

đã có của bản thân mới có thể nhận được những nguồn năng lượng khác. Mất tinh thần là mất hết.

24.Khi nhận được sức mạnh to lớn của lực lượng tinh thần, có nghĩa bạn đã có năng lực để giành được mọi lực lượng, cả về tinh thần, tâm linh và vật chất.

25.Mọi của cải trên đời đều là kết quả tích luỹ tác dụng hỗ tương của sức mạnh tâm linh và ý thức về tiền bạc. Sức mạnh tâm linh giống như một chiếc gậy thần. Giúp bạn tiếp thu được các quan niệm có ích, sắp xếp cho bạn một kế hoạch khả thi để bạn vui vẻ thực hiện, giành lấy kết quả mỹ mãn.

HUẤN LUYỆN TÂM LINH

Nào! Mời các bạn ngồi vào vị trí của mình. Hãy thở mạnh, thả lỏng tâm tình. Hãy hình dung trong đầu óc một cảnh tượng tươi vui, thoải mái. Khi mới tập, bạn sẽ cảm thấy phần nào ưu tư vì trong đầu óc bạn có quá nhiều ý nghĩ linh tinh, tạp nham không sao tập trung suy nghĩ vào cảnh tượng lý tưởng của mình. Xin chớ lo ngại, bạn cứ cố gắng tập luyện hằng ngày rồi sẽ nhận thấy "tình hình đang thay đổi".

TRỌNG ĐIỂM ÔN TẬP

1. Tiền ý thức chiếm bao nhiêu phần trăm trong hoạt động tinh thần của con người?
- *Trên 90%*

2. Con người có lợi dụng được hết năng lượng đó không ?
- *Rất tiếc là không*

3. Tại sao vậy ?
- *Nguyên nhân ở chỗ, tuyệt đại đa số con người đều coi thường tính năng động chủ quan của mình.*

4. Những chỉ lệnh điều khiển tính khuân hướng trong hiển ý thức khởi nguồn từ đâu?
- *Đó là kết quả tác động của ý thức có tính kinh nghiệm đối với con người, tức là do di truyền.*

5. Quy tắc lực hấp dẫn mà chúng ta nói đến mang lại cho con người cái gì?
- *Mang lại cái "tự thân" cho con người.*

6. Tự thân là cái gì?

- Tự thân là kết quả tổng hợp của ý thức và sự trải nghiệm của con người, bao gồm cả tiềm ý thức và hiển ý thức.

7. Vật liệu xây dựng ngôi nhà tinh thần là gì?
- Đó là những quan niệm và ý nghĩ tồn tại trong cái tự thân của con người.

8. Làm thế nào để nhận thức được năng lượng tồn tại trong cái tự thân của con người?
- Cần nhận thức được kết quả phân hoá uy lực của Vũ trụ.

9. Năng lượng đó từ đâu sinh ra?
- Mọi cái đều sinh ra từ nội tâm.

10.Làm thế nào để thu được năng lượng mới?
- Sử dụng thích đáng năng lượng đã có rồi mới nhận được năng lượng mới.

Bài học số 6: MƯU CẦU – NHU CẦU – HÀNH ĐỘNG – THU HOẠCH

LESSON SIX



Bài học này giúp bạn nhận ra một cơ chế kỳ diệu chưa từng có trong lịch sử. Hoạt động theo cơ chế này, bạn sẽ sáng tạo ra đủ mọi thứ – sức khoẻ, dũng khí, của cải. Bạn mưu cầu cái nhu cầu, tức cái mình muốn có, rồi hành động thực hiện nó, đương nhiên sẽ có thu hoạch. Quá trình liên tiếp đó sẽ chỉ đạo,

dẫn dắt đến một ngày mai tốt đẹp hơn. Giống như sự tiến hoá của vũ trụ, sự phát triển của con người cũng tiên tiến từng bước và năng lực cũng không ngừng tiến lên từng bước.

Có một đạo lý: Xâm phạm quyền lợi người khác là trái đạo và quá trình tiến lên sẽ bị trục trặc. Vậy bạn cần tôn trọng quan niệm đạo đức "Mưu cầu hạnh phúc tối đa cho đa số" mới có thể thành công trong sự nghiệp.

Muốn thực hiện được mục tiêu, bạn cần có mộng ước và kiên trì khát vọng, tạo ra một mối quan hệ hài hoà. Các quan niệm và ý nghĩ tiêu cực, sai lầm, lệch lạc đều đi ngược chiều với thành công.

Bạn cần giữ một nội tâm hài hoà mới có thể hoà nhịp với chân lý vĩnh hằng. Sự truyền tải trí tuệ đòi hỏi cả hai bên nhận và cho phải hoà nhịp đồng điệu.

Tư tưởng khởi nguồn từ tâm trí, tâm trí chứa đựng sức sáng tạo nhưng bản thân nó không thể sáng tạo và làm thay đổi phương thức thao tác của Vũ trụ. Chỉ khi nào bạn làm cho nó thích ứng, xây dựng và duy trì được mối quan hệ hài hoà giữa bạn với Vũ trụ, lúc đó bạn mới có thể thu hoạch được từ Vũ trụ và mới có tư cách có được cái đáng có.



Chopin

1. Vũ trụ tinh thần kỳ diệu sâu thẳm, hàm chứa một nguồn năng lượng vô hạn.

2. Chúng ta thừa nhận tâm linh là một thứ trí tuệ tinh thần nhưng đồng thời cũng không phủ nhận tính vật chất của nó.

3. Một nhà điện học nói về công hiệu của điện như sau: "Điện là một hình thức vận động có công hiệu tuỳ thuộc vào phương thức vận động. Quang, nhiệt, điện lực, âm nhạc… mà chúng ta có được đều là các công năng do điện sinh ra theo một mô thức vận động nào đó"

4. Công hiệu của tư tưởng thế nào? Giống như không khí vận động sẽ sinh ra gió, tinh thần vận sẽ sinh ra các kết quả của tư tưởng khác nhau.

5. Năng lượng tinh thần hoàn toàn là kết quả thể hiện cơ chế tư duy của bản thân con người.

6. Khi sử dụng một công cụ hành nghề nào đó, bạn thường có thói quen xem xét nguyên lý cơ học và cách thao tác ra sao, giống như trước khi lái xe, bạn phải học quy trình thao tác. Con người cũng có cơ chế sinh mệnh, đó là đại não.

7. Cơ chế đó có thể giúp con người sáng tạo ra nhiều kỳ tích, do đó bạn nhất thiết phải hiểu rõ nó.

8. Con người vốn tồn tại, sinh hoạt, vận động trong một thế giới tinh thần mênh mông. Thế giới đó có một nguồn năng lượng vô tận giúp con người đạt được khát vọng của mình. Muốn tồn tại, con người phải có tín niệm và mục đích. Tín niệm phải có tính xây dựng, sáng tạo, tích cực.

9. Quá trình tư duy là kết quả tác động qua lại giữa con người và Vũ trụ. Đại não là khí quan làm công việc đó.

10. Đại não là một kho tàng quý giá, có thể sinh ra mọi điều tốt lành.

11. Dùng mạch điện làm ví dụ, hệ thống thần kinh giống như một cái pin tích điện tế bào, từ đó sinh ra năng lượng. Dòng điện đó chính là dòng máu chan chứa khát vọng con người.

12. Tuỷ sống là một kênh của cảm quan giống như máy phát điện công suất lớn. Nó tiếp nhận và phát đi những thông tin đại não.

13. Mỗi người đều có thể lĩnh hội được những điều nói trên và cần quản lý nó thật tốt.

14.Mỗi ý nghĩ của con người đều có một năng lượng tác động vào tế bào não. Thoạt đầu, tế bào não không dễ tiếp thu ý nghĩ đó, nhưng sau đó, ý nghĩ sẽ tập trung sức lực thuyết phục và được chấp nhận.

15.Thứ năng lượng tâm linh đó có thể tác động vào bất kỳ tế bào nào của thân thể và xua tan mọi điều tiêu cực.

16.Khi đã nắm chắc được quy tắc hoạt động của thế giới tâm thần và vận dụng nó vào việc kinh doanh sẽ sinh ra một giá trị cực lớn, giúp con người có đầu óc sáng suốt xét đoán mọi việc rất khách quan.

17.Khi đã biết sử dụng thứ lực lượng toàn năng đó, con người sẽ có ưu thế chiến thắng mọi khó khăn.

18. Tập trung ý niệm, chăm chú suy nghĩ là một khâu hoạt động hết sức quan trọng. Càng tập trung chú ý suy nghĩ vào một việc nào đó, bạn sẽ càng có kết quả vượt cả mong đợi.

19. Kính phóng đại có thể tập trung ánh sáng của Mặt trời vào một điểm nhưng nếu kính đó bị dao động sẽ mất hiệu lực. Sự tập trung suy nghĩ cũng tương tự, do đó bạn không nên suy nghĩ lan man, kém tập trung vào một chủ đề nào đó.

20. Năng lực của tư tưởng cũng vậy, nếu bạn suy nghĩ phân tán, năng lượng sẽ thiếu tập trung và kết quả kém đi. Cần tập trung chú ý vào mục tiêu mới chắc thắng.

21. Với lý thuyết trên, chắc sẽ có người nói: “Thành công dễ thế a! Chỉ tập trung chú ý là được à!” Sự thực không

dễ thế đâu. Bạn cứ tập trung chú ý vào một việc nào đó, khó lắm đấy!

22.Muốn tập trung được ý niệm, suy nghĩ tập trung vào một điểm, bạn phải trải qua luyện tập trong thực tế.

23.Các nhà đại doanh nghiệp, các nhà tài phiệt thường thích sống ở chỗ yên tĩnh để có thể tập trung suy nghĩ vào một kế hoạch lớn.

24.Các doanh nhân trên thế giới chính là những tấm gương tốt nhất. Nếu bạn không có tài như họ nhưng biết cách học tập cũng như áp dụng phương thức suy nghĩ của họ là rất có lợi.

25.Cơ hội chỉ đến với những người chuẩn bị sẵn sàng tiếp đón nó. Do đó, bạn cần tạo ra một mô thức tâm linh thật tốt, chuẩn bị sẵn sàng để chớp lấy thời cơ có lợi.

26.Bạn cần học cách giữ được sự hài hoà trong thế giới tinh thần, có như vậy mới làm thay đổi được hoàn cảnh và số phận.

27.Hoàn cảnh và cảnh ngộ của bạn có thể thay đổi khi tinh thần bạn có tiến bộ.

28.Mỗi cá thể chỉ là một kênh phân hoá của năng lượng vũ trụ và nhận được một nguồn năng lượng vô hạn trong đó. Do đó, bạn cần không ngừng tiến bộ.

29.Tư tưởng là một quá trình hấp dẫn liên tục năng lượng tinh thần. Bạn có thể có được phương thức lĩnh hội và

thực tiễn một số nguyên lý cơ bản. Đạt được điều đó có nghĩa là bạn đã nắm được chìa khoá đi vào kho tàng chân lý của vũ trụ.

30.Sự đau khổ của con người không nằm ngoài hai loại – thể xác và tinh thần. Truy tìm nguồn gốc thường do một số hành vi trái ngược với quy tắc tự nhiên sinh ra. Tình trạng đó cũng là do nhận thức có hạn của con người, một khi có được thông tin mới và vứt bỏ được kiến thức cũ kỹ, lỗi thời là ta đã gạt bỏ được mọi khổ đau trên đường đời.

HUẤN LUYỆN TÂM LINH

Phương thức bồi dưỡng loại năng này rất đơn giản: bạn có thể lấy ra một tấm ảnh, ngồi vào một vị trí với tư thế cố định rồi quan sát kỹ chân dung người trong ảnh đó. Ngắm kỹ khoản 10 phút đôi mắt, vẻ

mặt, cách ăn mặc, trang điểm và cả kiểu tóc của anh ta. Sau đó, bạn cất tấm ảnh đi, ngồi im ở vị trí cũ, nhắm mắt lại, cố nhớ lại mọi đặc điểm trên khuôn mặt đó. Nếu hình ảnh người đó hiện ra rõ nét trong tâm trí bạn, có nghĩa là bạn đã đạt được kết quả tốt. Nếu chưa đạt được mức đó, bạn cần tập lại nhiều lần cho đến khi đạt yêu cầu mới thôi.

Bài học này chủ yếu giúp bạn cách tập trung sự chú ý, khống chế tâm tư, thái độ và ý thức của mình.

TRỌNG ĐIỂM ÔN TẬP

1. Điện lực có hiệu quả ra sao?

Hình thức vận động của điện thay đổi sẽ sáng tạo ra quang, nhiệt, năng lượng và âm nhạc… để phục vụ con người.

2. Cơ chế sinh ra hiệu quả đó là gì?

Là cơ chế sử dụng điện lực.

3. Kết quả tác động hỗ tương của tinh thần con người và vũ trụ tinh thần là gì?

Tạo ra nhiều cảnh ngộ khác nhau trên đường đời.

4. Làm thế nào để thay đổi được cảnh ngộ đó?

Thay đổi cơ chế phân hoá hình thái của vũ trụ.

5. Cơ chế đó thực chất là gì?

Là đại não của con người.

6. Đại não làm thế nào để thay đổi cảnh ngộ?

Thông qua quá trình tư duy tác động vào đại não, từ đó chỉ đạo mọi hành động của con người.

7. Năng lượng dùng để tập trung ý niệm, chăm chú suy nghĩ là gì?

Đó là phẩm chất cần thiết cho mọi người. Nó có thể giúp con người đạt được bất kỳ mục tiêu nào.

8. Làm thế nào để đạt được điều đó?

Cần thực sự tập luyện theo phương pháp đã hướng dẫn trong bài học này.

9. Tại sao vậy?

Làm như thế, các bạn sẽ khống chế được tư tưởng của mình. Tư tưởng là "nhân", cảnh ngộ là "quả", bạn khống chế được nhân là sẽ khống chế được quả.

10. Tại sao các tình cảnh trong thế giới khách quan không ngừng biến đổi? Tại sao con *người không cần biến đổi? Tại sao con người không ngừng tích luỹ thành quả?*

Đó là do con người đã học được phương pháp cơ bản về suy nghĩ có tính xây dựng.

Bài học số 7: HÃY LÀM CHO MỤC TIÊU HIỆN HÌNH (Thị giác hoá mục tiêu)



LESSON SEVEN

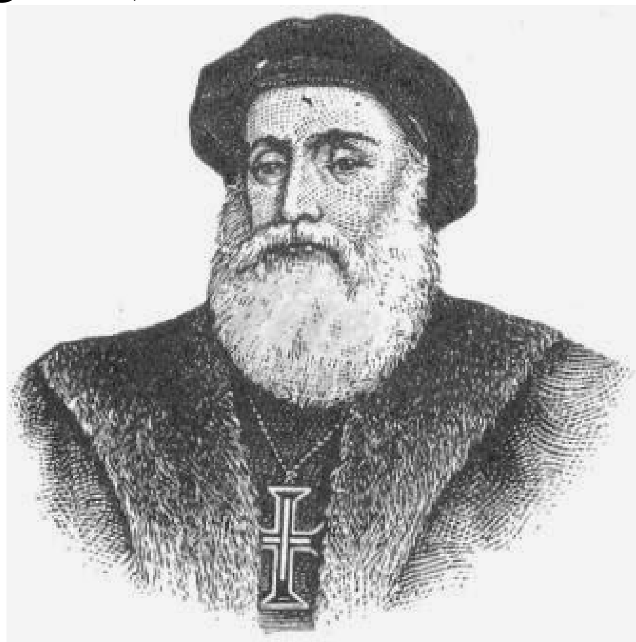
T*hế giới bao la tập hợp vô số các thực thể hữu hình và sự vật chủ quan. Thực thể hữu hình là tất cả những vật chất có thể nhìn thấy được và nhận biết qua các giác quan. Trái lại, sự vật chủ quan là những phi vật thể vô hình, không thể nhìn thấy, thuộc về lĩnh vực tinh thần nhưng có vai trò hết sức quan trọng.*

Con người là một thể kết hợp các thực thể hữu hình và sự vật khách quan (vô hình). Hình hài con người là vật thể hữu hình , nhìn thấy, sờ thấy được. Tư tưởng, ý thức, tinh thần của con người có được năng lực lựa chọn và có sức mạnh của ý chí (lực ý chí). Đó là hiển ý thức mà con người có được năng lực lựa chọn phương pháp tối ưu giải quyết các khó khăn gặp phải.

Tinh thần là phi vật thể, không nhận thức được sự tồn tại của mình , đó là tiềm ý thức. Tuy phải dựa vào cơ thể con người để tồn tại và không có năng lực lựa chọn nhưng tinh thần lại là nguồn gốc sinh ra mọi sức mạnh. Tinh thần giống như vị thống soái ngồi chỉ huy ở phủ soái, điều khiển mọi nguồn năng lượng đánh chiếm mục tiêu.

Tiềm ý thức – tư tưởng – tinh thần là một kho tàng không bao giờ cạn kiệt, là một vật báu mà tạo hoá ban cho con người. Lợi dụng tiềm ý thức để khai thác tiềm năng vô hạn, giống như dùng chiếc chìa khoá vàng để mở cửa đi vào tương lai. Nó sẽ mang lại cho bạn nhiều thách thức và niềm vui.

Bài học này trình bày sức mạnh thần kỳ đó một cách lập thể trực quan, nói kỹ hơn về phương pháp lợi dụng thứ năng lượng vạn năng đó. Muốn lĩnh hội và nắm được tinh hoa của lực lượng thần kỳ này, đòi hỏi bạn phải nghiên cứu kỹ với một tâm thái tán thưởng, đồng tình, hiểu biết.



Vasco Da Gama

1. Trước khi vẽ một bức tranh, hoạ sĩ cần tưởng tượng ra trong đầu óc đối tượng được vẽ. Trước khi xây nhà, kỹ sư xây dựng phải hình dung trong đầu mọi chi tiết cần thiết của ngôi nhà.

2. Bước đầu tiên trong lợi dụng tiềm ý thức là định ra mục tiêu. Mục tiêu phải khả thi, hợp sức mình. Đồng thời, bạn cần vẽ ra một cảnh đồ tinh thần về mục tiêu đó.

3. Bức cảnh đồ tinh thần này cần được cụ thể, rõ ràng, bao la, thể hiện trí tưởng tượng thật phong phú.

4. Làm xong bức cảnh đồ tinh thần đó, có nghĩa bạn đã có một bước đầu tốt đẹp. Bây giờ đến bước nỗ lực thực

hiện trong cảnh đồ, bạn phải lao tâm lao lực làm cho bằng được.

5. Trước khi hành động cần nhận rõ mục tiêu, giống như trước khi gieo trồng, người nông dân cần phải suy nghĩ xem mình muốn thu được loại hoa quả nào. Do vậy, bạn cần xác định rõ phương hướng tập trung sức lực, đặt ra một kế hoạch tỷ mỷ để thực hiện.

6. Tư tưởng dẫn dắt hành động, hành động đẻ ra phương pháp. Thị giác hoá là một cách nói sinh động để diễn đạt một phương pháp làm việc hiệu quả – làm cho cái trừu tượng hiện hình rõ trong đầu óc giống như nhìn thấy vậy.

7. Tư tưởng con người có khả năng tạo hình rất mạnh. Nó có thể làm cho ý nguyện chủ quan hình tượng hoá.

Trước khi xây nhà, trong óc bạn đã phải hiện hình ngôi nhà đó với đầy đủ mọi chi tiết.

8. Dùng phương pháp thị giác hoá, hình tuượng hoá, bạn có thể nhanh chóng hoàn thiện một ý tưởng trong đầu óc, thiết kế được một chương trình hành động cụ thể. Nhà phát minh vĩ đại nhất của nhân loại Nicola Tesla từng nói: "Mọi sản phẩm tôi làm ra đều giống hệt như cái tôi đã hình dung trước trong đầu óc, 20 năm nay đều là như vậy". Trước khi bắt tay vào việc chế tạo một sản phẩm mới, trong đầu óc ông đã hình tượng cụ thể của sản phẩm đó, có nghĩa là ông đã thị giác hoá mục tiêu phát minh của mình.

9. Khi quyết ý tiến theo một phương hướng nào đó, bạn sẽ phát triển nó thành một tín niệm. Đây cũng là một quy luật. Tín niệm đó sẽ mang lại cho bạn sự tự tin,

dũng khí và nghị lực, chuẩn bị tốt cho bước thành công tiếp theo.

10. Muốn tạo ra một sản phẩm có giá trị, bạn cần có nguyên vật liệu tốt, thích hợp.

11. Muốn sinh tồn và phát triển, mọi hình thái sinh mệnh đều phải có đủ vật chất cần thiết. Tinh thần cũng vậy, cần có vật chất cần thiết mới sinh ra năng lượng. Năm triệu tế bào trong cơ thể chính là thứ vật chất đó!

12. Đại đa số con người đều thích sáng tạo cái mới, không muốn lặp lại cái cũ. Thực tế, lặp lại cũng là khâu rất quan trọng. Lặp đi lặp lại nhiều lần bức cảnh đồ tinh thần, bạn mới hình dung vấn đề rõ ràng, cụ thể. Bức cảnh đồ này càng được hình tượng hoá đầy đủ, càng được thể hiện rõ ràng trong thế giới bên ngoài.

13. Có người cứ nhận mình là bất lực và chỉ mong có sức mạnh và năng lực từ thế giới bên ngoài, bỏ quên cái thế giới tinh thần nội tâm. Họ không biết rằng, mỗi con người đều tiềm tàng một năng lượng vô hạn.

14. Vĩnh viễn không thể để mình bị ảnh hưởng từ thế giới bên ngoài, bạn hãy để cho thế giới nội tâm của mình phát triển mạnh mẽ, phong phú. Tất nhiên thế giới bên ngoài có thể biểu đạt trạng thái của thế giới nội tâm. Nếu bạn chỉ chăm chú nhìn vào một nhược điểm đó sẽ được phóng đại và che lấp toàn bộ hình hài anh ta.

15. Nguyện vọng chân thực sẽ mang lại sự tự tin, nhờ đó khát vọng cũng được tăng thêm. Nguyện vọng, sự tự tin và khát vọng sẽ mang lại thành công.

16. Ai cũng muốn có nhiều tiền bạc, quyền lực, sức khoẻ nhưng lại không rõ cái đạo lý nhân quả, thiện nhân thiện quả. Trên đời này, không có cái gì là miễn phí. Bạn không thể trông chờ vào điều kiện bên ngoại bộ mà phải khai thác năng lượng nội tâm, có được trí tuệ, cuối cùng sẽ sáng tạo ra thế giới bên ngoài như ý nguyện của mình.

17. Giống như đứa trẻ mới mọc răng, chúng thường đưa tay sờ mó chiếc răng mới, do đó dễ làm cho răng bị biến hình. Nhiều người có cái tật cứ loay hoay bám lấy suy nghĩ tiêu cực tự nhiên làm cho thế giới tinh thần bị tổn hại.

18. Kết quả mọi việc tốt hay xấu đều do bạn đã suy nghĩ và hành động như thế nào.

19. Tư tưởng là nguồn gốc sinh ra năng lượng, nó cũng giúp con người có tri thức phong phú. Không có cái gì vượt quá sức hiểu biết của nhân loại nếu họ biết khai thác hết sức mạnh của nó.

20. Bạn có kiên trì được ý nguyện của mình không? Đó là việc bạn phải thường xuyên tự hỏi mình và tự giải đáp. Mọi phát minh mới mẻ lúc đầu thường bị bác bỏ nhưng nếu bạn kiên trì đến cùng chắc chắn thành công. Bạn chớ có làm kẻ suốt đời bị dẫn dắt mà phải vươn lên làm kẻ dẫn dắt người khác.

HUẤN LUYỆN TINH THẦN

Bạn hãy tĩnh tâm, trong đầu óc nghĩ đến một người bạn thân nhất: Hãy hình dung ngoại hình của anh ta, trang phục thế nào, ăn nói cả chỉ ra sao. Hãy nhớ lại lần gặp gỡ chuyện trò gần đây nhất với anh ta. Đó là

chủ đề của bài tập này, bài tập "thị giác hoá" bằng xương bằng thịt. Bạn hãy hình dung căn phòng mà hai người đã ngồi nói chuyện với nhau, đồ đạc bài trí thế nào, nét mặt anh ta ra sao… Nếu bạn hình tượng hoá được mọi tình tiết về người bạn đó, chứng tỏ bạn có trí tưởng tượng rất tốt và đã có bước tiến bộ lớn trong tập luyện.

TRỌNG ĐIỂM ÔN TẬP

1. Thị giác hoá là gì?

- Là quá trình hình thành bức cảnh đồ tinh thần.

2. Thị giác hoá mang lại kết qủa gì?

- Nó tạo ra một hình ảnh lý tưởng trong nội tâm, chỉ đạo con người hành động theo kế hoạch, thực hiện mục tiêu của mình.

3. Lý tưởng hoá là gì?

- Là thị giác hoá kế hoạch thực hiện trong thế giới vật chất khách quan

hoặc trong quá trình sáng tạo ra ý tưởng.

4. Tại sao độ chuẩn xác và độ rõ trong việc lý tưởng hoá hoặc thị giác hoá hết sức quan trọng?

- "Thị giác" tạo ra "cảm giác", "cảm giác" làm thay đổi tình trạng tinh thần,

tiếp đó là tâm tư, tình cảm, cuối cùng là khả năng thực hiện.

5. Làm thế nào để làm cho độ rõ trong thị giác hoá tăng lên?

- Cứ lặp đi lặp lại nhiều lần, độ rõ sẽ tăng lên.

6. Làm thế nào có được nguồn nguyên liệu làm thành bức cảnh đồ tinh thần?

- Hàng triệu tế bào trong cơ thể được dùng làm nguyên liệu.

7 Làm thế nào có được các điều kiện tất yếu để lý tưởng được thực hiện trong thế giới vật chất khách quan?

- Phải dựa vào quy tắc lực hấp dẫn. Mọi cảnh ngộ hoặc mọi trải nghiệm đều sinh ra do tác dụng của lực hấp dẫn.

8. Ba bước thực hiện lực hấp dẫn là gì?

- Khát vọng chân thành, mãnh liệt; sự tự tin và sự kiên trì.

9. Đâu là nguyên nhân thất bại của nhiều người?

- Do họ quá chú ý vào những yếu tố tiêu cực như sự thiệt hại, tai nạn, bệnh hoạn…. Do đó, lực hấp dẫn hoạt động không thông suốt, bị ngưng trệ. Họ lo ngại cái gì sẽ gặp phải cái đó.

10. Thái độ đúng đắn là gì?

- Tập trung chú ý vào việc thực hiện lý tưởng theo khát vọng của mình.

Bài học số 8: TƯ TƯỞNG HÀI HOÀ MANG LẠI KẾT QUẢ TỐT ĐẸP



LESSON EIGHT

Cuộc sống muôn màu muôn vẻ, biến ảo bất thường, thực tế tất cả mọi hoạt động đều theo quy luật chứ không phải ngẫu nhiên chi phối. Nó có tính ổn định tương đối. Trạng thái ổn định ấy là cơ hội cho chúng ta giành lấy. Chúng ta có thể tự do lựa chọn nội dung suy nghĩ, mong ước của mình nhưng kết quả phải tuân theo một quy luật. Thiếu quy luật

đó, vũ trụ sẽ là một thế giới hỗn lốn, trống rỗng, thiếu hẳn sự hài hoà.

Tư tưởng là tiền đề và động lực của hành động. Tư tưởng hài hoà, có tính xây dựng sẽ mang lại kết quả tốt đẹp. Ngược lại, kết quả sẽ khác hẳn. Tư tưởng tiêu cực, hỗn tạp, có tính phá hoại, ác độc, kết quả sẽ bất hạnh.

Cuộc đời hai danh nhân Carlyle và Emerson là tấm gương về việc này. Carlyle luôn luôn ca than, oán hận, suốt đời cái tâm không được yên tĩnh. Trái lại, Emerson trong lòng lúc nào cũng hài hoà, thư thái, vui vẻ như một bản nhạc giao hưởng. Cuối cùng, ông đã thành công lớn.

Sự thù hận có tính phá hoại rất lớn, oán hận một việc xấu cũng vẫn có hại. Tư tưởng con người phai hài hoà, thông thoáng mới mang lại kết quả tốt đẹp.

1. Tư tưởng giống nhau dễ hoà hợp với nhau, đó là nguyên tắc sáng tạo của Vũ trụ. Mọi vật thể có sinh mệnh đều có một quá trình sinh trưởng và đều nhằm thực hiện một mục tiêu nào đó bằng cách tự giác hay không tự giác. Dùng một tập quán tư duy có tính xây dựng thay thế một tập quán tư duy bất lợi là một việc rất quan trọng.

2. Mọi kết quả do tư tưởng sinh ra đều phải tuân theo một quy luật bất biến.

3. Tinh thần không có hình dạng, không thể sờ mó được, do đó chúng ta rất khó khống chế nó. Tuy nhiên, bạn cũng có thể dùng tư tưởng có tính xây dựng thay thế tư tưởng có tính phá hoại.

4. Cố tổng thống Mỹ John Adams từng nói: “Hãy biết cách đóng cửa tâm hồn bạn, đừng để cho những điều vô ích lọt vào”.

5. Trí tưởng tượng là một hình thái có tính xây dựng của tư tưởng. Mọi hành vi có tính xây dựng đều do nó dẫn dắt. Nó có khả năng tạo hình rõ trong đầu óc. Nó là một công cụ quan trọng của các nhà khoa học.

6. Muốn phim hay phải có kịch bản tốt. Kịch bản tốt phải có trí tưởng tượng tốt.

7. Sự vật vĩ đại do tư tưởng vĩ đại tạo ra. Muốn có tư tưởng vĩ đại cũng phải nhờ vào trí tưởng tượng. Do đó, bạn cần luyện tập bồi dưỡng trí tưởng tượng.

8. Cơ bắp của thân thể phải tập luyện mới rắn chắc. Cơ bắp của tinh thần cũng phải luyện tập thường xuyên.

9. Chớ có nhầm lẫn trí tưởng tượng với ảo tưởng. Ảo tưởng chỉ là làm cho tinh thần bị lãng phí.

10.Tưởng tượng là một thứ lao động tinh thần với cường độ cao nhưng nó cũng đem lại kết quả tốt đẹp đền bù cho công sức lao động. Thiếu trí tưởng tượng , nhà doanh nghiệp không dám nghĩ đến chuyện lập một tập đoàn công ty lớn, không dám có ước mơ to tát.

11.Hãy vận dụng năng lượng của tư tưởng một cách có ý thức, kết hợp hài hoà với sức mạnh tinh thần vạn năng bạn sẽ đi tới thành công. Tinh thần là vạn năng, có thể làm được mọi việc khó khăn nhất.

12.Mọi năng lượng đều sinh ra từ nội tâm. Bạn cần có một tâm linh sẵn sàng tiếp nhận nó. Muốn làm được điều đó, hàng ngày bạn phải tập luyện.

13.Cái thực sự có tác dụng là trạng thái tinh thần giữ vai trò chủ đạo trong nội tâm con người. Nếu suốt ngày ủ

rũ, trầm tư toàn những điều tạp nham, tiêu cực, bạn làm sao có được một trạng thái tinh thần tốt đẹp.

14. Trong mỗi con người đều tiềm tàng một sức mạnh vô hạn, vấn đề ở chỗ, bạn phải nhận thức và khai thác được nó.

15. Từ xưa đến nay, sống lâu và mạnh khoẻ vẫn là mơ ước của nhân loại. Muốn làm được điều này, bạn không chỉ dựa vào rèn luyện thân thể và ăn uống điều độ. Vấn đề then chốt ở chỗ, con người phải có tri thức và biết phát hiện ra nguồn năng lượng vô tận của mình, đó mới là thứ thần dược làm cho họ mãi mãi thanh xuân.

16. Có tri thức, năng lực sẽ tăng lên, đó là linh hồn của vũ trụ. Tri thức cũng là một bộ phận của năng lượng, một thứ năng lượng tinh thần.

17. Tư tưởng là một động lực thúc đẩy sự tiến hoá của ý thức nhân loại. Tri thức là kết tinh của tư tưởng. Tư tưởng ngừng tiến bộ cũng không còn lý tưởng.

18. Lý tưởng kiên định là điều kiện tất yếu của thành công. Do đó, bạn phải làm cho tinh thần và năng lượng thâm nhập vào cuộc sống.

19. Tư tưởng là vật liệu dùng để tạo ra lý tưởng, trí tưởng tượng chính là phòng làm việc tinh thần của lý tưởng. Trí tưởng tượng là mẹ đẻ của mọi sự sáng tạo.

20. Nhiều người chỉ biết tới cái vỏ ngoài của kết quả, không hiểu rõ nguyên nhân sinh ra kết quả đó.

21.Nhìn một con tàu xa tít ngoài đại dương, bạn không thấy sinh mệnh mà chỉ thấy một tĩnh vật.

22.Con tàu như một tĩnh vật, đó đâu phải là một tĩnh vật vô tri vô giác. Nhờ vào sự liên tưởng và suy đoán, chúng ta có thể biết đó là một chiến hạm mang theo pháo hạng nặng có thể phá huỷ mục tiêu, trên tàu có một đội ngũ quân nhân tinh nhuệ hoạt động.

23.Bạn hãy nhìn vào tấm thép này, trong đó có hàng ngàn công nhân khai thác quặng, có rất nhiều tàu xe vận chuyển, có nhà máy luyện thép. Tấm thép này là nguyên liệu đóng tàu. Nguồn gốc tạo ra con tàu là như vậy đó.

24.Con tàu đó tự đâu đến? Sự ra đời của nó như thế nào? Nếu là người quan sát tỉ mỉ, bạn sẽ biết được mọi điều,

25. Tại sao người ta đóng tàu đó? Có thể do lệnh của bộ trưởng quốc phòng, cũng có thể do quốc hội cho ngân sách. Nếu suy nghĩ kỹ, bạn sẽ thấy nguồn gốc sâu xa, sở dĩ có con tàu do con người đã phát hiện ra một quy luật về khả năng “nổi trên mặt nước của sắt thép”.
26. Như vậy, tư tưởng của con người có thể nhìn xuyên qua cái vỏ ngoài, cái biểu tượng của sự vật. Có nhiều sự việc tưởng chừng như lặt vặt, vô dụng nhưng lại có tầm quan trọng lớn đối với sinh mệnh của chúng ta.

HUẤN LUYỆN TÂM LINH

Để bồi dưỡng trí tưởng tượng, sức quan sát, khả năng nhận biết và độ nhạy cảm, bạn có thể tuỳ ý cầm một vật phẩm nào đó rồi suy nghĩ về nó, xem nguồn gốc nó sinh ra, cấu tạo ra sao, gồm các bộ phận gì, có tác dụng như và công năng như thế nào… Bạn không

nên chỉ nhìn cái bề ngoài, cái biểu tượng của nó, cần có óc quan sát, phân tích, đi sâu tìm hiểu. Đây là một phương pháp tư duy rất tốt.

TRỌNG ĐIỂM ÔN TẬP

1. Trí tưởng tượng là gì?

Trí tưởng tượng là ngọn đèn pha dùng để quan sát, phát hiện tìm ra những cái mới mẻ trong tư tưởng. Nó là một thứ vũ khí lợi hại của các nhà khoa học, các nhà phát minh, nhà thám hiểm.

2. Vận dụng trí tưởng tượng sẽ có kết quả gì?

Có tưởng tượng mới có thể vạch ra một ý đồ lớn. Khai thác tương lai.

3. Làm thế nào để có trí tưởng tượng?

Phải luyện tập mới có trí tưởng tượng phong phú.

4. Phân biệt trí tưởng tượng và ảo tưởng như thế nào?

Trí tưởng tượng là một loại tư tưởng có tính xây dựng, đi theo nó là một hành động có tính xây dựng. Ảo tưởng là biểu hiện phân tán tư tưởng, thoát ly thực tế.

5. Sai lầm sinh ra tự đâu?

Sai lầm do sự vô tri, kém hiểu biết gây ra, tức là do kém tri thức.

6. Tri thức là gì?

Tri thức là năng lực mà con người dùng để suy nghĩ.

7. Người thành đạt dựa vào đâu để thành công?

Họ dựa vào tâm trí, tri thức. Trí thức giúp họ nắm chắc tình hình người khác và hoàn cảnh bên ngoài.

8. Kết quả dự định là gì?

Đó là lý tưởng. Lý tưởng kiên định sẽ tạo ra điều kiện tất yếu để thực hiện lý tưởng.

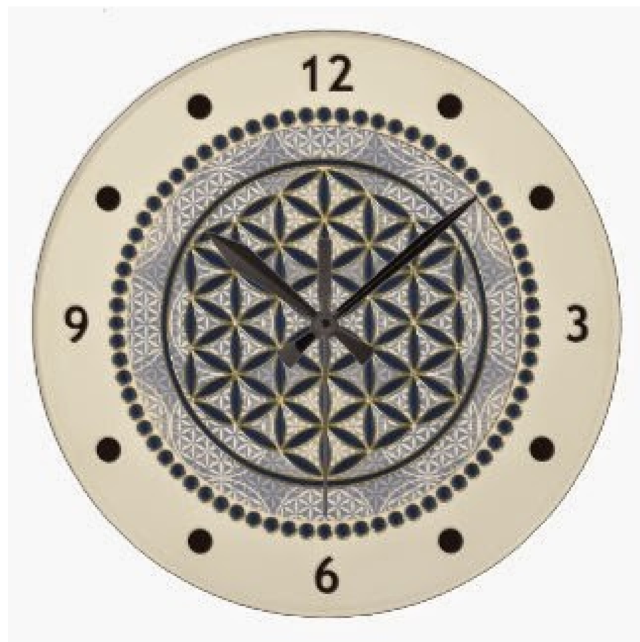
9. Phân tích và quan sát một cách sắc bén, nhạy cảm có thể mang lại hiệu quả gì?

Hiệu quả đó là khai thác được trí tưởng tượng, khơi sâu được sức quan sát, tăng cường được khả năng hiểu biết.

10. Những cái đó mang lại điều gì?

Sự giàu sang và sự hài hoà!

Bài học số 9: HÃY LÀM THAY ĐỔI BẢN THÂN MÌNH



LESSON NINE

Mọi việc trên đời không thể được như ý của con người. Bạn không thể thay đổi được xã hội cho thích ứng với yêu cầu của mình mà chỉ có thể làm thay đổi bản thân để thích ứng với xã hội. Điều đó không có nghĩa là bạn hoàn toàn bất lực, hoàn toàn bị xã hội và hoàn cảnh chi phối.

Trên thế giới này có rất nhiều loại người. Có người nhút nhát, thiếu quyết đoán, hướng nội; có người dũng cảm, kiên cường, nhiệt tình; có người không dám mạo hiểm, thấy khó khăn là co lại; có người thích đương đầu với thách thức… Sự khác biệt này là do tính cách con người tạo nên.

Tính cách không hoàn toàn là bẩm sinh. Nó có thể là kết quả của một quá trình rèn luyện, nỗ lực phấn đấu. Liều thuốc chữa trị tính cách yếu đuối rất đơn giản, bạn hãy dùng những tư tưởng tích cực xua tan những ý nghĩ tiêu cực luôn tồn tại trong đầu.

Tín niệm kiên định phải dựa vào sự ôn luyện lặp đi lặp lại một tín niệm nào đó, nó sẽ làm cho khát vọng trở thành một bộ phận của bản thân bạn.

Muốn thay đổi được hoàn cảnh, trước hết bạn phải thay đổi bản thân mình. Có ý nghĩ thay đổi rồi, bạn cần bắt tay vào hành động. Hành động là bông hoa nở ra từ tư tưởng. Hành động sẽ đưa đến một cảnh ngộ tốt đẹp.

1. Tình yêu, sức khoẻ, của cải là mơ ước cao nhất của nhân loại. Người nào có đủ ba điều đó là hoàn toàn thoả mãn và hầu như không cần thêm điều gì nữa.

2. Sức khoẻ là cái gốc khoái lạc của thân thể. Thể xác mà ốm yếu còn đâu là hạnh phúc?

3. Của cải đương nhiên rất cần. Bản năng thiết thực của con người là rất thích sự giàu sang.

4. Tình yêu là một cái gì đó rất huyền diệu, rất khó định nghĩa. Nó không phù hợp với quy tắc "bế quan toả cảng". Con người ta muốn được yêu phải biết mở cửa trái tim mình, muốn được thì phải cho, đó là phương thức duy nhất để có được mọi thứ. So với sức khoẻ và của cải, tình yêu đôi khi còn tỏ ra quan trọng hơn. Có sức khoẻ và của cải nhưng thiếu tình yêu, cuộc sống chưa phải là hoàn mỹ.

5. Trên đời này, con người thường đi tìm ba thứ đó, thực tế chúng đều tồn tại trong thế giới nội tâm. Bí quyết để tìm ra chúng là phải tìm được một cơ chế thích hợp có liên quan đến sức mạnh của vũ trụ toàn năng. Cơ chế đó là phương thức tư duy, cách suy nghĩ của chính chúng ta.

6. Nội tâm thuộc về tinh thần, tư tưởng là hoạt động của tinh thần, trong khi tinh thần lại có sức sáng tạo. Bạn cần biết kết hợp chặt chẽ giữa hiện thực với tư tưởng.

7. Bạn cần suy nghĩ về cái gì, sáng tạo cái gì, đó là một vấn đề lớn trong sự sinh tồn và phát triển của nhân loại. Tư duy chính xác là chiếc chìa khoá vạn năng mở được mọi cửa. Có tư duy chính xác sẽ có đủ cả sức khoẻ, tình yêu và của cải.

8. Chân lý là một kho báu mà nhân loại đi tìm kiếm. Tư duy chính xác, hợp lý sẽ dẫn đường cho con người đi tới kho báu ấy.

9. Chân lý có sức mạnh to lớn, có thể xoá bỏ mọi sự rắc rối, hỗn tạp và chiến thắng được tâm trạng hoài nghi, mập mờ.

10.Thành công của con người phụ thuộc một phần lớn vào việc giữ cho hành vi và chân lý hài hoà đồng bộ với nhau. Dù con người thông minh, tài giỏi đến đâu chăng nữa mà hành động không phù hợp với chân lý, kết quả sẽ không ra sao.

11.Chân lý là một nguyên tắc vô cùng quan trọng của vũ trụ tinh thần. Trái ngược với chân lý là rắc rối, hỗn loạn. Chân lý là “nhà độc tài” không cho phép bất kỳ ai chống lại nó.

12.Cái “tự ngã” là một thuộc tính tinh thần, toàn bộ tinh thần là một thể thống nhất.

13.“Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng”, giữa con người và vật chất có chung những lý tưởng vĩ đại, với những

con người tài hoa, bạn sẽ được khuyến khích, tư tưởng sẽ được ảnh hưởng sâu sắc, bản thân bạn sẽ có thay đổi.

14. Thị giác hoá có sức sống dồi dào, là sản phẩm của trí tưởng tượng. Nó cũng là thế giới chủ quan của con người , sản phẩm của thế giới nội tâm.

15. Thị giác hoá là một cơ chế rất thực tiễn, nó làm cho tư tưởng chúng ta nhìn thấy cái hiện hình trong tinh thần. Nhiều tư tưởng vĩ đại nảy sinh ra là nhờ vào thị giác hoá.

16. Bạn hãy thử tập trung một lần vào thị giác hoá, hãy lấy ra một hạt giống rồi vùi xuống đất; hãy tưới nước và chăm sóc nó cẩn thận; nó nảy mầm – đã nảy sinh một sinh mệnh vật chất mới. Lợi dụng thị giác hoá, bạn sẽ

thấy những tế bào sinh mệnh mới đang nảy nở và một cái cây xanh tươi sẽ mọc lên, hoa lá tốt tươi.

17.Nhờ thị giác hoá, bạn có thể nhìn thấy bất kỳ vật gì mình muốn.

18.Bạn đang suy tính một phương án kinh doanh, nhờ vào thị giác hoá, bạn có thể thấy nó hiện hình với đầy đủ chi tiết trong đầu óc mình rồi theo đó mà hành động.

HUẤN LUYỆN TÂM LINH

Khi có những ý nghĩ tiêu cực, làm thế nào để thay đổi bản thân khiến bạn có những ý nghĩ lành mạnh, tích cực? Phương thức duy nhất để xua tan cái tiêu cực – bạn hãy quên nó đi, không nghĩ đến nó nữa.

Quang minh có thể xua tan bóng tối, cái thiện có thể đánh bại cái ác. Muốn xua tan mọi cái không hay, bạn phải có cái khác thay vào đó. Dùng cái vui thay cho cái buồn, cái hiền hoà thay cho cái giận dữ, cái thiện thay cho cái ác.

Bạn hãy làm cho phương thức đó thấm sâu vào tâm khảm, vào tiềm thức và trở thành một tập quán của mình.

TRỌNG ĐIỂM ÔN TẬP

1. Điều kiện cần thiết cho hạnh phúc là gì?

- *Là cái thiện và nhân nghĩa.*

2. Làm thế nào để có hành động đúng đắn?

- *Cần có suy nghĩ đúng đắn.*

3. Điều kiện tiền đề trong hoạt động kinh doanh và giao tiếp xã hội là gì?

- Là nhận thức được chân lý.

4. Chân lý giúp gì cho bạn?

- Nếu hành động dựa trên cơ sở tiền đề chính xác – tức chân lý, bạn sẽ dễ thấy trước được kết quả tốt đẹp.

5. Tiền đề sai lầm, hậu quả ra sao?

- Hậu quả sẽ tồi tệ.

6. Hãy định nghĩa chân lý.

- Chân lý là quy tắc chung hết sức quan trọng của vũ trụ.

7. Bí quyết để giải quyết mọi việc là gì?

- *Là vận dụng chân lý tinh thần.*

8. ĐIều kiện tất yếu để vận dụng chân lý là gì?

- *Khát vọng là một sức mạnh tinh thần hữu ích.*

9. Bạn có thể thay đổi được thế giới bên ngoài không?

- *Không! Bạn chỉ có thể thay đổi bản thân để thích ứng với thế giới bên ngoài.*

10. Dựa vào đâu để thay đổi bản thân?

- *Dựa vào tư duy chính xác, tích cực kiên cường.*

Bài học số 10: THUYẾT NHÂN QUẢ



LESSON TEN

Mọi việc sinh ra đều do một nguyên nhân nào đó. Một người thành đạt thường đi liền với công sức và sự phấn đấu gian nan của họ.

Nguyên nhân và kết quả gắn bó chặt chẽ với nhau, không thể tách rời nhau. "Nhân" nào "quả" đó, ai không nhận rõ mối quan hệ này sẽ dễ bị cuốn theo cảm thụ và tâm tư của mình, sinh ra phán đoán sai lầm; gặp phải vấn đề rắc rối chỉ biết oán trời oán đất mà không biết cách tìm ra nguyên nhân sâu xa; thành công rồi chỉ biết liên hoan chúc mừng rầm rĩ mà không biết tổng kết kinh nghiệm tìm ra nguyên nhân; thất bại thì đổ tại số rủi, không gặp may. Đó đều do con người đó không nhận thức được thuyết

"nhân quả" nên mới có những suy nghĩ tiêu cực như vậy.

Con người cần biết suy nghĩ kỹ, nhận rõ cái đạo lý có "quả" tất có "nhân". Nếu làm được điều đó, dù bạn có bị thất bại tạm thời trong kinh doanh nhưng vẫn có thể tìm ra chỗ sơ hở, thiếu sót của mình để làm thay đổi cục diện.

Biết được cái đúng, cái sai có nghĩa là phải biết được tại sao đúng, do đâu mà sai. Như vậy bạn sẽ được đền bù bằng những kết quả tốt đẹp, toại nguyện về các mặt sức khoẻ, tình yêu và của cải.

1. Tạo hoá công bằng, vô tư, mở rộng cửa cho mọi người.

2. Thực tế vẫn có khá nhiều người chưa tìm thấy lối vào cửa. Họ không thấy được của cải tồn tại ở khắp mọi nơi và tinh thần là nguyên lý hoạt động làm cho con người gắn bó với sự vật mà mình khát vọng.

3. Trên đời này không phải chỉ có năng lượng vật chất mà còn có cả năng lượng tinh thần, năng lượng cuả tâm linh.

4. Thế giới vật chất có hai dạng hữu cơ và vô cơ. Khoáng sản là vật vô cơ, không có thứ năng lượng nào có thể làm cho nó có sinh mệnh.

5. Có sinh mệnh mới có sự sống nhộn nhịp, trái đất không có sinh mệnh chỉ là một quả cầu chết mà thôi.

6. Nơi nào có sự sinh trưởng là nơi đó có sinh mệnh. Nơi nào có sinh mệnh là nơi đó có sự hài hoà. Mọi vật chất có sinh mệnh đều không ngừng tìm ra nguồn cung ứng dồi dào và hoàn cảnh thích hợp với mình.

7. Giữa vật hữu cơ và vật vô cơ có một hào sâu ngăn cách, sinh mệnh là chiếc cầu nối liền hai thế giới đó.

8. Mối liên hệ giữa sinh mệnh và phi sinh mệnh giống như mối liên hệ giữa thế giới tự nhiên và thế giới tinh thần.

9. Tư tưởng là một cây cầu nối liền cái vô hạn và cái hữu hạn, cái cá thể và vũ trụ.

10. Mọi hoàn cảnh và cảnh ngộ đều là một hình thức khách quan của tư tưởng con người. Bạn quyết tâm làm một việc gì đó, nhất định bạn sẽ thành công. Mọi sự vật có thể nhìn thấy trong thế giới khách quan đều là sản phẩm của năng lượng vô hình.

11. Vũ trụ do nhiều cá thể hợp thành, các cá thể tinh thần hợp lại thành vũ trụ tinh thần, tức là linh hồn của vũ trụ.

12. Vũ trụ tinh thần có nhiều sức sáng tạo nhất. Năng lượng sáng tạo có thể làm cho thế giới từ không đến có.

13. Vũ trụ tinh thần có sức mạnh tìm ra con đường để thực hiện mọi nhu cầu. Mọi sức mạnh đều do tinh thần sinh ra.

14. Mỗi người là một cá thể, sứ mệnh duy nhất của chúng ta là sáng tạo ra một lý tưởng hoàn hảo.

15. Tinh thần giống như điện lực, vừa thực dụng vừa nguy hiểm. Nếu bạn biết dùng, nó có thể mang đến cho bạn một cuộc sống hạnh phúc. Trái lại, nếu bạn không hiểu nó, không chi phối được nó, hậu quả sẽ vô cùng

tai hại. Thực tế, có người đã chịu đựng đau khổ vì vận dụng nó sai.

16. Luôn luôn tự nhắc mình ghi nhớ quy luật hoạt động của thế giới tinh thần.

17. Nếu làm cho tư tưởng hài hoà với giới tự nhiên, bạn sẽ nhanh chóng đạt tới thành công. Nếu thiếu hài hoà, bạn sẽ bị thất bại, cho nên bạn phải uốn nắn lại ngay cái chưa được hài hoà.

18. Hài hoà, hoà hợp sẽ có hiệu quả cao; đối kháng xung đột sẽ tiêu hao năng lượng nội tâm. Tư tưởng có tính xây dựng sẽ có tính sáng tạo, tư tưởng sáng tạo cần được hài hoà mới thành công.

19. Trí tuệ, dũng khí và sự hài hoà đều do lực lượng nội tâm sinh ra, do đó bạn phải tập luyện một cách khai thác lực lượng nội tâm.

20. Không thể há miệng chờ sung rụng, bạn phải có ý thức xác định mục tiêu cụ thể và phải có ý chí mãnh liệt thực hiện nó. Vận dụng quy tắc đó, bạn sẽ tìm được cái mình muốn có.

HUẤN LUYỆN TÂM LINH

Bạn ngồi trước một bức tường trắng, vẽ trong ý niệm mình một đường nằm ngang màu đen dài khoảng 2m. Bạn nhìn kỹ đường đó, tưởng chừng như đã nhìn thấy nó hiện hình rõ trên bức tường. Sau đó, bạn lại vẽ ra trong ý niệm mình hai đường thẳng đứng nối liền với hai đầu của đường nằm ngang vừa rồi. Tiếp đó, bạn vẽ một đường nằm ngang nối liền hai đường thẳng đứng để tạo thành một hình vuông.

Bây giờ, bạn nhìn kỹ (trong ý niệm) hình vuông, sau đó vẽ một hình tròn nằm trong hình vuông ấy với một tâm điểm chính giữa. Bạn kéo tâm điểm hình tròn (trong ý niệm) gần về phía mình khoảng 3m để hình thành một hình chóp có đáy nằm ở mặt hình chữ nhật. Lúc này, cố gắng tưởng tượng hình nón đó có màu đen và có thể biến đổi nó (trong ý niệm) thành màu đỏ, màu trắng, màu vàng.

Nếu thực hiện được các điều này trong ý niệm có nghĩa bạn đã có tiến bộ lớn.

Mục đích của bài tập vừa rồi là nhằm rèn luyện cách tập trung sức chú ý. Tập nhiều lần như vậy,bạn sẽ tập trung toàn bộ sức chú ý của mình vào bất cứ việc gì. Một khi mục tiêu kinh doanh đã hiện hình rõ nét trong đầu, bạn sẽ dễ dàng thực hiện được nó thành công.

TRỌNG ĐIỂM ÔN TẬP

1. Thế nào là quan hệ nhân quả?
Mọi việc sinh ra đều có nguyên nhân; có nhân mới có quả, có quả mới có nhân.

2. Biết được quan hệ nhân quả sẽ có lợi gì?
Nó có thể giúp bạn đặt ra kế hoạch táo bạo và kiên quyết thực hiện.

3. Của cải là gì?
Là sản phẩm của năng lượng tinh thần.

4. Tài sản có giá trị gì?
Khi tài sản có thể mang đến cho bạn sức mạnh , nó mới có giá trị.

5. Sinh mệnh có thể sinh ra trong thế giới vô cơ không?
Chỉ khi nào nhờ vào một hình thái sinh mệnh khác, nó mới thực hiện được.

6. Mối liên hệ giữa cái vô hạn và hữu hạn?
Tư tưởng có thể bắc cầu cho chúng liên hệ với nhau.

7. Đâu là cơ sở để đặt ra mối quan hệ nhân quả?
Nó được đặt trên cơ sở của mối quan hệ Âm – Dương. Giống như một mạch điện kín, vũ trụ là cực dương của pin sinh mệnh, còn cá thể là cực âm, tư tưởng là mạch (dây nguội).

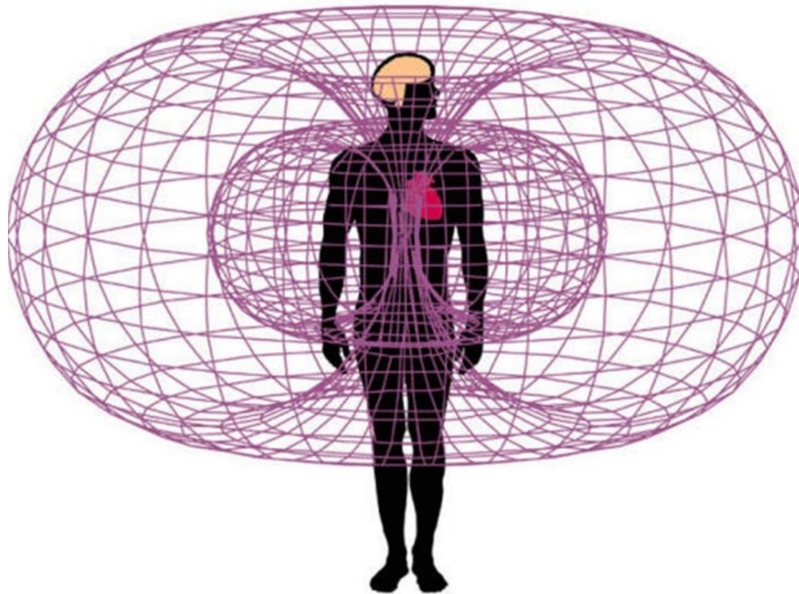
8. Tại sao nhiều người không giữ được sự hài hoà của các cảnh ngộ trong cuộc sống?
Do sinh mệnh của họ không có hai cực âm dương, mạch điện (bị hở).

9. Làm thế nào để đạt được sự hài hoà ?
Bạn cần hiểu rõ quy tắc lực hấp dẫn, có ý thức thực hiện mục tiêu đã định.

10. Kết quả sẽ ra sao?

Tư tưởng sẽ làm cho mục tiêu hiện hình, vì tư tưởng là sản phẩm của tinh thần, trong khi đó tinh thần lại nguyên lý sáng tạo của Vũ trụ.

Bài học số 11: MỌI VIỆC ĐỀU CÓ QUY LUẬT



LESSON ELEVEN

***C**uộc đời của một con người tưởng chừng rất dài nhưng thực tế chỉ là một chuỗi quan hệ nhân quả nối tiếp nhau. Quả nào cũng tương ứng với một cái nhân nhất định. "Quả" có thể biến thành "nhân" để sinh ra một quả khác và theo thời gian, các "quả" sẽ trở thành các "nhân" liên tiếp.*

Trong giới tự nhiên và xã hội, giữa các hiện tượng đều có mối liên hệ với nhau. Mối quan hệ nhân quả là một trong những hình thức của mối quan hệ giữa các hiện tượng. Hiện tượng nào cũng do một nguyên nhân nhất định sinh ra. Nguyên nhân chính là cái sinh ra một hiện tượng nào đó và có trước hiện tượng đó. Kết quả là hậu quả tác động của nguyên nhân. Nguyên nhân và kết quả có mối quan hệ trước sau về thời gian nhưng không phải mọi hiện tượng đều có quan hệ trước sau về thời gian đều là quan hệ nhân quả. Ngoài quan hệ trước sau về thời gian, quan hệ nhân quả còn cần đến một điều kiện nữa, đó là "kết quả" phải do "nguyên nhân" sinh ra.

Quan hệ nhân quả là một chuỗi dây xích gồm có nhiều mắt xích, hễ một mắt xích nào trục trặc, cả chuỗi sẽ đứt đoạn. Nắm và vận dụng được quan hệ nhân quả rất có lợi, trái lại rất phức tạp.

1. Phép quy nạp là một trong những phát minh vĩ đại nhất của nhân loại. Nó dựa vào sự so sánh, đối chiếu để đưa ra kết luận: So sánh nhiều sự việc độc lập với nhau, rồi tìm ra nguyên nhân chung tác động đến chúng. Với cách làm này, nhân loại mới phát hiện được nhiều quy luật của giới đại tự nhiên, dẫn đến những tiến bộ vượt bậc trong lịch sử nhân loại. Phép quy nạp chính là một quá trình tư duy khách quan.

2. Quy nạp suy lý có hai bước quan trọng: So sánh và tìm ra điểm chung. Nắm được hai bước đó, bạn có thể vận dụng thuận lợi phép quy nạp.

3. Phép quy nạp dùng quy luật, lý tính và tính xác định thay thế cho những cái rắc rối, biến động khó lường trong cuộc sống, giúp con người không bị vướng vào cái bẫy của sự mê tín ngu muội và trở nên thông tuệ.

4. Phép quy nạp đóng vai trò như một vệ sĩ gác cửa tận tuỵ ngăn không cho các hiện tượng giả tạo, rối loạn chui vào tư tưởng thuần khiết.

5. Phép quy nạp làm cho nhân loại tiến bước mạnh mẽ, giúp con người tập trung và tăng cường được năng lực của mình, giành lấy những thành quả mong đợi. Nhờ đó, có thể vận dụng tinh thần để giải đáp các vấn đề của cá nhân và vũ trụ.

6. Nhiều người giành được thành công dễ dàng nhưng lại không hiểu rõ nguyên nhân nên họ đã gán cho kết quả của mình một sắc thần bí. Phép quy nạp sẽ giúp bạn tìm ra quy luật dẫn đến kết quả.

7. Một số người tưởng như được thượng đế ưu đãi, làm

việc gì cũng gặp may mắn, nhưng khi đi sâu tìm hiểu,bạn mới biết họ đã vận dụng rất tốt phép quy nạp suy lý.

8. Phép quy nạp rất đắc dụng nhưng không phải dễ dàng có được. Chỉ trong điều kiện thích hợp, tâm trí con người mới vận dụng được sức mạnh thần kỳ đó.

9. Môi trường sinh tồn của con người vận hành theo quy luật nhất định . Mặt trời mọc ở phương Đông, lặn phương Tây, Trái đất quay quanh Mặt trời, mùa xuân hoa nở, mùa thu lá vàng rơi… Tất cả đều diễn ra theo quy luật.

10. Đồng cực đẩy nhau, khác cực hút nhau, cung cầu bổ trợ lẫn nhau… Đó là các quy luật của giới tự nhiên

mà nhân loại có thể mượn dùng. Ví dụ, các nhân tài khác nhau có thể hấp dẫn lẫn nhau, phối hợp với nhau.

11. Nhu cầu, mong ước, khát vọng thu hút sự chú ý của con người. Con mắt người ta luôn chăm chú theo dõi tìm ra cái mình muốn có – nhu cầu.

12. Nhà khảo cổ có thể căn cứ vào một mảnh vụn để suy đoán ra cả một cái bình cổ của một thời trong lịch sử. Bộ phận và chỉnh thể có quan hệ với nhau, có tính thống nhất chung. Thuộc tính của chỉnh thể cũng biểu hiện ở bộ phận. Thế giới mênh mông, con người chỉ thấy được một bộ phận nhưng thông qua bộ phận có thể thấy được tình hình xã hội.

13. Các ngôi sao trên trời khi ẩn khi hiện, có tần quỹ đạo của sao Thiên vương lệch đi làm rối loạn trật tự của

hệ Mặt trời. Lúc đó, sao Hải vương xuất hiện ở một điểm và vào một thời gian dự định, tưởng như thượng đế đã an bài nhưng thực ra đều theo quy luật riêng.

14. Động vật hành động theo bản năng, nhân loại hoạt động, suy nghĩ theo lý tính.

15. Nhà khoa học cổ Hy Lạp Archimedes nói: "Cho tôi một cái đòn dài và một điểm tựa, tôi sẽ bẩy được cả Trái đất". Nhờ khoa học, bạn biết được quy luật đòn bẩy – ý thức của con người có mối quan hệ chặt chẽ, đa dạng với thế giới bên ngoài.

16. Mỗi người là một công dân của "nước cộng hoà đại tự nhiên". Tổng hoà lợi ích giữa các cá thể là lợi ích của chỉnh thể của cả nước cộng hoà. Cá thể và chỉnh

thể phải kết hợp hài hoà thống nhất, xung đột nhau đi liền với diệt vong.

17. Mỗi người đều có khát vọng, mơ ước về điều gì đó. Mọi nguyện vọng và mơ ước của con người đều có thể trở thành hiện thực nhờ vào tác động của tinh thần.

18. Người cổ xưa mơ ước được bay như chim, vào thời điểm đó có thể nói đó là một khát vọng viển vong nhưng ngày nay đã thành hiện thực. Do đó, chúng ta không được coi thường lý tưởng. Muốn thực hiện được ước mơ, bạn phải tin rằng, ước mơ đó đã được thực hiện.

19. Lý tưởng là một thái độ, một quyết tâm. Khi trong nội tâm nảy sinh một lý tưởng nào đó, bạn cần có quyết tâm và ý chí thực hiện nó.

20. Lý tưởng không phải là một điều mơ hồ như bóng Mặt trăng dưới nước, như hình bông hoa trong gương mà là một cái rất thực, bạn có thể dựa vào sự cố gắng phấn đấu để biến nó thành hiện thực.

21. Ý nghĩa của chân lý là bất biến, bản chất của nó là giống nhau, chỉ khác nhau ở phương thức biểu đạt.

22. Không có một công thức đơn nhất để diễn đạt các tầng bậc của chân lý. Xã hội đang sống đang biến đổi rất nhanh, cái mới sinh ra và cái cũ mất đi đều nhanh. Sự thay mới đổi cũ ngày nay thần kỳ hơn xưa kia rất nhiều.

23. Vũ trụ tinh thần mênh mông, vô hình. Nó kết gắn vạn vật với nhau, giúp chúng ta làm chúa tể bản thân.

Nó sinh ra một lực lượng, một sức mạnh tư tưởng rất lớn gây tác động tới mọi lĩnh vực nghiên cứu khoa học.

24. Trí tuệ là hình thức cao nhất của tư tưởng, trí tuệ và lý tính liên quan chặt chẽ với nhau. Chúng có thể được vận dụng vào mọi mặt của cuộc sống.

25. Trên đời này có nhiều chuyện lạ, có người thành công lớn không ngờ, có người thay đổi hẳn số phận, mơ ước được toại nguyện. Thực tế, không có gì thần kỳ cả, tất cả đều do quy luật tự nhiên, ai khéo lợi dụng nó, người đó sẽ thành đạt rực rỡ.

HUẤN LUYỆN TÂM LINH

Điều chúng tôi muốn nhấn mạnh nhiều lần là "tín niệm", tín niệm kiên định. Bạn mong ước bất kỳ điều gì, hãy tin chắc vào điều đó là sẽ thực hiện được nó. Cái

duy nhất hạn chế chúng ta là năng lực suy nghĩ và năng lực thích ứng với mọi hoàn cảnh. Lòng tin không phải là một cái gì mơ hồ, nó rất thực tại. Muốn có là được, đó là khẩu hiệu, tuyên ngôn của chúng ta.

TRỌNG ĐIỂM ÔN TẬP

1. Phép quy nạp là gì?

- *Phép quy nạp là một quá trình tư duy khách quan. Nó so sánh nhiều sự việc độc lập rồi tìm ra nguyên nhân chung tác động đến chúng.*

2. Quy nạp sẽ dẫn đến kết quả gì?

- *Nó giúp cho con người phát hiện ra nguyên nhân làm nảy sinh các tiến bộ vượt bậc trong lịch sử nhân loại.*

3. Cái gì chủ đạo và quyết định hành động của con người?

- Đó là nhu cầu, kỳ vọng và khát vọng.

4. Công thức cơ bản để giải quyết mọi vấn đề của con người là gì?

- Công thức đó là tin tưởng vào khát vọng của mình đã được thực hiện.

5. Những nhân vật vĩ đại nào đã đề xướng và ủng hộ quan điểm coi trọng tín niệm?

- Chúa Jesus và Plato.

6. Tín niệm có tác dụng như thế nào?

- Tư tưởng của chúng ta giống như hạt giống gieo vào đất, được chăm lo đầy đủ sẽ nảy mầm, ra hoa kết quả.

7. Tại sao phép quy nạp là đúng đắn về mặt khoa học?

- *Vì nó phù hợp với quy luật tự nhiên.*

8. Tín niệm là gì?

- *Là cái cốt lõi của sự vật mà ta mong muốn và là căn cứ của sự vật mà ta chưa nhìn thấy.*

9. Quy tắc lực hấp dẫn là gì?

- *Đó là quy tắc làm cho tín niệm trở thành có căn cứ.*

10. Quy tắc đó có tầm quan trọng như thế nào?

- *Nó xua tan những ảo tưởng và những cái rối loạn bất thường trong sinh mệnh của nhân loại rồi dùng quy luật, lý tính và tính chính xác định thay thế vào đó.*

Bài học số 12: TẬP TRUNG NĂNG LƯỢNG, CHUYÊN TÂM SUY NGHĨ



LESSON TWELVE

***T**ri thức là vật chất, nếu không có sự can dự của con người, nó chỉ là một mảnh đất hoang phế vô dụng, không có giá trị gì. Khi có tác động của con người, tri thức sẽ ra hoa kết trái. Do đó, con người có tư tưởng là chủ thể, còn tri thức chỉ là công cụ.*

Có người bận rộn ngày đêm, suốt đời cặm cụi mà chẳng làm nên trò trống gì. Đó là do sự nỗ lực của họ không có phương hướng chính xác, rõ ràng. Nếu họ biết tập trung năng lượng, chuyên tâm suy nghĩ vào một mục tiêu, tình hình sẽ khác hẳn.

Chuyên tâm là một trạng thái cao siêu. Muốn làm được điều đó, bạn nên biết tập trung năng lượng tinh thần, nhằm vào một mục tiêu nào đó và gạt bỏ mọi ý nghĩ tạp nham không cần thiết. Khi quay phim không nhắm đúng ống kính vào mục tiêu, hình ảnh sẽ lờ mờ. Tập trung năng lượng tinh thần cũng tương tự.

Tập trung năng lượng, chuyên tâm suy nghĩ có thể xác định rõ mục tiêu và nâng cao được hiệu suất làm việc.

1. Vũ trụ là vô hạn, sức suy nghĩ của con người là vô hạn, sức sáng tạo cũng vô hạn. Nắm được sức mạnh vô hạn của tư tưởng, bạn có thể thực hiện tốt được bất kỳ mục tiêu nào trong đời.

2. Những tâm tư lo sợ, chán nản, buồn bực cũng có năng lượng lớn cản trở con người tiến bước và gây ra thiệt hại lớn về mặt tinh thần cũng như của cải. Phương pháp khắc phục – bạn phải có ý chí kiên cường vươn lên.

3. Ai cũng có năng lực suy nghĩ, nó là bản năng của bộ não con người.

4. Lý tưởng có tính ổn định và xác thực. Nó không giống như quần áo mà bạn có thể thay đổi hàng ngày. Sự thay

đổi có thể làm con người tiêu hao tinh thần, gây ra hậu quả xấu.

5. Có người cho rằng, tiền bạc và tải sản là chắc chắn nhất, ổn định nhất. Thực tế, chúng có thể thay đổi khôn lường, chỉ một đêm bạn có thể khuynh gia bạn sản. Cái duy nhất và vững chắc đáng tin cậy nhất là sự sáng tạo của tư tưởng.

6. Bạn không thể làm thay đổi vũ trụ, chỉ có thể tự điều chỉnh mình thích ứng với tư tưởng vũ trụ.

7. Thông thường, con người ta hay nhầm tưởng sự kích động và hung hăng nhất thời là sức mạnh của tư tưởng. Thực ra, đó chỉ là giả tưởng.

8. Tại sao chúng ta không dùng những tư tưởng tích cực để thay thế những suy nghĩ tiêu cực? (đau buồn, chán nản…). Cách nghĩ bi quan chỉ mang lại trái đắng. Tư tưởng lạc quan mới mang lại thành công và niềm vui.

9. Người mê tín suốt đời chìm đắm trong thế giới tinh thần độc hại, sinh ra tiêu cực, bị động, lệ thuộc, hao tổn tinh thần.

10. Một số người cố gắng vươn lên nhưng không kiên trì đến cùng, sinh ra thoái chí, mất hết năng lượng tiến thủ.

11. Ý niệm có sức cảm nhiễm rất mạnh, có thể tác động thúc đẩy những người xung quanh, tạo ra một tập đoàn người có sức mạnh để thực hiện một mục tiêu nào đó.

12.Chỉ kẻ ngu xuẩn mới tìm cách khống chế ý chí người khác, làm như vậy, bản thân họ sẽ bị mất sức mạnh.

13.Sức mạnh tinh thần tồn tại lâu dài chứ không phải bọt xà phòng tan vỡ ngay. Nó có sức sáng tạo giúp chúng ta tạo ra hoàn cảnh và cảnh ngộ mới. Đồng thời, nó không những có tác dụng khắc phục tư tưởng sai lầm cũ mà còn có tác dụng dự phòng và bảo vệ chống lại cái xấu.

14.Tinh thần và vật chất có liên quan với nhau, tư tưởng và khách thể cũng liên quan với nhau. Cái được suy nghĩ và tinh thần sinh ra sẽ được thể hiện đầy đủ trong thế giới vật chất. Tinh thần là chân thực, mỗi tư tưởng đều nảy mầm từ một cái có thực trong cuộc sống.

15. Tình yêu vĩnh hằng mang đến cho con người tình cảm đầy sức sống. Tình cảm là khát vọng, khát vọng chính là tình yêu. Tình yêu là lực lượng sáng tạo ra mọi thứ, sáng tạo ra thế giới, sáng tạo ra vũ trụ, sáng tạo ra cả sự tưởng tượng.

16. Tình yêu là "ái lực" có thể hấp dẫn, thu hút mọi thứ trong Vũ trụ, nhỏ là nguyên tử, phân tử, lớn là cả thế giới, Vũ trụ.

17. Vũ trụ tinh thần không phải chỉ là trí tuệ, tư tưởng mà còn là vật chất. Vật chất này là lực hấp dẫn.

18. Tư tưởng được thai nghén và sinh ra từ tình yêu, sức mạnh của tư tưởng có thể làm cho quy tắc về tình yêu mạnh thêm.

19. Mọi sự vật trên thế giới đều có cái "thần" trước, cái "hình" sau. Sự vật được sáng tạo trong thế giới tinh thần hoặc thế giới tâm linh sau đó mới xuất hiện thành hành vi hoặc sự kiện ra bên ngoài. Có cả thần và hình mới hoàn chỉnh.

20. Con người rất khó tiếp thu một quan niệm mới nếu không có sự cộng hưởng giữa tế bào não với quan niệm mới đó.

21. Muốn vận dụng được quy tắc lực hấp dẫn,bạn cần biết tập trung sự chú ý, ý niệm.

22. Tập trung được sự chú ý hoặc ý niệm, bạn có thể phát huy mạnh mẽ được tiềm lực của mình.

23. Người nông cạn có thể cho rằng, việc giữ cho tinh thần yên tĩnh rất dễ dàng. Thực tế, sự yên tĩnh không phải chỉ ở hoàn cảnh bên ngoài mà còn ở cả nội tâm. Trong trạng thái tuyệt đối yên tĩnh, con người có thể tìm thấy một sức mạnh kỳ diệu.

HUẤN LUYỆN TÂM LINH

Bạn hãy ngồi vào chỗ cũ, giữ tư thế thư thái, thả lỏng cả về tâm linh và thể xác, không để tinh thần vướng vào bất kỳ một áp lực nào. Ở vào trạng thái hoàn toàn thư thái, trầm tĩnh, bạn có thể cảm thấy bản thân hài hoà với lực lượng toàn năng. Khi đó, sức mạnh của Vũ trụ sẽ giúp bạn đạt được nguyện vọng, sức mạnh của bản thân không thua kém ai.

Kiên trì tập luyện khoảng một năm, bạn sẽ nắm được chiếc chìa khoá mở cánh cửa dẫn tới thành công.

TRỌNG ĐIỂM ÔN TẬP

1. Làm thế nào để thực hiện được mục tiêu trong cuộc sống?

- *Bạn nên hiểu đúng được sức mạnh của tư tưởng và tinh thần.*

2. Ba bước tuyệt đối cần thiết là gì?

- *Một: phải hiểu được sức mạnh của mình;*
- *hai: phải có dũng khí thách thức; ba: phải có quyết tâm thực hiện.*

3. Làm thế nào để có được tri thức?

- *Cần hiểu được quy luật tự nhiên.*

4. Hiểu quy luật tự nhiên sẽ có lợi gì?

- *Hiểu quy luật tự nhiên sẽ nhận thức được năng lực của bản thân và điều chỉnh bản thân một cách đúng lúc.*

5. Cần nhìn nhận thu hoạch hoặc thành công của bản thân như thế nào?

- *Bạn cần kiểm tra lại mình xem có nhận thức được cái đạo lý này không: Con người không thể làm thay đổi cái vô hạn mà chỉ có thể hợp tác với nó mà thôi.*

6. Quy tắc làm cho tư tưởng có sức mạnh là gì?

- *Đó là quy tắc lực hấp dẫn được xây dựng trên cơ sở của quy tắc tình yêu. Tư tưởng được thai nghén và sinh ra từ tình yêu là vô cùng mạnh mẽ.*

7. Tại sao quy tắc đó hết sức vững chắc?

- *Vì nó là quy luật tự nhiên, mọi quy luật tự nhiên đều vững chắc.*

8. Tại sao đôi khi chúng ta gặp phải những vấn đề rất gai góc trong đời?

- *Vì chúng ta còn thiếu kinh nghiệm hoặc chưa có hiểu biết gì về vấn đề đó.*

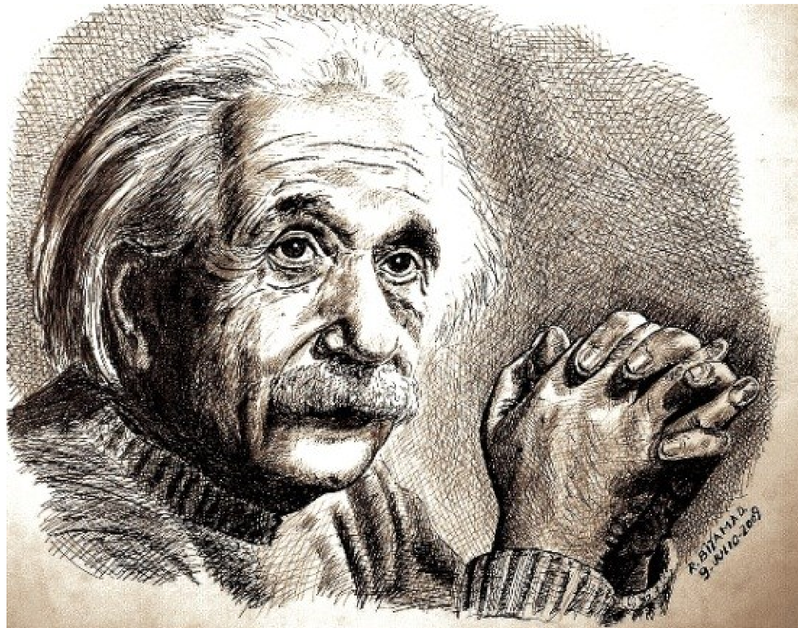
9. Tại sao tâm trí chúng ta không lĩnh hội được một vấn đề hoàn toàn mới?

- *Vì còn thiếu tế bào não cộng hưởng với vấn đề đó.*

10. Làm thế nào để có trí tuệ?

- *Bạn phải tập trung tinh thần, trí tuệ bắt nguồn từ nội tâm.*

Bài học số 13: MỘNG MƠ VÀ DÙNG TINH THẦN VÀO NHỮNG VIỆC CÓ LỢI ÍCH THIẾT THỰC



LESSON THIRTEEN

***N**hà hát Sydney lộng lẫy, tráng lệ, nhà thờ Đức bà Paris nguy nga được tạo bởi kiến trúc sư giàu sức sáng tạo. Ngày nay, những vị kiến trúc sư tài ba ấy không còn nữa nhưng tên tuổi của họ đã được ghi vào lịch sử. Mộng mơ cũng là nhà kiến trúc sư vĩ đại!*

Mọi thứ trên đời đều phản ánh một thứ mộng mơ nào đó. Xe tăng, máy bay... đều là kỳ tích của mộng mơ. Mộng mơ là một thứ tác dụng của tinh thần, luôn luôn đi trước hành động và sự kiện.

Vật lý học dẫn chúng ta bước vào thời kỳ với nhiều phát minh kỳ diệu. Khoa học tinh thần cũng đang cất cánh bay cao, các nhà mộng mơ có thể trổ tài khả năng của mình. Con người có thể dựa vào sức mạnh tinh thần và tài trí thông minh để thực hiện nhiều mộng mơ cao đẹp.

1. Khái quát những sự kiện hiếm có, đặc thù, sau đó giải thích các sự kiện xảy ra hằng ngày là xu thế phát triển của khoa học, đồng thời cũng là nhu cầu của tiến bộ xã hội. Nó là thứ kim chỉ nam dẫn đường cho khoa học.

2. Sự vận động của nhiệt năng trong lòng đất làm cho núi lửa hoạt động, tia chớp thể hiện một thứ năng lượng có thể làm thay đổi thế giới vô cơ. Khái quát các hiện tượng đó, chúng ta có thể đưa ra kết luận: Sự vận động của nhiệt năng trong lòng đất làm cho trái đất có địa hình bề mặt như hiện nay; tia chớp có thể mang lại điện năng cho đời sống con người.

3. Nhà khảo cổ học phát hiện ra một chiếc răng lớn ở Siberic, nhà địa chất học phát hiện ra một hoá thạch ở sâu dưới lòng đất. Kết quả ấy nói lên một điều – cội nguồn của con người sống ở nơi hoang vu đó.

4. Phép quy nạp là một phương pháp khoa học dựa trên cơ sở suy lý và kinh nghiệm. Nó xoá bỏ mọi sự mê tín, thường lệ và tiền lệ.

5. Sự tiến bộ của khoa học kỹ thuật và mức sống được nâng cao là nhờ ở phép quy nạp dẫn dắt con người từ chỗ mơ hồ về với thế giới hiện thực. Huân tước Ba-con ra sức giới thiệu phép quy nạp, bởi nó đã giúp ông sáng tạo ra nhiều phát minh mới.

6. Mọi lĩnh vực khoa học đều dùng đến phép quy nạp. Trong thời đại ngày nay, phép đó vẫn phát huy được tác dụng.

7. Nhịp tim đập thông thường 70 nhịp/phút, kết quả đó có được chính là nhờ vào phép quy nạp và suy lý. Tuổi thọ con người tăng lên là do đã khắc phục được nhiều bệnh tật nguy hiểm. Trí tuệ con người ngày càng phát triển, loài người tiến bộ không ngừng, không gì có thể ngăn cản nổi.

8. Tiền đề thực hiện phép quy nạp là lợi dụng mọi thủ đoạn và nguồn tài nguyên, chú ý quan sát tỷ mỷ, bền bỉ, chính xác mọi sự việc.

9. Khi nghiên cứu nguyên lý sấm chớp, Franklin đã dũng cảm đứng thả cánh diều thám hiểm trong mưa gió sấm sét hãi hùng. Newton bền bỉ nghiên cứu tại sao trái cây cứ rơi xuống đất mà không rơi vào không trung. Đó đều là những tấm gương đời đời học tập.

10. Chúng ta không thể chỉ chú ý đến sự vật có thể nhìn thấy được và coi thường những sự vật không nhìn thấy. Thực tế, có nhiều sự vật rất quan trọng nhưng không thể hiện rõ trong sinh hoạt hàng ngày.

11. Trong xã hội đa nguyên hoá ngày nay có vô vàn những thông tin phức tạp. Chúng ta chớ nên vì thế mà đau đầu hoặc chán nản, cần dùng phép quy nạp để quan sát, nghiên cứu chúng một cách khoa học.

12. Trái đất mà chúng ta đang sống thường xuyên sảy ra những hiện tượng kỳ quái. Chúng ta không nên co lại vì cho rằng đó là những lực lượng siêu nhiên, nên biết lợi dụng sức sáng tạo của tư tưởng để nghiên cứu, giải thích.

13. Nguyên lý nhân quả thích hợp với mọi lĩnh vực, mọi trường hợp. Mọi hiện tượng sinh ra đều có nguyên nhân và nguyên nhân đó chính là một quy tắc hoặc nguyên lý cố định nào đó.

14.Khi chú ý suy nghĩ về một sự việc đáng chú ý, bất kể về vật chất, tinh thần hay tâm linh, chúng ta sẽ thấy được sức sáng tạo của tư tưởng và có thể giải thích được.

15.Trong lĩnh vực khoa học, bạn có thể tha hồ nghiên cứu, tìm tòi, không có sự phân chia địa phận. Khi đưa ra phát hiện mới, bạn có thể bị người khác phản đối, bị chế nhạo nhưng chuyện đó là rất bình thường. Christophe Colomb, Darwin, Bruno từng bị phản đối, thậm chí bị nhục hình, nhưng cuối cùng, chân lý vẫn thuộc về họ.

16.Tư tưởng quyết định trạng thái tinh thần, tư tưởng thế nào, trạng thái tinh thần thế đó.

17.Nếu bạn tập trung suy nghĩ vào một cơ hội nào đó sẽ dễ thực hiện được nó. Bạn hy vọng được giàu sang,

hàng ngày cố gắng phấn đấu theo mục tiêu đó chắc chắn sẽ được giàu sang. Nếu bạn suy nghĩ bi quan, sau này cảnh ngộ của bạn sẽ tồi tệ theo hướng suy nghĩ đó.

18. Hạnh phúc và sự hoà hợp là ước mơ của mọi người. Ước mơ chung sẽ gắn bó mọi người với nhau, làm cho người khác sung sướng, bản thân mình mới sung sướng.

19. Sức khoẻ, sức mạnh, bạn hiền, cơ hội là tặng phẩm của tạo hoá ban cho chúng ta. Nắm chắc được những thứ đó, chúng ta sẽ được hạnh phúc.

20. Vũ trụ tinh thần là người sáng tạo vĩ đại nhất và là cội nguồn sinh ra mọi của cải. Nó là thứ quý giá nhất mà tạo hoá ban cho con người. Nắm chắc được nó, sử dụng nó đều có thể đạt được mọi ước mơ.

21. Thực tiễn rất quan trọng. Nếu bạn cho một đứa trẻ đọc truyện sư tử rồi cho nó đến vườn bách thú tận mắt nhìn thấy con sư tử, nhận thức của nó về con vật sẽ sâu sắc hơn rất nhiều.

22. Tư tưởng là "nhân", cảnh ngộ là "quả". Có được tư tưởng tích cực, hữu ích như dũng khí, nhiệt tình sẽ mang lại kết quả tương ứng. Quy luật tự nhiên rất công bằng, hợp lý, thu hoạch của mỗi người có tỉ lệ thuận với năng lực tinh thần mà họ dùng đến.

23. Tư tưởng là phần tử hoạt động sôi nổi nhất, giàu tính sáng tạo nhất trong thế giới tinh thần. Tuy nhiên, sức sáng tạo chỉ có được khi nó được dẫn dắt có hệ thống, có ý thức và có tính xây dựng. Làm việc mà không có tư tưởng chỉ làm uổng phí tinh lực của thế giới tinh thần.

24. Vũ trụ tinh thần có mặt ở khắp mọi nơi, cái gì cũng biết, điều gì cũng làm được. Sử dụng nguồn năng lượng và trí tuệ vô hạn của nó, bạn có thể thực hiện được mọi ước mơ trên đời.

HUẤN LUYỆN TÂM LÝ

Trọng điểm bài học này – nhận thức được quan niệm coi cá thể là một bộ phận của chỉnh thể, hoàn toàn giống với chỉnh thể về bản chất và thuộc tính. Cái "tự ngã" là một bộ phận của cái chỉnh thể, hoàn toàn giống với chỉnh thể rộng lớn, giống nhau về thực chất, chủng loại và tính chất, nếu có khác biệt chỉ là về mức độ.

Thế giới tinh thần có sức sáng tạo vô hạn, biết sử dụng chúng vào các việc hữu ích sẽ đạt được mọi nguyện vọng.

TRỌNG ĐIỂM ÔN TẬP

1. Các nhà triết học dùng phương pháp gì để có được tri thức và vận dụng chúng có hiệu quả?

- Quan sát tỷ mỷ, bền bỉ, chính xác các sự vật, lợi dụng mọi tài nguyên và biện pháp trong tay, trên cơ sở đó mạnh dạn trình bày các quy tắc phổ biến.

2. Làm thế nào để có thể tin chắc rằng phương pháp đó là chính xác?

- Không để nội tâm mình có thiên kiến, không sợ bị bài bác, không coi thường những luận cứ và những quy tắc bị người khác chê bai.

3. Cần đặc biệt coi trọng những sự vật nào?

- Những sự vật mà bạn không thể dựa vào quan sát hàng ngày để giải thích.

4. Căn cứ của lý luận này là gì?

- Là kinh nghiệm và suy lý.

5. Phương pháp đó sẽ xoá bỏ cái gì?

- Mê tín dị đoan và tiền lệ, thường lệ.

6. Làm thế nào để phát hiện được phương pháp đó?

- Khái quát, tổng kết những sự vật hiếm thấy, khác thường.

7. Làm thế nào để giải thích được những sự việc ly kỳ, khó hiểu?

- Dựa vào sức sáng tạo của tư tưởng.

8. Tại sao phải làm như vậy?

- Khi tìm hiểu một sự vật nào đó, bạn có thể khẳng định nó là kết quả của một nguyên nhân nào đó và nguyên nhân đó nhất định đã vận hành một cách hết sức chính xác.

9. Kết quả của nhận thức đó như thế nào?

- Nó có thể giải thích mọi nguyên do của tình hình xuất hiện, bất kể là về vật chất, tâm linh hay tinh thần.

10. Làm thế nào để có được lợi ích lớn nhất?

- Bạn cần nhận rõ đạo lý: Nhận biết được bản chất sức sáng tạo của tư tưởng sẽ giúp cho chúng ta có mối liên hệ với thứ lực lượng vô hạn.

Bài học số 14: HÃY BẢO VỆ LÃNH ĐỊA TƯ TƯỞNG CỦA BẠN



LESSON FOURTEEN

Q*ua những bài học trước, các bạn dần dần có thêm nhiều hiểu biết mới, nhận thức được tư tưởng là một hoạt động tinh thần cao cấp, làm cho con người có được sức sáng tạo vô cùng kỳ diệu. Đồng thời, sức sáng tạo đó không chỉ bó hẹp trong phạm vi một bộ phận tư tưởng mà là kết quả chung của*

toàn bộ tư tưởng. Mặt khác, nó cũng có thể mang lại nhiều nhân tố tiêu cực cho con người.

Sự liên kết giữa hành vi và tinh thần của con người phải trải qua hai giai đoạn hiển ý thức và tiềm ý thức. Mối quan hệ giữa hai loại ý thức này rất giống với mối quan hệ giữa cái nhiệt kế và thời tiết. Khi thời tiết có thay đổi, tiềm ý thức cũng sẽ biến động, phát triển theo chiều hướng đó, tâm lý con người sẽ chịu ảnh hưởng giống nhau cả về cường độ và độ sâu.

Tương tự, khi tâm tư chán nản, thất vọng, buồn phiền, sức sáng tạo của tư tưởng sẽ bị tiêu tan.

Chúng ta có thể tin rằng, bản thân tư duy của con người có thể khống chế một cách tuyệt đối hành

vi của họ. Vì vậy, khi có tâm tư bi quan, tiêu cực, bạn cũng dễ có hành vi tiêu cực.

Tư tưởng khác nhau, hậu quả sinh ra cũng khác nhau. Muốn bảo vệ chắc lãnh địa tư tưởng, bạn không nên để tư tưởng mình đắm trong những suy nghĩ tiêu cực làm tiêu hao tinh lực và sức sáng tạo của bản thân, cần luôn luôn có suy nghĩ tích cực, lạc quan, vui vẻ.

1. Vạn vật đều có nhân quả. Vũ trụ là vô hạn. Bản thân của Vũ trụ là nguồn gốc của quang, nhiệt và mọi sự vận động, đồng thời cũng là nguyên nhân sinh ra mọi kết quả. Bạn có thể tìm thấy trong Vũ trụ mọi sức mạnh, trí tuệ và tài trí.

2. Chúng ta dần dần làm quen và nắm được quy tắc tư duy, có nghĩa là nhận thức được tính quy luật của tinh thần, làm cho mình đạt được sự hài hoà nhất trí khi nhận thức vạn vật – Vũ trụ.

3. Trí tuệ không phải chỉ tồn tại ở đại não, khi trí tuệ biến thành hành động, bạn sẽ thấy trí tuệ của con người tồn tại ở khắp nơi giống như năng lượng và vật chất vậy.

4. Có thể nhiều người sẽ hỏi, phải làm thế nào để chứng thực nguyên tắc cơ bản đó là chính xác? Tại sao chúng tôi vẫn chưa thể dựa vào quan niệm và tư duy đó để đạt được kết quả mong muốn trong cuộc sống ? Nguyên nhân rất đơn giản, mọi kết quả mong đợi đều có liên quan chặt chẽ với sự lĩnh hội quan niệm đó và trình độ thao tác của bạn.

5. Càng lĩnh hội được sâu sắc các nguyên tắc đó, bạn dễ dàng làm thay đổi được mối quan hệ giữa bản thân với ngoại giới và sẽ có được một trạng thái tâm linh hoàn toàn mới.

6. Tinh thần vốn có tính năng động chủ quan khác thường. Nó có sức sáng tạo phi thường tiềm tàng trong vạn vật.

7. Các nhà khoa học chia vật chất thành vô số phân tử, phân tử lại chia thành nguyên tử, nguyên tử lại chia thành điện tử. Điện tử có mặt khắp trong không gian sinh tồn của con người. Điện tử tồn tại trong vạn vật.

8. Điện tử làm việc theo chỉ lệnh, chỉ lệnh là vũ trụ tinh thần. Điện tử tạo thành nguyên tử, nguyên tử tạo thành

phân tử, phân tử tạo thành nhiều loại hợp chất khác nhau, các hợp chất tạo thành vũ trụ.

9. Nguyên tử Hydro là nguyên tử nhỏ nhất mà con người biết được, trọng lượng của nó bằng 1700 lần điện tử. Điện tử mang điện tích âm, có tốc độ ngang với quang, nhiệt, tư tưởng (khoảng 300.000 km /giây). Nhà thiên văn học Đan Mạch Lomo từ năm 1676 nghiên cứu về hiện tượng nguyệt thực trên sao Mộc đã đưa ra nhận xét về tốc độ ánh sáng và sau này được xác nhận đúng là 300.000 km/giây.

10. Điện tử giống như tế bào có thể vận hành thoải mái trong cơ thể, sinh ra rất nhiều công dụng. Tương tự giữa tinh thần và trí tuệ, chúng có thể làm cho các tế bào làm việc một cách độc lập, tự do. Đặc biệt, có một số tế bào chuyên trách chống lại các vi khuẩn gây bệnh.

11.Các tế bào làm việc hiệp đồng với nhau, có mục tiêu công tác giống nhau. Mỗi tế bào đều có đủ năng lực và trí tuệ để hoàn thành chức trách của mình.

12.Cơ sở để bản thân sinh vật duy trì được sinh mệnh và cơ thể là sự thay đổi mới đổi cũ của tế bào.

13.Nhiều người đã biết đến “Liệu pháp siêu nghiệm” (cách chữa bệnh đặc biệt). Thực chất của phương pháp điều trị này là dựa vào sự tự chuyển hoá của tinh thần con người. Mỗi nguyên tử trong thân thể đều có tinh thần mang điện tử âm. Năng lượng sinh ra do sự suy nghĩ của con người để chuyển hoá nó thành điện tích dương. Điều đó giải thích được vấn đề tại sao con người có thể chiến thắng được tinh thần tiêu cực, âm tính.

14. Tinh thần âm tính tồn tại trong mỗi tế bào và được gọi là tinh thần tiềm ý thức.

15. Tư tưởng con người có thể quyết định cuộc sống của họ.

16. Nhiều sự thực chứng tỏ "nhân" và "quả" có tính đối ứng, nhân nào sẽ sinh ra quả đó, tương ứng với nhau.

17. Thế giới khách quan vẫn còn tồn tại nhiều nghi vấn chưa giải đáp được. Cho nên mới có người nói đó là do thượng đế đã an bài.

18. Vũ trụ tinh thần là vô hạn và toàn năng, chứa đựng một năng lượng không bao giờ cạn kiệt. Bản thân con người chính là hiện thân của vũ trụ tinh thần.

19. Tiềm ý thức có tác dụng năng động trong bản thân con người giống như một sức mạnh tinh thần. Còn về trình độ có khác nhau.

20. Lĩnh hội được trí tuệ và tác dụng của nó, có nghĩa là bạn đã được một vị thánh toàn năng che chở. Sự kết hợp giữa tiềm ý thức và sức mạnh Vũ Trụ có thể sáng tạo ra một nguồn năng lực vô hạn. Hiển ý thức có thể dẫn đạo và tác động đến tư tưởng, còn tiềm ý thức có thể chi phối việc điều khiển hành vi của tư tưởng.

21. Con người thường cầu xin thượng để dùng sức mạnh siêu nhiên giúp cho mình thực hiện được nguyện vọng. Thực tế, thành công của con người là nhờ vào quy luật tự nhiên, đó chính là tác động giữa trí tuệ và tinh thần.

22. Tư duy sai lầm sẽ mang lại thất bại, do đó bạn cần rèn luyện tư duy chính xác.

23. Tư tưởng tiêu cực đã hình thành rất khó có thể xoá bỏ trong một thời gian ngắn. Nó có thể gây ra hậu quả rất xấu. Do đó, bạn cần chăm lo giữ vững trận địa tư tưởng, suy nghĩ tích cực, sáng suốt.

24. Một khi đã hiểu được tác dụng to lớn của tư duy, bạn cần gạt bỏ mọi ý nghĩ tạp nham và mọi sự can dự xấu khác, cần xác định rõ mục đích, mục tiêu đã đề ra.

HUẤN LUYỆN TÂM LÝ

Dựa vào sự rèn luyện, chúng ta có thể làm chuyển biến tư tưởng, dần dần tâm thái và cuộc sống sẽ được đổi mới. Cái chúng ta thu hoạch được không phải chỉ

là của cải mà còn có cả một trạng thái thư thái trong tâm hồn, do đó cuộc sống và công tác càng thêm thuận lợi.

Nội tâm yên tĩnh, hài hoà sẽ làm cho cuộc sống càng thêm thú vị có ý nghĩa. Thế giới khách quan thể hiện trong cuộc sống chính là phản ánh thế giới nội tâm của con người.

Để có được sự hài hoà trong nội tâm, chúng ta phải gạt bỏ mọi ý nghĩ linh tinh, tiêu cực. Ngoài tập trung suy nghĩ vào sự hài hoà, quyết không để cho trí óc gánh chịu những phiền toái vô ích.

Sự thay đổi thực sự của cuộc sống đòi hỏi chúng ta không ngừng nỗ lực, chịu khó rèn luyện không đơn thuần dựa vào lý luận trên sách vở.

TRỌNG ĐIỂM ÔN TẬP

1. Tài trí, sức mạnh và trí tuệ có từ đâu ?

- *Vũ trụ tinh thần .*

2. Đâu là nguồn gốc của quang, nhiệt?

- *Là năng lượng vũ trụ thể hiện trong vũ trụ tinh thần.*

3. Sức sáng tạo của tư tưởng có từ đâu ?

- *Vũ trụ tinh thần.*

4. Theo kết quả nghiên cứu của khoa học, hình thái ban đầu của vũ trụ là gì ?

- *Là nguyên tử.*

5. Sự thay đổi của phương thức tư duy sẽ có kết quả gì ?

- *Làm thay đổi hoàn cảnh, cảnh ngộ của cả cuộc sống.*

6. Tâm thái hài hoà có tác dụng gì ?

- Làm cho cuộc sống càng thêm hài hoà, hoàn mỹ.

Bài học số 15: HÃY TRỞ THÀNH NGƯỜI CÓ TRÍ TUỆ ĐẦY ĐỦ

LESSON FIFTEEN



Tự nhiên là vị chúa tể đầy uy lực, chi phối mọi sinh mệnh. Thích ứng với quy luật tự nhiên có thể tồn tại và tiến hoá, phát triển. Vi phạm quy luật đó sẽ bị trừng phạt!

Bất kể do bản năng hay lý tính, giành lợi tránh hại là một quy luật tự nhiên của mọi sinh vật. Một sinh mệnh ở cấp thấp nhất cũng biết lợi dụng quy luật này để tồn tại, phát triển.

Chúng ta làm một thí nghiệm : Đặt chậu cây cảnh trong phòng, bên cạnh cửa sổ đóng kính. Chỉ một thời gian sau đã có rất nhiều sâu bọ không cánh bám vài thân cây. Khi chậu cây ấy bị héo khô, những sinh linh bé nhỏ đó lập tức mọc thêm cánh để thích ứng với hoàn cảnh đã thay đổi. Chúng có thể bay đi nơi khác, tìm đất sống mới, tự cứu mình.

Mọi cảnh ngộ mà chúng ta từng trải qua đều có tác dụng rèn luyện bản thân. Bạn bỏ ra bao công sức sẽ được bấy nhiêu sức mạnh theo đúng quy luật tự nhiên. Chúng ta tự giác tuân theo quy luật sẽ được hạnh phúc và giàu có.

1. Các quy luật tự nhiên như lưới trời vây bọc, chi phối toàn thể nhân loại.

2. Con người cần thích ứng và hài hoà nhất trí với quy luật tự nhiên và sẽ được nó ban ơn.

3. Mỗi cá thể là một thực thể tư tưởng hoàn mỹ, nó đòi hỏi chúng ta phải cho trước nhận sau.

4. Sự sinh trưởng là một quá trình thay cũ đổi mới, cũng là một hành vi cùng có lợi, giống như các rễ cây cùng chia sẻ cho nhau chất dinh dưỡng và nước.

5. Nếu chỉ chăm chú nhìn vào cái đã có, bạn sẽ không thấy được cái mình còn thiếu.

6. Khả năng thu được chất dinh dưỡng cần thiết cho sự sinh trưởng của chúng ta tuỳ thuộc vào tầm nhìn xa rộng của chúng ta.

7. Mọi cảnh ngộ bạn gặp phải đều do quy luật tự nhiên đã an bài, đều có ích cho bạn, bất kể đó là cảnh ngộ thuận lợi hoặc khó khăn.

8. Công sức bỏ ra và thu hoạch bao giờ cũng tỷ lệ thuận với nhau. Tay làm hàm nhai, tay quai miệng trễ, có làm mới có thu hoạch.

9. Nhu cầu sinh trưởng của sinh mệnh đòi hỏi chúng ta phải dốc hết sức lực, đó cũng là quy luật tự nhiên.

10. Yêu là máu và thịt sản phẩm của tình cảm. Chỉ có tư tưởng sinh ra từ tình yêu mới tràn đầy sức sống.

11. Tư tưởng được thể hiện bằng ngôn từ, ngôn từ có mang theo tư tưởng, có quan hệ với nhau như thuyền với nước, nước đẩy thuyền đi nhưng cũng có thể lật chìm thuyền. Do đó, dùng ngôn từ phải cẩn trọng trong khi diễn đạt tư tưởng.

12. Ngôn từ có thể làm vui tai, bao gồm mọi tri thức. Bạn có thể tìm thấy trong ngôn từ (có ngôn từ bằng chữ) quá khứ đã qua, hy vọng sắp tới.

13. Mọi hành vi đều do tư tưởng dẫn đạo. Bạn muốn được sống sung sướng, trước hết tư tưởng bạn phải nghĩ đến cuộc sống sung sướng.

14. Ngôn từ là một hình thức diễn đạt của tư tưởng. Ngôn từ có thể trở thành một cung điện tinh thần bất hủ.

15.Tư tưởng là vô hình, cần nhớ vào ngôn ngữ mới diễn đạt được. Bạn nên sử dụng thận trọng ngôn từ và có trí tuệ.

16.Ngôn từ làm động lòng người đều dựa trên cơ sở tư tưởng đẹp. Ngôn từ cũng là tư tưởng, cũng vô hình và cũng có sức mạnh phi thường.

17.Ánh sáng đi theo đường thẳng, bóng tố khuất nẻo, không cần đạo lý dẫn đường. Lời nói thật thường theo đúng nguyên tắc, lời nói giả dối tha hồ xiên xẹo.

18.Nếu biết rõ được chân lý, bạn không thể bị lừa dối và chân lý và sự giả dối đối lập nhau.

19. Mọi tư tưởng có lý đều có sinh mệnh, sinh trưởng và cuối cùng gạt bỏ được mọi suy nghĩ tiêu cực. Tư tưởng sai trái không thể có được khả năng đó.

20. Người nào có đầy đủ trí tuệ, tức là trong tay có thứ vũ khí lợi hại do sức sáng tạo của tư tưởng ban cho.

21. Giới tự nhiên phải cân bằng, tuân theo đúng định luật bảo tồn năng lượng. Năng lượng mất đi ở chỗ này sẽ xuất hiện ở chỗ khác. Do đó, cho muốn được thì phải cho, nếu chỉ muốn được mà không chịu mất là vi phạm quy luật cân bằng của giới tự nhiên.

22. Tiềm ý thức không có năng lực suy lý, nó làm việc theo sự sai khiến của con người. Bạn có kế hoạch làm gì, tiềm ý thức sẽ thực hiện theo đúng như vậy.

23. Sức quan sát là một năng lực của tâm linh. Nó là một kính thiên văn giúp con người nhìn xa, cân nhắc vấn đề theo gốc độ lâu dài, nhận thức được khó khăn, nắm bắt được cơ hội.

24. Sức quan sát giúp con người có chuẩn bị trước để đối phó với khó khăn, biết cân nhắc lợi hại, đặt ra kế hoạch thích hợp. Trước khi khó khăn thực sự xuất hiện cản trở, chúng ta đã vượt qua nó rồi.

25. Sức quan sát chỉ hướng chính xác cho tư tưởng và sự chú ý của mọi người, tránh cho họ đi đường vòng, lầm đường. Chúng ta cần rèn luyện sức quan sát để cuộc sống không bị nhiễm những vi khuẩn có hại trong tư tưởng.

HUẤN LUYỆN TÂM LINH

Trí tuệ và sức quan sát có liên quan mật thiết với nhau. Có trí tuệ đầy đủ dễ có sức quan sát nhạy bén. Sức quan sát là sản phẩm của thế giới nội tâm. Bạn có thể giữ cho tinh thần ở trạng thái yên tĩnh, dùng phương thức tập trung ý niệm để khai thác sức quan sát.

Bài luyện tập tuần này là rèn luyện sức quan sát – phát hiện. Bạn cần ngồi ở vị trí cũ, để đầu óc suy nghĩ các vấn đề : Nhận thức được sức sáng tạo của tư tưởng chưa, có nghĩa là bạn đã nắm được nghệ thuật tư duy. Hãy để cho tư tưởng dừng lại ở khởi điểm : Bản thân tri thức không vận dụng được cái bản thân. Hành động của con người không phụ thuộc vào tri thức, không do tri thức quyết định mà do tập quán và tiền lệ quyết định. Phương pháp duy nhất mà chúng ta có thể dùng để vận dụng tri thức – hạ quyết tâm, nổ lực một cách có ý thức.

Bạn nhớ lại sự việc : Tri thức không dùng đến sẽ xa rời đại não, giá trị của thông tin ở chỗ ứng dụng nguyên lý.

Bạn cứ suy nghĩ theo chiều hướng đó cho tới khi sức quan sát – phát hiện có thể giúp bạn định ra một phương án rõ ràng và vận dụng được nguyên lý đó. Mọi thành tựu vĩ đại đều có dấu ấn của sức quan sát – phát hiện. Dựa vào đó, bạn có thể chiếm lĩnh được đỉnh cao của tinh thần.

TRỌNG ĐIỂM ÔN TẬP

1. Điều gì đã quyết định việc bạn có thể đạt được sự hài hoà ?

   - *Năng lực thu được chất dinh dưỡng cần thiết cho sự sinh trưởng của con người.*

2. Khó khăn, trở ngại nói lên điều gì ?

- Chúng cần cho sự trưởng thành của trí tuệ và tinh thần của chúng ta.

3. Làm thế nào tránh được khó khăn ?

- Có ý thức tìm hiểu và nắm được, vận dụng được quy luật tự nhiên.

4. Tư tưởng về hình thức tuân theo quy tắc gì ?

- Quy tắc lực hấp dẫn.

5. Sự sinh trưởng, phát triển và chín muồi của tư tưởng cần đến nguyên liệu gì?

- Quy tắc về yêu là nguyên lý sáng tạo của vũ trụ. Mang lại sức sống cho tư tưởng. Quy tắc lực hấp dẫn dựa vào quy luật sinh trưởng để cung cấp nguyên liệu cần thiết cho sinh trưởng của tư tưởng.

6. Làm thế nào để đạt được trạng thái thoả mãn?

- Ý thức làm cho con người được thoả mãn

7. Trạng thái không lý tưởng đã sinh ra như thế nào?

- Những quan niệm sai lầm, tiêu cực sẽ nhập vào tiềm ý thức và gây ra trạng thái kém lý tưởng.

8. Làm thế nào chiến thắng được tâm tư tiêu cực (lo sợ, chán nản, nghèo túng…)?

- Dùng quy luật tự nhiên để khắc phục.

9. Làm thế nào nhận biết được quy luật ?

- Ý thức nhận rõ sự thực : Chân lý nhất định chiến thắng cái hoang đường. Ta không cần phí sức xua tan bóng tối mà chỉ dùng đèn sáng dẫn đường là được.

10. Giá trị của sự lĩnh hội (nhận biết) là gì ?

- Giúp chúng ta hiểu rõ giá trị của tri thức chính là sự vận dụng. Nhiều người cho rằng, tri thức có thể vận dụng cái bản thân, đó là một quan niệm sai lầm lớn.

Bài học số 16: DẤU ẤN TÂM LINH VÀ BỨC TRANH TINH THẦN

LESSON SIXTEEN



Tính chu kỳ là một thuộc tính của sinh mệnh. Mọi vật chất có sinh mệnh đều có một chu kỳ phát sinh, trưởng thành, phát triển và suy vong. Chu kỳ đó dứt khoát phải trải qua, chỉ khác nhau ở chỗ dài ngắn mà thôi. Ở đây, chúng tôi chủ yếu bàn luận về sự trưởng

thành, bởi nó là một giai đoạn vô cùng quan trọng trong chu kỳ. “Trưởng thành” có nghĩa là tăng cường và nâng cao.

Thời kỳ ấu thơ của con người dài 7 năm; tiếp đến 7 năm của nhi đồng – bước đầu có ý thức về trách nhiệm; thời kỳ thanh xuân kéo dài 7 năm; 7 năm thứ tư là thời kỳ sinh mệnh hoàn toàn trưởng thành; 7 năm tiếp theo là thời kỳ xây dựng, lúc này con người bắt đầu có của cải, thành tựu, nhà cửa và gia đình; 7 năm nữa từ 35 đến 42 tuổi là thời kỳ phản ứng và hành động; 7 năm kế tiếp là thời kỳ sắp xếp lại, điều chỉnh và khôi phục. Từ 50 tuổi trở lên là mở đầu một vòng tuần hoàn 7 thời kỳ mới.

Vòng tuần hoàn đó là chu kỳ của sinh mệnh. Ai cũng hiểu rõ nó sẽ không cảm thấy chán nản khi gặp

phải chuyện trục trặc trong đời. Bạn có thể coi mỗi khó khăn tạm thời là một dịp may để mình vươn lên, biến cái bất lợi thành có lợi, chuyển hoá cái yếu thành cái mạnh.

1. Có nhiều cách giải thích khác nhau về của cải nhưng cơ bản là thống nhất. Của cải là một loại vật phẩm có giá trị trao đổi, có ích và làm cho con người vui sướng. Nó có thuộc tính chi phối, bởi nó có giá trị trao đổi.

2. Của cải có giá trị trao đổi bởi nó là một vật môi giới, giúp con người nhận được cái thực sự có giá trị trong quá trình thực hiện lý tưởng của mình. Giá trị thực sự của nó thể hiện ở giá trị trao đổi, của cải cũng vô tác dụng.

3. Câu nói "cần cù làm ra của cải", cần cù là nhân, còn của cải là quả.

4. Của cải là thủ đoạn, phương tiện chứ không phải mục đích. Chúng ta không được coi của cải là điểm đích, chỉ nên coi nó là một chặng đường dẫn tới đích. Của cải không thể là ông chủ mà là một kẻ nô bộc.

5. Của cải không phải là tiêu chuẩn đánh giá thành công hay thất bại. Lý tưởng cao hơn, có giá trị cao hơn của cải.

6. Muốn thành đạt, trước hết phải có lý tưởng.

7. Người thành đạt chính là người giác ngộ tinh thần cao nhất. Mọi của cải đều bắt nguồn từ năng lượng tinh thần siêu việt.

8. Bố Harriman chỉ là một công chức bình thường với đồng lương 200 USD/ năm. Khi gia đình tỷ phú Canergie mới đến Mỹ, mẹ ông Pgair làm lao công nuôi cả nhà. Khi mới lập nghiệp, huân tước Thomas Lipton chỉ có 25 xu. Họ đâu có nhờ vào của cải để thành đạt.

9. Tỷ phú dầu lửa Henry M. Furacle đã thành đạt nhờ vào lý tưởng hoá, thị giác hoá, cụ thể hoá sức mạnh tinh thần. Ông vẽ ra một bức tranh tinh thần, cứ mỗi lần lim dim mắt là thấy lý tưởng hiện hình rõ trong đầu óc. Đó là bí quyết thành đạt của ông.

10. Tư tưởng đi trước chỉ đạo hành động. Hành động không thông qua bộ não là manh động, không thể thành công.

11. Sức sáng tạo hoàn toàn bắt nguồn từ năng lượng tâm linh. Các nhà doanh nghiệp thành công lớn đều là những nhà theo chủ nghĩa lý tưởng. Vận dụng năng lượng tinh thần để lý tưởng hoá, thị giác hoá sẽ gặt hái được thành công.

12. Tư tưởng có khả năng tạo hình, nó giúp con người tạo ra một bức tranh lý tưởng trong nội tâm.

13. Của cải chỉ là một vị khách qua đường, không giữ được bền lâu. Hôm nay anh ta giàu có nhưng ngày mai có thể anh ta đã trở thành kẻ ăn mày.

14. Quy tắc lực hấp dẫn cho thấy, mọi cảnh ngộ thể hiện trong thế giới bên ngoài của con người đều là một đối ứng trong thế giới nội tâm. Mọi cái lọt vào tâm linh chúng ta qua giác quan hoặc qua ý thức khách quan đều

để lại dấu ấn trong tâm linh, tạo thành một bức tranh tinh thần. Bức tranh tinh thần đó chính là mô thức sinh ra năng lượng của sức sáng tạo.

15. Chúng ta có thể chủ động sáng tạo ra bức tranh tinh thần dựa vào tư duy trong nội tâm. Nhờ đó, bản thân chúng ta có thể làm chủ số phận.

16. Nếu bạn có ý thức thực hiện một điều gì, điều đó sẽ xuất hiện. Do đó, bạn có thể nắm chắc số phận, thực hiện được khát vọng của mình.

17. Tư tưởng chính là động lực của sinh mệnh, nắm chắc được tư tưởng là nắm chắc được số phận.

18. Kết quả của ý tưởng tuỳ thuộc vào ba yếu tố hình thái, tính chất và sinh mệnh. Tác dụng chung của chúng quyết định kết quả của tư tưởng.

19. Tư tưởng có tính xây dựng, hài hoà là "thiện", trái lại là "ác".

20. Thiện và ác không phải là một thực thể mà chỉ là một ngôn từ dùng để diễn đạt kết quả hành động của con người.

21. Tư tưởng có tính phá hoại, thiếu tính xây dựng là một con dao hai lưỡi hại người và hại cả mình.

22. Thành công phải dựa vào sự nỗ lực phấn đấu, thất bại do bản thân mình gây ra, không được đổ lỗi cho thần linh.

23. Thị giác hoá có thể giúp con người khống chế được số phận, tính cách, năng lực và thành tựu của mình. Điều này đã được khoa học chứng thực.

24. Tư tưởng và tâm linh vừa đối lập vừa thống nhất. Tư tưởng quyết định trạng thái tâm linh. Ngược lại, trạng thái tâm linh quyết định năng lực và năng lượng tâm trí con người.

25. Thị giác hoá là một hình thức tưởng tượng, có thể gây ra dấu ấn trong tâm linh, dấu ấn đó tạo ra quan niệm và lý tưởng, quan niệm và lý tưởng lại tạo ra kế hoạch.

26. Năng lực con người được nâng cao, thành tựu và thu hoạch sẽ nhiều thêm và sẽ càng khống chế được hoàn cảnh.

27. Con mắt mỗi người thường chỉ thích nhìn thấy một vật nào có hình thái cụ thể nên chỉ có thể nhìn thấy cái tồn tại trong thế giới khách quan mà không thấy được cái được thị giác hoá bằng hình ảnh trong nội tâm. Hình ảnh thị giác hoá đó rất quan trọng bởi nó sẽ xuất hiện trong thế giới khách quan.

28. Quy luật tự nhiên vốn rất hoàn mỹ, hài hoà. Kết quả phấn đấu nỗ lực theo hướng lành mạnh và kết quả của hành động tiêu cực, tự ti ích kỷ là trái ngược nhau.

29. Nhân loại chỉ có một loại khí quan, đó là khí quan cảm thụ. Mọi khí quan khác đều có biến thể của khí quan cảm thụ. Cảm thụ là nguồn gốc của mọi năng lượng, tình cảm dễ chiến thắng lý trí.Tư tưởng, tình cảm là một chỉnh thể không thể chia cắt.

30. Thị giác hoá là một phương pháp kỳ diệu, hiệu quả nhưng cần được lý trí dẫn dắt. Chúng ta không thể tưởng tượng lung tung. Sức tưởng tượng là một ông chủ tồi nhưng là kẻ nô bọc giỏi.

31. Mọi ý niệm đều phải được phân tích tỷ mỷ, cần vứt bỏ mọi cái phản khoa học. Như vậy, bạn sẽ không uổng phí sức lực vào những việc vô vị.

32.Chúng ta cần tạo ra một bức tranh tinh thần khoa học, từ đó mới có thể tạo ra một tương lai huy hoàng.

HUẤN LUYỆN TÂM LINH

Bài tập tuần này nhằm giúp chúng ta nhận thức được vấn đề: Sự hài hoà và hạnh phúc là một trạng thái

tinh thần, không tuỳ thuộc vào của cải. Mọi kết quả đều tuỳ thuộc vào tâm thái tốt đẹp, lành mạnh. Người có nội tâm phong phú tốt hơn, hạnh phúc hơn người có nhiều của cải mà nội tâm nghèo nàn.

Muốn giàu có nhiều của cải, trước hết bạn cần có một tâm thái tốt đẹp, lành mạnh. Muốn có được tâm thái đó, bạn nên nhận biết được bản chất tinh thần và thấy được mình với vũ trụ là một. Đó là phương thức tư duy đúng đắn.Khi đạt được trạng thái tinh thần đó, bạn sẽ dễ thực hiện được mọi ước mơ. Đồng thời, bạn sẽ thấy chân lý đã mang lại tự do cho con người, giúp họ khắc phục được mọi sự thiếu thốn và hạn chế.

TRỌNG ĐIỂM ÔN TẬP

1. Đâu là cơ sở để có được của cải?

- Đó là sự hiểu biết được bản chất sức sáng tạo của tư tưởng.

2. Giá trị thực sự của của cải là gì?

- Là giá trị trao đổi.

3. Thành công do cái gì quyết định?

- Do sức mạnh tinh thần.

4. Sức mạnh tinh thần do cái gì quyết định?

- Do việc vận dụng quyết định. Vận dụng quyết định sự tồn tại của sức mạnh tinh thần.

5. Làm thế nào để nắm chắc được số phận?

- Chúng ta cần có ý thức thực hiện điều mình mong muốn.

6. Cái gì quan trọng nhất trong sinh mệnh?

- Tư tưởng.

7. Mọi điều tồi tệ sinh ra từ đâu?

- *Từ tư tưởng tiêu cực, có tính phá hoại.*

8. Đâu là nguồn gốc của Chân – Thiện – Mỹ?

- *Là tư tưởng chính xác, khoa học.*

Bài học số 17: HY VỌNG SINH RA TỪ KHÁT VỌNG

LESSON SEVENTEEN



Trong một lớp học, khi giảng bài về hội hoạ, giáo viên yêu cầu học sinh vẽ hình thượng đế. Các em vẽ rất khá, duy chỉ có bức vẽ của em da đen làm thầy giáo ngạc nhiên. Em đã vẽ một thượng đế da đen, tóc quăn tít. Trong khi các bức vẽ của các em da trắng đều có hình thượng đế da trắng, tóc vàng, mắt xanh. Thực tế, Mỗi người có một thượng đế riêng và sùng bái theo tư tưởng của mình.

Có người nói: "Tôi không tin có thần thánh, thượng đế gì hết, lý luận của ông sai rồi". Thực tế. trong cuộc sống ai cũng có ngẫu tượng để tôn thờ; của cải, quyền lực, tập tục, truyền thống là ngẫu tượng do chúng ta tự đặt ra trong nội tâm.

Có một số dân tộc còn làm ngẫu tượng thể hiện chúa của mình rồi sùng bái, quỳ lại trước nó. Đối với một số ít người có trí tuệ, ngẫu tượng chỉ là một điểm tựa về tinh thần, một hình tượng có thể nhìn thấy để gửi gắm linh hồn mình. Con người nên có khát vọng, mới có hy vọng thành đạt.

1. Mô thức hành vi ở bậc cao nhất về bản chất và thuộc tính đều ở vị trí cao hơn, quyết định được mọi sự vật

phải dựa vào tinh thần. Tư tưởng quản lý mọi mô thức hành vi.

2. Con người cảm nhận thế giới qua cái miệng, con mắt, cánh mũi và đôi tai. Chúng ta có thói quen dựa vào năm giác quan để nhận biết Vũ trụ. Quan niệm của chúng ta bắt nguồn từ đó nhưng quan niệm thực sự lại dựa vào sức quan sát – phát hiện mới có được.

3. Nghiên cứu khoa học đòi hỏi phải tập trung tinh thần qua nhiều năm tháng. Các phát hiện thu được đều phải dựa vào sự quan sát lâu dài, đòi hỏi tư tưởng không ngừng vận động.

4. Diễn viên giỏi phải biết quên cái bản thân để hoàn toàn nhập vai diễn. Nó giống như biết tập trung ý niệm.

5. Hoàn toàn để tư tưởng chìm đắm trong chủ đề cần thiết, quên hết mọi chuyện khác. Làm như vậy bạn sẽ kích hoạt được sức cảm nhận và sức quan sát, phát hiện.

6. Tâm linh con người là một thỏi nam châm, khát vọng tìm hiểu là tự lực hút tri thức và trí tuệ. Mọi tri thức có được đều là kết quả của sự tập trung ý niệm.

7. Khát vọng phần lớn là tiềm ý thức, có thể kích hoạt năng lực của tâm linh, giải quyết được các vấn đề khó khăn.

8. Tập trung ý niệm có thể kích hoạt được tiềm ý thức và chỉ hướng hành động cho nó để nó thực hiện ý đồ của con người.

9. Ý tưởng và hiện thực có khi lệch pha nhau. Có thể lý tưởng do tinh thần đặt vào vị trí cao quá mới xảy ra tình trạng “lực bất tòng tâm” nhưng không nên vì thế mà bỏ cuộc.

10. Sự mềm yếu có thể do thể xác hoặc tinh thần hạn chế. Mềm yếu là một trở ngại cho thành tựu về tinh thần.

11. Con người vốn thường tập trung tinh lực vào cuộc sống nên mới có một xã hội như ngày nay.

12. Khát vọng là mô thức hành vi mạnh nhất. Mọi thành tựu của tinh thần đều sinh ra từ khát vọng cộng với sự tập trung ý niệm.

13. Sự tập trung ý niệm có thể xoá bỏ các hiện tượng nghi hoặc, mềm yếu, tự ti.

14. Khát vọng là một sức mạnh có tính tiên quyết. Các bài giảng về doanh thương đều coi trọng nó và tập trung ý niệm. Nhân tố tinh thần đóng vai trò là một thành phần chủ đạo trong thương nghiệp.

15. Điều quan trọng nhất là sự trưởng thành của tâm linh, sự nỗ lực của tinh thần.

16. Máy phát điện mạnh đến đâu cũng phải khởi động mới có hiệu lực. Tâm linh chính là nút khởi động của thân thể, là nguồn làm cho thân thể sinh ra năng lượng.

17. Trực giác có thể đưa ra đáp án mà không cần dựa vào kinh nghiệm hoặc ký ức. Trực giác có thể giải quyết vấn đề nằm ngoài năng lực lý tính. Chú ý bồi dưỡng trực giác, coi trọng trực giác, trực giác sẽ năng xuất hiện.

18. Tiềm ý thức là một danh tướng bách chiến bách thắng, có tính vạn năng.

19. Dũng khí do trạng thái tinh thần quyết định. Nếu có trạng thái tinh thần tự tin vào thành công, bạn sẽ nhận được cái mình muốn có.

20. Đôi khi bạn rơi vào trạng thái mơ hồ không biết bản thân muốn cái gì, địa vị hay tiền bạc, danh tiếng hay giàu sang. Mọi cái cứ như bọt xà phòng tan biến ngay. Cho nên, bạn cần bám chắc vào sự suy nghĩ trong tâm linh, cái mình muốn có mới hiện hình rõ nét.

21. Mục tiêu rõ ràng, bản thân nó đã là một động lực thúc đẩy.

22. Một người suốt ngày bận rộn vất vả, nắm trong tay nhiều ngân phiếu và vàng bạc chợt nhận ra tất cả những thứ đó chỉ là con số mà thôi.

23. Bạn nên tập trung suy nghĩ vào mục tiêu, không cần để tâm đến những chuyện vụn vặt.

HUẤN LUYỆN TÂM LÝ

Các nhà doanh thương thường chọn phòng làm việc ở nơi riêng biệt, yên tĩnh mong dễ giữ được tâm thái trầm lắng, tập trung suy nghĩ các vấn đề quan trọng. Nếu chưa có điều kiện như vậy, bạn hãy cố gắng tìm cho mình một nơi có thể giúp mình được yên tĩnh khoảng 10 phút hàng ngày.

Luôn luôn tập trung ý niệm vào mục tiêu, coi nó như đã thực hiện rồi. Nếu bạn có tâm tư lo sợ và muốn gạt bỏ nó, hãy tập trung ý niệm vào dũng khí. Nếu muốn gạt bỏ tâm tư lo ngại bệnh tật, bạn hãy tập trung ý niệm

vào sức khoẻ. Làm được điều đó có nghĩa là bạn đã thực hiện nguyên tắc kích hoạt cái “nhân”.

TRỌNG ĐIỂM ÔN TẬP

1. Phương pháp chính xác trong tập trung ý niệm là gì?

   Xác định rõ mục tiêu cần tập trung suy nghĩ, gạt bỏ những tâm tư tiêu cực hoặc những suy nghĩ linh tinh.

2. Kết quả tập trung ý niệm ra sao?

   Bạn sẽ kích hoạt được cái “nhân”, làm xuất hiện một sức mạnh vô hình, tạo ra cảnh ngộ phù hợp với tư tưởng của mình.

3. Nhân tố quyết định của phương thức tư duy đó là gì?

   Là nhân tố tinh thần.

4. Tại sao vậy?

Điều mong ước của chúng ta nên hài hoà với quy luật tự nhiên.

5. Tập trung ý niệm như vậy có giá trị gì?

   Tư tưởng chuyển hoá thành phẩm cách, phẩm cách có thể sáng tạo ra hoàn cảnh thích hợp.

6. Đâu là nhân tố có ý nghĩa quyết định trong hoạt động kinh doanh?

   Đó là nhân tố tinh thần.

7. Sự tập trung ý niệm vận hành như thế nào?

   Thông qua năng lực cảm nhận, nó sẽ nâng cao trí tuệ, trực giác và mức độ nhạy bén.

8. Tại sao trực giác có vai trò cao hơn suy lý?

Trực giác không cần dựa vào kinh nghiệm hoặc ký ức. Nó thường dựa vào những phương pháp mà con người chưa hề biết để giải quyết vấn đề.

9. Kết quả chạy theo những cái phù vân, dễ tan như bong bóng xà phòng sẽ ra sao?

Khi chúng ta bắt được nó mới thấy đó chẳng qua chỉ là một cái phù vân, không thực sự hữu ích. Nó là một hình thái bên ngoài của hoạt động tinh thần mà hình thái bên ngoài thường mau chóng tan biến.

Bài học số 18: HÀNH VI CÙNG CÓ LỢI

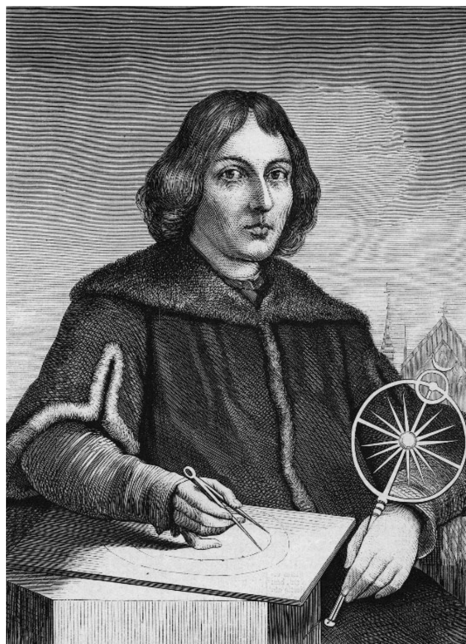


LESSON EIGHTEEN

Mọi người đều nằm trong một quan hệ xã hội nhất định, không ai tồn tại độc lập, riêng lẻ. Người đàn ông có nhiều vai trò, là bố, là con, là chồng, là anh em. Người đàn bà cũng có nhiều vai trò tương tự. Ai cũng có vai trò của mình trong xã hội và gắn với nó là nhiệm vụ, chức trách phải gánh vác. Giữa

những cá thể với nhau đều có một quan hệ xã hội ràng buộc lẫn nhau.

Thực tế, cá thể không thể thoát ly khỏi chỉnh thể. Cá thể chỉ là sự phân hoá của vũ trụ tinh thần. Vũ trụ tinh thần chiếu sáng mọi con người có mặt trên thế gian này. Để sinh tồn, chúng ta phải có được tư liệu sinh tồn. Điều này do quy tắc lực hấp dẫn quyết định. Chính quy tắc này đã phân chia cá thể và vũ trụ khiến chúng ta nhìn nhận vấn đề càng rõ hơn.



Nicolaus Copernicus

1. Mọi sự vật đều đang biến đổi, đang vận động, các quan niệm tư tưởng cũng đang biến đổi.

2. Mọi người trên thế gian, bất kể da đen hay da trắng, giàu hay nghèo, sang hay hèn đều đang tiến hành cuộc cách mạng chưa từng có trong lịch sử, đang làm thay đổi quan niệm tư tưởng của mình.

3. Trong giới sinh vật, mọi loài đều ở trạng thái "thể lỏng", luôn luôn biến động, luôn luôn được sáng tạo và tái tạo. Trong thế giới khoáng sản, có vẻ chúng ở trạng thái "thể rắn", không biến động. Thực tế, không hẳn như vậy, chúng cũng biến động nhưng chậm và nhỏ.

4. Sự biến động với ý nghĩa tích cực – ngày càng đẹp hơn, từ hiện hình đến vô hình, từ thô thiển thành tinh vi,từ năng lượng thấp thành năng lượng cao.

5. Con người bị truyền thống trói buộc lâu đời nay đã được giải thoát, đã có cái nhìn văn minh hơn, tín niệm mới hơn. Ngày nay, khoa học đã phát hiện ra vô vàn loại tài nguyên mới, vô vàn quan niệm mới, lý luận mới. Rất khó khẳng định hoặc phủ định một quan niệm nào đó là đúng đắn hoặc sai lầm.

6. Từ phân tử đến nguyên tử, từ nguyên tử đến lượng tử, thực thể hữu hình của thế giới đã được con người phân chia tỷ mỷ. Ngày nay, con người cần phân chia tinh thần, tìm ra lượng tử của tinh thần.

7. Thế giới biến đổi chẳng qua chỉ là công việc của tinh thần, quan niệm do tinh thần thai nghén, suy lý là một quá trình tinh thần.

8. Sự khác biệt lớn nhất giữa con người và động vật là ở dung lượng bộ não – trí tuệ có sự khác nhau. Động vật cao cấp hơn thực vật chính là chỗ đó.

9. Mọi cá thể sinh ra đều nhờ vào trí tuệ để sinh tồn. Người nào trí tuệ càng cao càng dễ nắm được quy luật tự nhiên và càng có năng lực cao hơn.

10. Mọi tâm linh đều cần được điều chỉnh, giống như chúng ta so giờ điều chỉnh đồng hồ vậy. Điều chỉnh có nghĩa là phải nhận rõ và tuân theo trật tự hoạt động của tinh thần.

11. Vũ trụ tinh thần có thể đáp ứng mọi nhu cầu, đó cũng là một quy luật tự nhiên. Biết được và tuân theo quy luật tự nhiên, con người có thể tha hồ vùng vẫy, làm được đủ mọi việc cần thiết.

12. Tư tưởng con người hết sức năng động, giàu sức sáng tạo.

13. Cái chỉnh thể phải dựa vào cái cá thể để biểu hiện ra ngoài. Vũ trụ thông qua cá thể sáng tạo ra nhiều tổ hợp khác nhau.

14. Tư tưởng là một cây cầu vô hình nối liền cá thể và vũ trụ, cái vô hình và cái hữu hình. Tư tưởng là đặc trưng thứ nhất của con người.

15. Đi đôi với sự phát triển và tiến bộ của khoa học kỹ thuật, tầm nhìn của con người được mở rộng.

16. Quá trình nhận thức của con người cần được hỗ trợ bằng sự hiểu biết, sự lĩnh hội, nếu không sẽ giống như một máy ảnh không có phim, chụp mà không ghi được hình.

17. Sự lĩnh hội chẳng qua chỉ là một thứ tín niệm. Tín niệm duy nhất có giá trị đối với con người là tín niệm đã được kiểm nghiệm trong thực tế.

18. Thời xa xưa, con người chỉ như ếch ngồi đáy giếng, rất thiếu tri thức. Ngày nay, nhờ khoa học kỹ thuật phát triển, con người đã hiểu biết rất rộng.

19. Thế giới tinh thần cũng đang phát triển mạnh mẽ, đang đổi mới từng ngày.

20. Giữa các sự vật có một lực hấp dẫn rất mạnh. Các nguyên tử có lực hút lẫn nhau. Vạn vật đều có liên hệ với nhau nhờ vào lực hấp dẫn đó.

21. Sự sinh trưởng là một biểu hiện của sinh mệnh. Sự sinh trưởng của con người dựa trên nguyên tắc cũng như hành vi cùng có lợi.

22. Cái giàu và cái nghèo là địch thủ của nhau. Cái giàu chỉ thích những ý niệm hợp với nó. Cái giàu trong nội tâm sẽ hấp dẫn cái giàu thực tế đến với mình.

23. Tư tưởng là một thứ năng lượng vận hành theo quy tắc lực hấp dẫn. Các danh nhân cống hiến cho đời tư

tưởng sâu sắc của mình, để lại những hình tượng bất diệt.

24.Nhận biết được sức mạnh mới có được sức mạnh, biết vận dụng sức mạnh tinh thần đòi hỏi phải tập trung ý niệm. Tập trung ý niệm càng cao, càng có nhiều tri thức. Tri thức là một loại sức mạnh, một loại lực lượng.

25.Tập trung ý niệm là chuyên tâm suy nghĩ vào một việc. Đây là một bí quyết thành công của nhiều danh nhân.

26.Cơ thể con người là một cổ máy phức tạp, cần thải và nhận, cần thay cũ đổi mới, cần được tiếp tế thêm năng lượng mới.

27.Không hạt giống lấy đâu ra mầm. Trong giới tự nhiên, phải gieo trồng mới có sự trưởng thành của sinh mệnh.

Trong thế giới tinh thần cũng vậy, phải trồng cây mới được ăn quả, quả ngon phải có hạt giống tốt.

HUẤN LUYỆN TÂM LÝ

Sự hứng thú sinh ra động lực. Con người làm việc mình thích, coi như được hưởng sự sung sướng, làm việc mình không thích, coi như bị hành hạ. Tâm tư thích thú, hưng phấn là một động cơ thúc đẩy tập trung ý niệm, càng tập trung ý niệm lại càng hưng phấn. Chúng ta bắt đầu tập luyện tập trung ý niệm, sự hứng thú sẽ được kích hoạt. Cứ kiên trì tập đi tập lại nhiều lần, chúng ta sẽ đạt kết quả tốt.

Trong suy nghĩ của mỗi người, luôn quan tâm đến lợi ích của người khác, chú ý đến hành vi cùng có lợi, bản thân và người khác đều có lợi.

TRỌNG ĐIỂM ÔN TẬP

1. Đánh giá sự khác nhau của các sinh mệnh cá thể như thế nào?

- *Tuỳ theo tài trí của các sinh mệnh cá thể.*

2. Đâu là nguồn gốc của sức sáng tạo?

- *Đó là Vũ trụ.*

3. Cá thể và Vũ trụ liên hệ với nhau như thế nào?

- *Dựa vào tư tưởng để liên hệ.*

4. Quy tắc sinh trưởng tuỳ thuộc vào điều gì?

- *Tuỳ thuộc vào hành vi cùng có lợi. Bạn cho mới được đền đáp lại, làm lợi cho người khác cũng sẽ lợi cho mình.*

5. Tư tưởng tuân theo quy luật gì?

- Tư tưởng tuân theo quy luật bảo tồn năng lượng. Sự suy nghĩ của con người biến hoá không ngừng, do đó hình thức biểu hiện của tư tưởng cũng khác nhau.

Bài học số 19: TRI THỨC CHIẾN THẮNG LO SỢ

LESSON NINETEEN



Khi đứng trước một mối nguy hiểm nào đó, lo sợ là một loại tâm tư tiêu cực. Con người và động vật đều có thể sinh ra hiện tượng này.
Lo sợ là một loại hình thức biểu hiện của tư tưởng, khi con người lo sợ, tuyến thượng thận sẽ tiết ra một chất có thể làm tê dại thần kinh, gây ảnh hưởng đến sự tuần hoàn của máu, các cơ bắp cũng bị ảnh hưởng. Do đó, lo sợ có thể gây ảnh hưởng đến toàn sinh mệnh, cả bộ não, thần kinh và cơ thể.

Con người dùng nhiều từ ngữ cũng như hành vi khác nhau để diễn đạt sự lo sợ như hoảng sợ, hoảng hốt, lo lắng, nhát gan, run sợ… Chiến thắng tâm tư lo sợ là một nhiệm vụ gian truân của mỗi người.

Nếu chỉ chăm chú nghĩ đến mình, bỗng nhiên bạn sẽ cảm thấy hoảng sợ, chuyển sự chú ý sang người khác là sẽ hết hoảng sợ - cần nhận thức được sức mạnh của sinh mệnh bản thân mình.

1. Hiện nay, sự tìm tòi, phát hiện chân lý của nhân loại là một quá trình hoạt động logic, hệ thống hoá, không còn là một cuộc thám hiểm mù quáng nữa.

2. Tìm tòi chân lý chính là tìm tòi cái nguyên nhân cùng cực.

3. Nhân sinh không phải là một trận thi đấu bóng đá may rủi mà cũng không phải trò chơi số phận. Mỗi người đều phải làm chủ vận mệnh của mình.

4. Vạn vật trên đời đều tồn tại trong cùng một hệ thống, có nhiều mối liên hệ chằng chịt với nhau. Trong một điều kiện nào đó, chúng có thể chuyển hoá lẫn nhau.

5. Trong thế giới vật chất có tồn tại vô vàn mặt đối lập: to nhỏ, hai cực, trong ngoài khác nhau… Loài người dùng ngôn ngữ để diễn đạt những hiện tượng đó cho

dễ hiểu, thực ra chúng chỉ khác nhau ở phương thức diễn đạt mà thôi.

6. Hai mặt của một sự vật được con người gọi bằng các từ khác nhau, trên thực tế chúng có liên quan với nhau, không đối lập nhau và chỉ là hai bộ phận của một chỉnh thể.

7. Trong thế giới tinh thần cũng có các tình trạng đó. Ví dụ, bạn dùng hai từ "tri thức" và "dốt nát" khác nhau, nhưng thực ra "dốt nát" cũng là một trạng thái thiếu tri thức mà thôi.

8. Trong thế giới đạo đức cũng vậy, có sự phân biệt giữa "thiện" và "ác" nhưng thực ra ác chỉ là một trạng thái phản diện của thiện, thiếu thiện là ác. Thiện hiện hình ác sẽ biến mất.

9. Trong thế giới tinh thần có phân biệt tinh thần và vật chất, tưởng chừng đối lập nhau như hai thực thể đối lập nhau, thực tế không hẳn như vậy.

10. Loài người sống trong trạng thái biến động thường xuyên, nguồn gốc của sự biến động đó là do sự diễn biến của tinh thần. Vật chất chẳng qua chỉ là một hình thức "mượn dùng" của tinh thần. Tinh thần là nguyên

lý duy nhất chi phối thế giới.

11. Năng lượng tinh thần và năng lượng vật chất tự nhiên song song tồn tại. Năng lượng tinh thần là sức mạnh bắt nguồn từ tâm linh con người.

12. Mọi cổ máy lớn nhỏ vận hành được đều nhờ vào việc cung cấp năng lượng (điện năng làm chạy máy móc). Nhà máy tinh thần của con người cũng cần được cung cấp nguyên vật liệu và đó chính là tinh thần và tư tưởng.

13. Tư tưởng chứa đầy năng lượng, không ngừng phát triển. Các phát minh khoa học vĩ đại đều do tư tưởng sinh ra.

14. Qua hiện tượng nhìn thấy bản chất. Chúng ta cần nhận rõ một sự thực: biểu tượng, cái vỏ ngoài của sự vật chưa phải là cái chân thực. Nhìn bề ngoài, trái đất là tĩnh và có thể không phải là hình cầu.

15. Đến một ngày nào đó, tuỳ từng thời đại, tư tưởng và mô thức hành vi của nhân loại cần có sự thay đổi và điều chỉnh.

HUẤN LUYỆN TÂM LÝ

Loài người quen ăn uống hàng ngày để có dinh dưỡng nuôi sống cơ thể. Về mặt hấp thu thức ăn tinh thần, đòi hỏi chúng ta phải kiên nhẫn hơn nữa. Trong bài tập tuần này, các bạn cần bỏ ra một chút thời gian để tập luyện tập trung ý niệm. Hoàn toàn tập trung tư tưởng, bạn không được để đầu óc bị phân tán bởi bất kỳ hiện tượng nào tác động từ bên ngoài.

TRỌNG ĐIỂM ÔN TẬP

1. Hai cực, hai mặt có vẻ đối lập là thế nào?

- *Đó là những từ ngữ dùng để chỉ hai mặt có vẻ đối lập nhau như trong – ngoài, sáng – tối, tốt – xấu…*

2. Những cái đó có phải là thực thể độc lập không?

- *Không phải, chúng chỉ là một bộ phận hoặc một mặt khác nhau của cái chỉnh thể.*

3. Trong thế giới vật chất, thế giới tinh thần và thế giới tâm linh có một nguyên lý sáng tạo, đó là nguyên lý gì?

- Đó là Vũ trụ tinh thần – năng lượng vĩnh hằng, vạn vật đều từ đó mà ra.

4. Làm thế nào để có thể liên hệ với nguyên lý sáng tạo đó?

- Dựa vào năng lực tư duy của chúng ta.

5. Nguyên lý sáng tạo đó vận hành như thế nào?

- Tư tưởng là hạt giống, nó kích hoạt hành vi, hành vi mang lại kết quả hiện thực.

6. Bản chất của sự vật là gì?
- Là một thứ tần suất chấn động (rung động)

7. Tần suất chấn động thay đổi như thế nào?
- Hành vi tinh thần làm nó thay đổi.

8. Năng lực sáng tạo sinh ra từ cá thể hay Vũ trụ?

- Từ Vũ trụ nhưng Vũ trụ phải dựa vào cát thể để thể hiện năng lượng năng lượng đó.

Bài học số 20: TƯ TƯỞNG LÀ CHỦ ĐẠO



LESSON TWENTY

Từ xưa đến nay, loài người không ngừng tìm hiểu để giải đáp vấn đề "Cái ác do đâu mà có" Các tôn giáo thường giải thích thượng đế, chúa là đấng toàn năng rất yêu thương loài người nhưng tại sao trên đời này vẫn còn tồn tại nhiều cái ác và vẫn cần có địa ngục khác với thiên đường.

Con người cũng là một sản phẩm của sức sáng tạo, một hình thức thể hiện ra thế giới bên ngoài của tinh thần trong thế giới nội tại. Tinh thần này có một thuộc tính đặc thù và duy nhất là sự suy nghĩ.

Mọi phát minh sáng tạo đều là sản phẩm của tư tưởng. Sức sáng tạo của tư tưởng tạo ra những cái gì tốt đẹp và hữu ích cho con người được gọi là thiện. Trái lại, những cái gì xấu xa, có hại gọi là ác.

Bản thân sự sáng tạo là một quá trình tư tưởng, thiện và ác là hai từ được dùng để hình dung kết quả tốt xấu của quá trình sáng tạo đó – kết quả của sự suy nghĩ.

Tư tưởng khác nhau quyết định các hành vi khác nhau, tư tưởng chủ đạo tất cả. Hành vi khác nhau sinh ra các kết quả khác nhau.

1. Tinh thần có một thuộc tính vĩnh hằng không thay đổi. Nó cho thấy cái "tự ngã" – bản thân chúng ta là người như thế nào. Bản thân con người là một hình dạng của tinh thần. Chúng ta lĩnh hội được tính năng

động của tinh thần, tinh thần sẽ được kích hoạt và càng thêm mạnh mẽ.

2. Nhận thức và sự hiểu biết là cơ sở để sáng tạo ra mọi sự vật. Sức sáng tạo cần dựa trên suy nghĩ và ý thức chủ quan mới có được.

3. Dựa vào sự suy nghĩ, chúng ta sẽ nhận được một năng lượng lớn. Tư tưởng là một "cao thủ" thần kỳ chi phối toàn bộ cuộc sống của con người.

4. Thực tế, con người không nhận biết được "cao thủ kỳ tài" này, nên thường trở thành một kẻ ngu muội không nhận thức được thế giới một cách đầy đủ, toàn diện.

5. Sự suy nghĩ – tư tưởng có thể sáng tạo và làm thay đổi mọi thứ. Không chịu suy nghĩ, lười suy nghĩ, chúng ta sẽ phải đi đường vòng, tốn sức trong khi hiệu quả kém.

6. Khi chúng ta tín niệm và năng sử dụng nguyên tắc nói trên, cuộc sống sẽ tốt lành.

7. Muốn thu được năng lượng to lớn của tư tưởng , chúng ta cần giữ nội tâm hài hoà, bình thản, yên tĩnh. Với một thế giới nội tâm ấy, vũ trụ tinh thần sẽ hoạt động thoải mái giống như con tàu thuận buồm xuôi gió trên mặt biển phẳng lặng vậy.

8. Tâm tư suy nghĩ những điều tốt lành, tích cực sẽ nảy sinh kết quả "thiện", ngược lại là kết quả "ác". Thứ năng lượng tư tưởng này vừa có tính xây dựng sáng tạo vừa có tính phá hoại.

9. Tu duy sáng tạo mang lại cho con người một thứ linh cảm khác thường. Linh cảm là một nghệ thuật thực hiện, cũng là nghệ thuật thích ứng và điều chỉnh. Nó có thể giúp con người biến cái chưa hoàn mỹ thành cái hoàn mỹ, cái không thể thành cái có thể.

10. Lý tính và tình cảm vốn là đôi bạn gắn bó không rời nhau. Khi lý tính chấp nhận một sự vật nào đó, tình cảm cũng tán đồng, tư tưởng càng thêm hưng phấn.

11. Sức mạnh của linh cảm không phải là một chuyện mê tín dị đoan. Linh cảm có được thông qua tư duy và sự lĩnh hội để vận dụng phương pháp "trầm tĩnh".

12. Đã có nhu cầu phải có cung ứng. Một khi chúng ta có nhu cầu, mong ước nào đó, trong người sẽ sinh ra một thứ năng lượng để thực hiện nó.

13. Bản thân con người và vũ trụ hài hoà, thống nhất, mới tránh xa được bệnh tật và mọi điều xấu khác.

14. Bản thân sức sáng tạo của tư tưởng có một quy luật vĩnh hằng – "trồng cây nào ăn quả đó". Suy nghĩ và hành vi của con người quyết định kết quả nhận được. Cái quyết định số phận con người chính là bản thân họ.

HUẤN LUYỆN TÂM LÝ

Tập luyện giữ cho tâm tư được thư thái, thanh thản, toàn thân lắng đọng trong trạng thái "trầm tĩnh". Sau đó, bạn tập trung suy nghĩ về cái thiện và cái ác, quán triệt nguyên lý "trồng cây gì ăn quả đó"

TRỌNG ĐIỂM ÔN TẬP

1. Làm thế nào để có được sức mạnh?
- *Nhận thức được nó, sử dụng nó.*

2. Ý thức là gì?

- Là nhận thức và sự hiểu biết.

3. Làm thế nào để nhận biết được sức mạnh?
- Dùng phương thức suy nghĩ.

4. Cái gì quý giá nhất trong nhân sinh?
- Năng lực suy nghĩ một cách khoa học, chính xác.

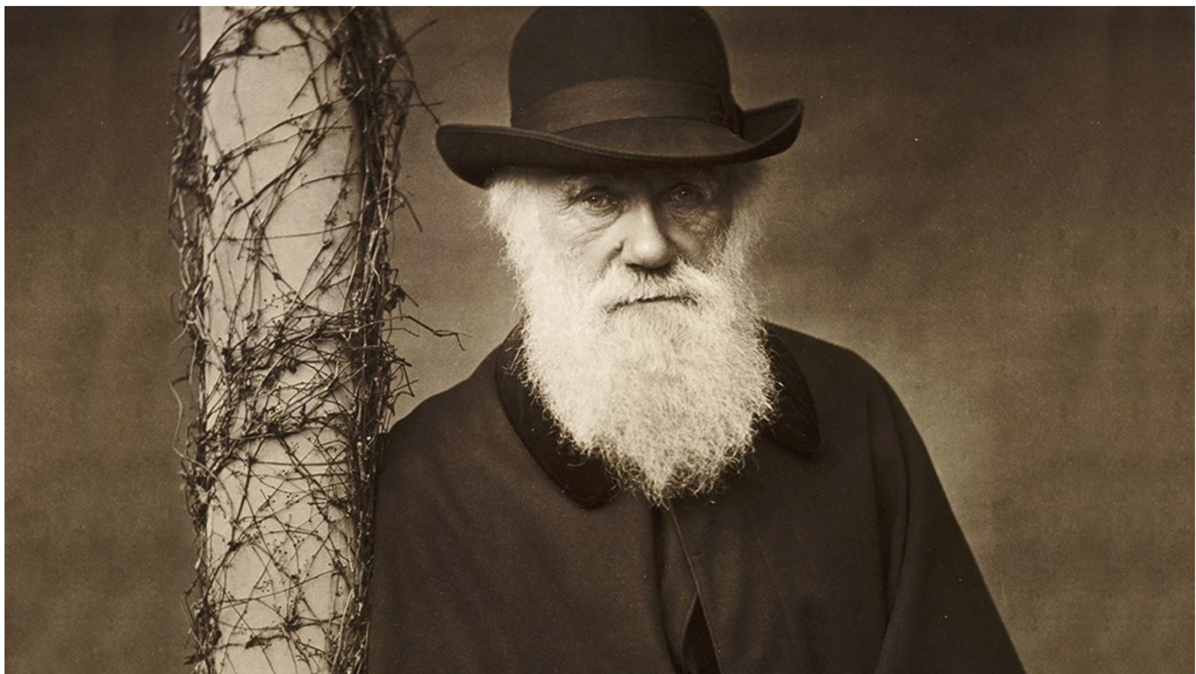
5. Suy nghĩ khoa học, chính xác như thế nào?
- Thông qua vũ trụ tinh thần điều chỉnh quá trình tư duy của con người để giữ được sự hài hoà với quy luật tự nhiên.

6. Tại sao trong cuộc sống sinh ra bệnh tật và nhiều điều không tốt khác?

- Khi bản thân tư tưởng lệch lạc sẽ sinh ra điều gì đó. Bạn làm tốt sẽ nhận được kết quả tốt, làm xấu, kết quả nhận được sẽ xấu.

Bài học số 21: THAY ĐỔI NHÂN CÁCH - THAY ĐỔI HOÀN CẢNH

LESSON TWENTY – ONE



Charles Darwin

Trong cuộc sống hiện thực, biết vận dụng phương thức suy nghĩ tích cực, bạn sẽ thu được linh cảm và có được ý tưởng lớn, sáng suốt. Tại sao khi cầu nguyện, con người như cảm thấy nhận được một sức mạnh thần kỳ?

Đó là do mọi ý nghĩ xuất hiện trong ý thức của chúng ta đều để lại dấu ấn trong tiềm ý thức, dấu ấn đó được lưu trữ trong đại não và dần dần hình thành một mô thức vận hành. Nhờ mô thức đó, con người có thể giải quyết mọi vấn đề trong cuộc sống với khả năng sáng tạo cao nhất. Muốn làm thay đổi nhân sinh, trước hết cần làm thay đổi sự suy nghĩ trong thế giới nội tâm. Tâm thái thay đổi, nhân cách thay đổi, hoàn cảnh thay đổi.

1. Khi nhận thức được tác dụng to lớn của sức mạnh nội tâm, chúng ta sẽ nhận được sức mạnh làm bất cứ việc gì.

2. Vũ trụ tinh thần mênh mông không giới hạn, cội nguồn sinh ra vạn vật. Nó có sức mạnh vô hạn, không bao giờ cạn kiệt.

3. Tư tưởng lớn có thể loại bỏ tư tưởng nhỏ nhen. Tư tưởng rộng mở giúp con người nhìn thấy những giá trị nhân sinh cao đẹp hơn.

4. Sức sáng tạo to lớn của tinh thần giúp con người đạt được mọi thành công mà nội tâm mong đợi.

5. Mọi kết quả tư duy đều để lại dấu ấn trong đại não, dấu ấn đó sẽ chuyển hoá thành một thứ năng lượng sáng tạo làm thay đổi cuộc sống và cảnh ngộ.

6. Dấu ấn tư duy để lại trong đại não có thể vạch phương hướng cho sự phát triển của tinh thần, phương hướng tinh thần đó quyết định con đường nhân sinh.

7. Các sự vật có tính cách giống nhau sẽ hấp dẫn lẫn nhau. Tâm thái như thế nào sẽ gây ra cảnh ngộ bên ngoài tương tự.

8. Muốn làm thay đổi nhân sinh, phương pháp đơn giản nhất và duy nhất là làm thay đổi ý nghĩ trong thế giới nội tâm của con người – thay đổi nhân cách. Thay đổi nhân cách sẽ thay đổi hoàn cảnh. Tâm thái thay đổi, nhân cách thay đổi, nhân cách thay đổi sẽ làm cho mọi người, mọi sự vật và hoàn cảnh quanh chúng ta sẽ thay đổi. Muốn vậy, chúng ta cần có quyết tâm, dũng khí và năng lực.

9. Khi theo đuổi mục tiêu, cần tin chắc vào thành công, có lòng tin mạnh mẽ mới có sức mạnh để thực hiện mục tiêu.

10. Tư tưởng có tính sáng tạo, xây dựng, cần đấu tranh liên tục chống lại tư tưởng tiêu cực.

11. Trên đường đời, không tiến là lùi. Có hai loại người, một loại luôn phấn đấu vươn lên với tư duy sáng tạo, một loại bảo thủ chỉ biết khư khư ôm lấy nếp cũ, không chịu thay đổi gì hết. Kết quả, kẻ bảo thủ, chỉ biết hoài niệm về quá khứ sẽ không gặt hái được thành công lớn.

12. Chúng ta đang sống trong một xã hội đầy cạnh tranh, không ngừng thay đổi. Bản thân chúng ta phải thay đổi mới thích ứng được với tình hình đó.

13. Khi con người thực sự lĩnh hội được vũ trụ tinh thần và giữ được sự hài hoà thống nhất với nó, sẽ được nó đền đáp và quý mến.

HUẤN LUYỆN TÂM LÝ

Trong bài tập tuần này, các bạn nên suy nghĩ vấn đề sau: Chân lý là con đường duy nhất để bạn giành được tự do. Khi vận dụng vũ trụ tinh thần để suy nghĩ và sống, các bạn không sợ bất kỳ khó khăn nào trên con đường tiến tới thắng lợi.

Khi bạn ở vào trạng thái "trầm tĩnh", trong tư duy của bạn sẽ nảy nở linh cảm giúp mình tìm ra mật mã của hạnh phúc. Bạn dùng cách tập trung ý niệm để tâm linh được trầm tĩnh và sẽ tìm thấy nhiều cơ hội và dịp may mới. Bạn sẽ làm thay đổi được tâm thái, nhân cách và hoàn cảnh.

TRỌNG ĐIỂM ÔN TẬP

1. Sức mạnh do đâu mà có?
- *Do vũ trụ tinh thần, vạn vật đều từ đó sinh ra.*

2. Sức mạnh đó được thể hiện qua phương thức nào ?
- *Dựa vào cá thể của nhân loại để tạo ra một kênh thể hiện cái "Tôi".*

3. Làm thế nào để bản thân được hài hoà thống nhất với sức mạnh vạn năng đó?
- *Dựa vào nặng lực suy nghĩ của tư tưởng để cảm nhận được năng lượng của vũ trụ, lúc đó cái bạn suy nghĩ trong nội tâm sẽ được thể hiện ra thế giới khách quan bên ngoài.*

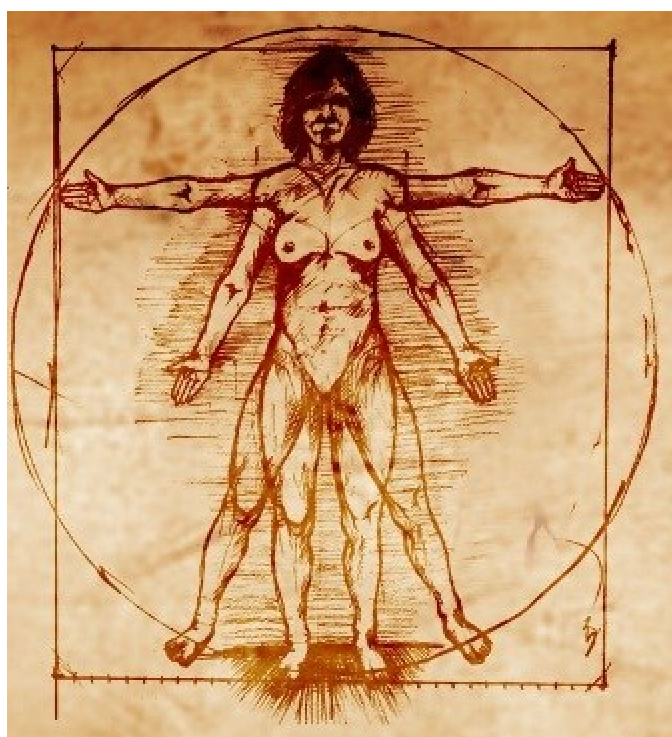
4. Phát hiện đó có ý nghĩa gì?

Nó là một kỳ tích giúp con người mở ra những cơ hội chưa từng có.

5. Làm thế nào để cải thiện được cảnh ngộ xấu?
Làm cho tinh thần trong nội tâm hài hoà thống nhất cao độ với sức mạnh của vũ trụ tinh thần.

6. Những nhà phát minh – sáng tạo lớn khác với người thường như thế nào ?
Họ luôn suy nghĩ đến những ý niệm lớn nên gạt bỏ được mọi ý niệm nhỏ nhen, hèn kém.

Bài học số 22: SỨC KHOẺ, TƯ TƯỞNG VÀ TINH THẦN



LESSON TWENTY – TWO

Trong bài học này, các bạn sẽ thấy bất kỳ tư tưởng nào cũng để lại dấu ấn trong tiềm ý thức nhưng hạt giống mà nó sinh ra không phải đều lành mạnh, còn có cả hạt giống xấu.

Trong cuộc sống, con người có thể mắc phải nhiều bệnh tật khác nhau nhưng hình thức biểu hiện của

nó là do bản thân mỗi người chưa gạt bỏ hết tâm tư tiêu cực. Ví dụ: lo sợ, buồn phiền, đau khổ, đố kỵ, thù oán…

Hệ thống sinh mệnh có hai công năng cơ bản cùng tồn tại, một là hấp thu chất dinh dưỡng, hai là phân giải, bài tiết các chất thải và chất độc. Hai hoạt động xây dựng và phá hoại này cùng song song tồn tại, một loại làm cho con người sống lâu, sống thọ còn một loại thì ngược lại.

Muốn làm cho thân thể khoẻ mạnh, bạn phải tăng thêm năng lượng cho cơ thể, đồng thời làm giảm độc tố đọng lại bên trong đó. Tâm tư tích cực làm cho con người khoẻ mạnh, ít bệnh tật. Tâm tư tiêu cực gây ra hậu quả ngược lại. Con người không thể chỉ dựa vào thuốc men và chất dinh dưỡng.

------------------------------*o0o*------------------------------

1. Trí thức rất quan trọng. Dựa vào tri thức, con người có thể khống chế, điều tiết tính cách, tâm tư và cả cơ duyên của mình.

2. Chúng ta luôn luôn kiểm tra lại phương thức tư duy của mình để loại bỏ những nhân tố không tốt từ khi chúng còn là trứng nước.

3. Khi mắc bệnh, trong đầu óc chúng ta nên nghĩ nhiều về những điều tốt lành, hạn chế những ý nghĩ tiêu cực. Nhiều người đã dùng phương pháp đó đạt được hiệu quả tốt.

4. Bản thân tinh thần, tư tưởng có một tiềm lực to lớn hỗ trợ và khống chế tình trạng cơ thể.

5. Trong cuộc sống có nhiều sự việc chi phối, khống chế thân thể chúng ta. Bạn gọi chúng là tinh thần khách quan. Sự khống chế và tác động của thứ tinh thần khách quan này chỉ là tạm thời. (Xem kịch hài hước bạn thấy vui, xem kịch buồn khiến bạn rơi nước mắt, đó đều là những cảm xúc tạm thời.)

6. Các tế bào trong cơ thể đều là những sinh linh tí hon rất thông tuệ. Khi bạn lưu trữ trong óc những lý tưởng tốt đẹp, lập tức sức sáng tạo của tế bào sẽ giúp bạn thực hiện được ước mơ.

7. Mọi khí quan hoặc hành vi của thân thể đều là kết quả của sự chấn động không ngừng. Tinh thần chủ quan cũng là một hành vi chấn động. Chúng ta biết nguyên lý sinh ra tế bào tích cực và tiêu cực là do sự suy nghĩ trong óc bản thân chúng ta tích cực hay tiêu cực. Do đó, chúng ta có thể khống chế và dẫn dắt thân thể đi theo phương hướng mong muốn.

8. Ngày nay, các nhà khoa học và bác sĩ đã công nhận tác động của tinh thần đối với sức khoẻ con người. Từ đó, liệu pháp tinh thần được coi trọng.

9. Liệu pháp tinh thần là một việc tự ám thị, tự thức tỉnh nên bệnh nhân có thể tự làm.

10. Vẫn có nhiều người tin rằng, bệnh tật và những bất hạnh của con người là do đấng siêu nhiên tạo ra. Các nhà thần học vẫn nói, con người sinh ra đã có tội nên bị chúa trừng phạt. Thật là hoang đường!

HUẤN LUYỆN TÂM LÝ

Trong bài tập tuần này, các bạn chỉ cần suy nghĩ kỹ mấy dòng thơ sau đây của Alfred Tennyson là được:

Em xin anh,
Và anh đã cho đủ.
Thể là tâm linh hai đứa,
Hoà làm một,
Chẳng bao gi,
Xa nhau nửa bước.

Sức khoẻ, tư tưởng và tinh thần cũng cần hài hoà làm một như vậy.

TRỌNG ĐIỂM ÔN TẬP

1. Làm thế nào để tránh được bệnh tật?
- *Bản thân phải thống nhất hài hoà với quy luật tự nhiên.*

2. Làm thế nào để đạt được sự hài hoà thống nhất đó?
- *Thể xác con người do tinh thần khống chế, khi con người rèn luyện để có được tư tưởng, tinh thần hoàn mỹ, thể xác cũng được hoàn mỹ như vậy.*

3. Sự hài hoà thống nhất giữa tinh thần và cái bản thể có ý nghĩa gì?
- *Khi tinh thần hướng sự hoàn thiện, lý trí và tình cảm của họ sẽ thể hiện sự hoàn mỹ đó.*

4. Phải chăng có một qua tắc về mối quan hệ giữa tinh thần với khách thể?

- Tinh thần dựa vào quy tắc chấn động để tác động tới khách thể.

5. Tại sao quy tắc chấn động lại có tác động như vậy?

- Lý tưởng và trí tuệ cao đẹp có thể xoá những tư tưởng nhỏ nhen. Sự chấn động với tần suất cao có thể áp chế sự chấn động với tần suất thấp.

6. Liệu pháp tinh thần đã được nhiều người chấp nhận chưa?

- Tuy có một số chưa hoàn toàn chấp nhận nhưng đã có nhiều người vận dụng nó với hiệu quả mong muốn.

7. Sử dụng liệu pháp mang lại kết quả gì?

- Sức sáng tạo và khả năng suy lý của tư duy có thể dùng kết quả trong thực tiễn để kiểm nghiệm. Liệu pháp tinh thần được vận dụng trong thực tế đã làm cho tinh thần con người được thoải mái, gây ảnh hưởng tốt đối với sức khoẻ. Ngoài ra, liệu pháp tinh thần còn có thể giúp con người thoả mãn được những nguyện vọng khác trong cuộc sống.

Bài học số 23: ĐỒNG TIỀN, TƯ TƯỞNG VÀ TINH THẦN



LESSON TWENTY - THREE

Bài học tuần này sẽ đem lại cho các bạn một niềm vui mới. Bây giờ, chúng ta xem xét giá trị của đồng tiền về nhiều khía cạnh khác nhau đối với cuộc sống. Mọi cái chúng ta thu nhận được trong đời thường nhờ vào cái mà bản thân đã chi ra. Do đó, mỗi khi có dịp làm ơn cho người khác, chúng ta lại có cơ hội được đền đáp.

Trong những bài học đã qua, chúng ta đã được biết cái quý giá nhất mà tạo hoá ban cho nhân loại là tư tưởng. Tư tưởng có tính sáng tạo mang lại hành vi

có tính sáng tạo. Chúng ta muốn "được" phải chi ra, cái chi ra ở đây là tư tưởng. Đó là một thứ khoa học cơ sở nhất, bao gồm mọi khoa học trong đó. Đồng thời, nó cũng là một thứ nghệ thuật cao siêu nhất, vượt mọi thứ nghệ thuật khác. Muốn được thì phải cho, có cho mới có được.

Đồng tiền là quý giá nhưng không phải là vạn năng. Trên đời này còn có những cái quý giá hơn.

1. Đồng tiền là một biểu tượng điển hình nhất trong thương nghiệp và cũng là con đường duy nhất dẫn vào lĩnh vực kinh doanh. Khát vọng đối với đồng tiền khiến con người phải coi trọng nó. Nhưng nếu bạn quá lo lắng trong chuyện kiếm tiền, con đường dẫn tới sự giàu có càng xa vời với bạn.

2. Quá lo lắng trong chuyện kiếm tiền làm giàu sẽ làm bạn rơi vào trạng thái nhượng bộ, chùn bước.

3. "Giàu vì bạn", chúng ta quan tâm giúp đỡ bạn bè, phục vụ họ, làm lợi cho bạn, chúng ta cũng sẽ được họ đền đáp lại. Tất nhiên, chúng ta phải làm điều đó một cách chân thành, không được có lòng dạ quỷ quyệt.

4. Sức mạnh của sinh mệnh có thể tập trung vào một điểm mà cũng có thể phân tán ra xung quanh.

5. Khi con người đã có động lực hấp dẫn của cải, của cải sẽ đến với họ.

6. Con người có tấm lòng rộng mở, khảng khái, độ lượng, tư tưởng sẽ có sức sống làm say mê người khác. Tư tưởng và hành vi tự tư, ích kỷ sẽ làm co người mất sức sáng tạo.

7. Bản thân chúng ta có thể phục vụ người khác, phục vụ thế giới. Chúng ta phục vụ càng nhiều, cho càng nhiều, càng thu hoạch được nhiều.

8. Nhiều người thành đạt, giàu tiền bạc không phải vì họ đã làm hại đến lợi ích của người khác, bởi họ đã chân thành giúp đỡ người khác.

9. Trên thế giới này có hơn 6 tỷ người nhưng không phải ai cũng giỏi suy nghĩ. Con người vốn thường a dua, theo đuôi, sung bái quyền uy, mất hết sức sáng tạo.

10. Tinh thần là một trận địa chúng ta phải dốc hết sức giữ cho vững, chỉ có như vậy mới giữ được sức sáng tạo.

11. Một nhà doanh nghiệp mới, kinh nghiệm doanh thương không nhiều năm cho mấy, muốn làm ăn phát đạt, bạn phải luôn luôn có ý nghĩ mới, biện pháp mới, mới đối phó được với mọi tình hình biến động trên thương trường.

12. Một nhà doanh thương thường xuyên thất bại, sau khi đọc cuốn sách này bỗng làm ăn thành đạt, trở nên giàu có. Bởi ông ta biết cách sử dụng nguồn năng lượng vô hạn của tinh thần.

HUẤN LUYỆN TÂM LÝ

Trong bài tập tuần này, các bạn hãy tập trung suy nghĩ vào vấn đề: Con người tồn tại được là nhờ vào thể xác, nhưng nếu nhờ vào sự tồn tại của tinh thần, con người sẽ trở thành bất tử. Đồng tiền và quyền lợi chỉ có thể làm bạn thoả mãn nhất thời và chỉ có thể ảnh hưởng đến cuộc sống bạn ở bề nổi. Khi tinh thần và năng lượng hợp nhất làm một, bạn sẽ nhận được một nguồn cung ứng vô tận. Mục đích cuối cùng của đồng tiền là phục vụ con người. Ngoài ra, không có gì khác.

TRỌNG ĐIỂM ÔN TẬP

1. Thành công có quy luật gì?
- *Phục vụ người khác, giúp đỡ người khác.*

2. Làm thế nào để phục vụ người khác tốt hơn?
- *Tư tưởng và tấm lòng phải chân thành.*

3. Tự tư, ích kỷ có hậu quả thế nào?
- *Tự tư, ích kỷ sẽ huỷ hoại mọi cái giá trị trong tư tưởng.*

4. Làm thế nào để phát triển thành công tới cực điểm?
- *Coi trọng cái cho, coi nhẹ cái được.*

5. Tại sao có nhiều người vẫn lười suy nghĩ và cam lòng nhờ vả vào sự suy nghĩ của người khác?
- *Vì họ ỷ lại vào tư tưởng sáng tạo của người khác.*

6. Tư tưởng bi quan, tiêu cực có hậu quả như thế nào?
- *Con người sẽ càng thêm bi quan và sẽ bị thiệt hại lớn hơn.*

7. Tâm tư vui vẻ, thoải mái sẽ có kết quả thế nào?

- Tư tưởng lạc quan sẽ mang lại cho chúng ta nhiều thu hoạch to lớn, vui vẻ.

8. Quy luật và tinh thần, tư tưởng có thể áp dụng vào việc kinh doanh?

- Có, thực tế từng chứng minh quy luật đó rất thích hợp với giới kinh doanh. Nhiều nhà doanh nhiệp đã sử dụng nó và đạt được thành công lớn.

9. Quy luật đó có ích lợi thực tế ra sao?

- Mọi việc đều tuân theo quy luật "nhân quả", việc gì cũng có nguyên nhân, trong lĩnh vực thế giới tinh thần cũng vậy. Nhân tốt quả sẽ tốt.

10. Quan niệm đồng tiền như thế nào cho hợp lý?

- Đồng tiền là một biểu tượng điển hình trong thương nghiệp, có tiền mới đi vào lĩnh vực kinh doanh được – có vốn để buôn bán làm giàu. Đồng tiền chỉ có thể làm cho con người được thoả mãn nhất thời. Mục đích cuối cùng của đồng tiền là phục vụ con người. Bạn không nên quá lo lắng trong việc kiếm tiền, như vậy chỉ làm bạn khó kiếm ra tiền.

Bài học số 24: MỌI CÁI ĐỀU TUỲ THUỘC Ở BẠN



LESSON TWENTY – FOUR

Đây là bài học cuối cùng, được coi như chặn đường chấm hết mọi thám hiểm thần bí của chúng ta. Có một số bạn học xong đã nói thu hoạch của mình với tác giả như sau: "Đây đúng là một thanh kiếm sắc có thể giúp chúng ta chặt đứt mọi tư tưởng bi quan, tiêu cực, biến cuộc sống đầy khó khăn thành một bức tranh tuyệt đẹp, nhiều ý nghĩa"

Sức sáng tạo có được qua học tập và thực tiễn sẽ là người bạn đường của chúng ta trong suốt cuộc đời thành công vui vẻ này. Nếu là một tín đồ tôn giáo, bạn sẽ thấy vũ trụ tinh thần làm cho bạn gần gũi hơn và tin hơn vào chúa của mình. Nếu là nhà khoa học suốt đời miệt mài trong phòng thí nghiệm, bạn sẽ thấy cá nguyên lý và quy luật nên ra trong sách có sức thuyết phục cao. Nếu là nhà triết học, bạn sẽ tìm thấy ở đây một thứ lý luận quý giá giúp thêm cho sự nghiệp của bạn.

Học đến đây, chúng ta hoàn toàn không còn hồ nghi gì nữa, nhiều điểm bí ẩn mà các nhà tôn giáo, khoa học, triết học gắng công tìm hiểu đã được làm rõ. Các bạn sẽ tìm thấy thiên đàng ngay tại cõi trần gian này.

1. Lần đầu tiên, các nhà khoa học công bố phát hiện "Mặt trời là trung tâm, trái đất quay quanh mặt trời", có nhiều người đã hoài nghi và phản đối. Cuối cùng, sự thật đã chiến thắng.

2. Có nhiều vật thể phát ra âm thanh do nó có thể làm cho không khí chấn động. Tần số chấn động càng mạnh, âm thanh càng rõ, nhưng khi tần số đó vượt quá

ngưỡng 3800 lần/ s sẽ cớ tình trạng vô thanh, không có âm thanh. Tần số chấn động trên 16 lần/ s, tai chúng ta mới nghe thấy. Do đó, âm thanh không phải sinh ra từ bản thân vật thể mà là do cảm giác của con người đối với tiếng động.

3. Quang và nhiệt cũng vậy. Theo nhận thức của con người, mặt trời có thể phát ra quang và nhiệt. Bản thân quang thực ra là kết quả của sự chấn động. Mặt trời phát ra năng lượng với tần số chấn động 4 vạn tỷ lần / S và con người gọi năng lượng đó là sóng ánh sáng (quang ba). Tần số tăng lên, màu sắc quang thay đổi. Bản thân màu sắc xanh, đỏ, tím, vàng cũng là do cảm giác của con người. Khi tần số chấn động thấp hơn 4 vạn tỷ lần/ s, quang biến mất và nhiệt sẽ xuất hiện. Do đó, khi hoàn toàn dựa vào cảm giác để xét đoán các thông tin do các sự vật truyền đạt, con người dễ mắc sai lầm.

4. Chúng ta có thể quy nạp lý luận đó là "siêu hình". Khi thế giới tinh thần thư thái, phẳng lặng, nhiều sự vật liên quan đến sinh mệnh cũng hài hoà. Khi tư tưởng bạn chỉ nghĩ đến sức khoẻ, tiền bạc và thành công, bạn sẽ nhận được những thứ đó trong cuộc sống hiện thực.

5. Mọi đau khổ, gian truân trong đời đều do cái "nhân" trong bản thân chúng ta gây ra, nhân nào quả đó.

6. Điều các bạn cần làm bây giờ là tin vào nguyên lý nói trên, chỉ có như vậy các bạn mới có thể vận dụng năng lực tư duy chính xác của mình đạt được chân lý.

7. Những ai tin vào lực lượng tinh thần đó, nên dùng nguyên lý đó để giúp mình và giúp người. Làm được như vậy, bạn có thể biến ước mơ trong tư tưởng thành hiện thực.

8. Mọi tật bệnh và đau khổ đều xuất phát từ trạng thái tinh thần của bạn. Chỉ cần bạn khắc phục được thái độ sai lầm trong đầu óc là sẽ làm thay đổi được cảnh ngộ kém vui của mình.

9. Làm thế nào để đạt được chân lý và xoá bỏ được sai lầm trong tư tưởng? Biện pháp hiệu quả nhất là để nội tâm "trầm tĩnh", làm cho ước mơ trong đầu óc hiện hình.

10. Dù đường đời gian nan, trắc trở đến đâu chăng nữa, cái mà bạn cần suốt đời đấu tranh và chinh phục chính là bản thân bạn.

11. Bạn có thể dùng nhiều hình thức để tự giúp mình.

Ví dụ: để đầu óc nghĩ đến một lý tưởng đẹp, tự nhủ mình có lòng tin mạnh mẽ, tự ký ám thị….

12. Đôi khi, tư tưởng của bạn trượt ra khỏi quỹ đạo ấy. Lúc đó, bạn cần kiên trì tin vào mình, coi những hiện tượng lệch lạc đó chỉ là tạm thời, thế rồi bạn sẽ phát huy hết được sức mạnh của tinh thần, chiến thắng được mọi khó khăn.

13. Tần số chấn động của tư tưởng tích cực cao hơn tư tưởng tiêu cực, do đó chân lý luôn luôn chiến thắng cái sai và xua tan mọi cái xấu xa.

14. Bạn cần hiểu rõ chân lý, càng quyết định được cảnh ngộ khách quan, càng phát huy được trí tuệ của mình. Khi tự đổi mới mình, tự vượt mình, sinh mệnh của bạn sẽ không ngừng phát triển đi lên.

15. Cái "tự ngã" là một phạm trù về tinh thần, về cơ bản, nó là cực thiện, cực mỹ. Cái "tự ngã" là vũ trụ tinh thần luôn hợp nhất làm một, ổn định và tồn tại lâu dài.

16. Chân lý phải dựa vào ý thức mới có được. Bạn có tín niệm đúng đắn mới tìm thấy chân lý.

17. Nếu cứ suốt ngày ca cẩm số phận mình hẩm hiu, có nghĩa là bạn đã bóp méo chân lý. Số phận tốt xấu hoàn toàn tuỳ thuộc vào bản thân bạn.

18. Trong đời người, quá khứ và hiện tại nối liền nhau. Nếu nay bạn thất bại do mầm mống thất bại đã tồn tại trong quá khứ trước đó, có nghĩa là ý thức thất bại đã sớm tồn tại trong tiềm ý thức của bạn. Do đó, bạn cần tự phản tỉnh, tự kiểm tra lại mình.

19. Chân lý mang lại tự do. Nếu nhận thức được chân lý, bạn sẽ chiến thắng được mọi trở ngại.

20. Bạn càng có nhiều ý nghĩ tiêu cực, càng dễ gặp thêm nhiều cái xấu tiếp theo.

21. Tư tưởng có tính sáng tạo to lớn, chân lý là tư tưởng hoàn hảo nhất. Suy nghĩ đúng sẽ có sáng tạo đúng.

22. Tinh thần là trí tuệ, nó đồng nghĩa với tâm trí.

23. Tinh thần gắn với thể xác, tinh thần và vũ trụ hợp nhất làm một. Tinh thần là vĩnh hằng, tồn tại khắp nơi.

24. Nhiều người tin vào thượng đế, dùng thượng đế để giải thích mọi việc trên đời. Thực ra, thượng đế luôn luôn tồn tại trong cơ thể chúng ta, thượng đế chính là linh hồn tinh thần của chúng ta. Chúng ta dùng tư duy và tinh thần để sáng tạo, chính là chúng ta đã có một sức mạnh siêu nhiên.

25. Hiểu thấu được nguyên lý về tinh thần, chúng ta đã thực sự lĩnh hội được cái huyền diệu của vũ trụ tinh thần. Do đó, chúng ta đã tìm thấy con đường dẫn tới hạnh phúc và giành được trí tuệ cùng sức mạnh to lớn.

HUẤN LUYỆN TÂM LÝ

Chúng ta sống trong một thế giới hết sức rộng lớn, phong phú, đầy những cơ hội và chuyện thần kỳ, ngay bản thân mình cũng là một cá thể sinh mệnh thần kỳ đầy sức sống. Khi nhận ra chân lý đó, các bạn sẽ nhận được vũ trụ đã chuẩn bị cho mình vô vàn tài nguyên. Khi bản thân đã phân biệt được rõ thiện ác, đúng sai, các bạn sẽ lĩnh hội được những cái hoàn mỹ nhất. Tuy nhiên, mọi cái đều là nhỏ bé

và tầm thường so với kho báu mà thế giới tinh thần mang lại cho chúng ta. Chúng ta sẽ cảm nhận được mọi cái đều tuỳ thuộc vào ta, tất cả đều do chúng ta quyết định.

TRỌNG ĐIỂM ÔN TẬP

1. Trong bản thân chúng ta tồn tại cái gì đẹp nhất?
- *Cái "tự ngã" tồn tại trong lĩnh vực tinh thần, nó là viên ngọc quý hoàn hảo nhất.*

2. Làm thế nào để xua tan được những hiện tượng sai trái và tiêu cực?
- *Dùng chân lý – tư tưởng chính xác để xoá bỏ mọi tư tưởng sai trái, tiêu cực.*

3. Bạn có thể giúp người khác học được chân lý vũ trụ của tinh thần?
- *Được lắm chứ! Vũ trụ tinh thần làm một chỉnh thể không chia cắt, tồn tại ở khắp mọi nơi. Bạn và người khác đều nằm trong đó, giúp đỡ người khác cũng là giúp mình.*

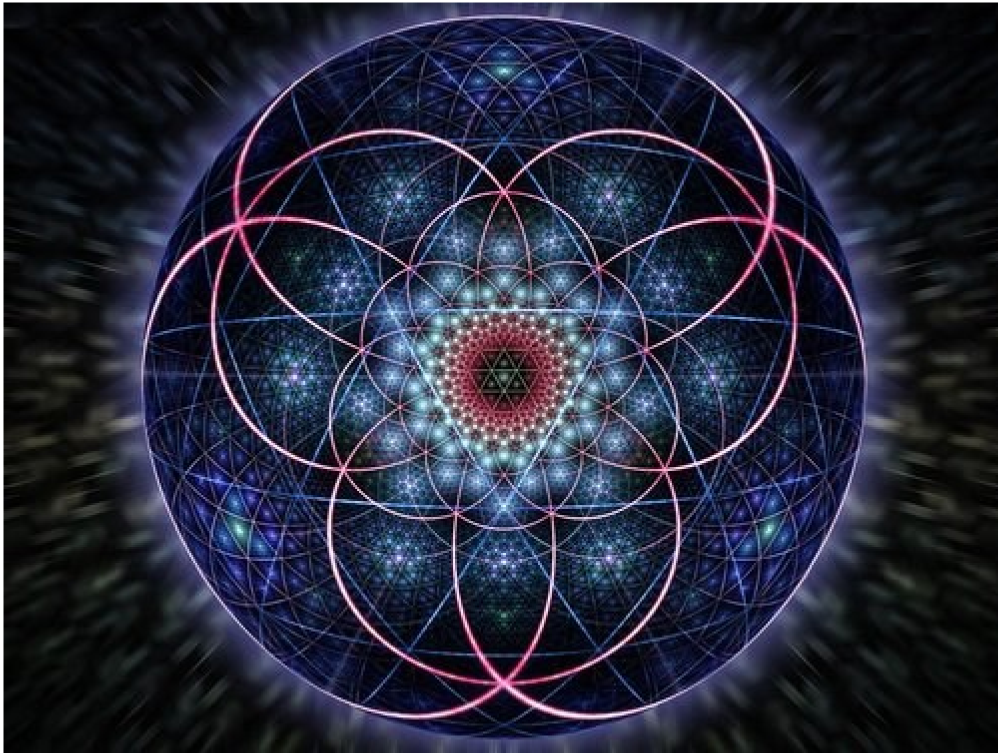
4. Vũ trụ tinh thần là gì?

- Là một khái niệm rộng lớn bao gồm toàn bộ thế giới tinh thần.

5. Bạn làm thế nào để chắp nối với vũ trụ tinh thần?
- Thông qua suy nghĩ, bạn có thể biểu hiện vũ trụ tinh thần, đồng thời phát triển năng lượng to lớn của vũ trụ tinh thần và cho người khác.

6. Sự suy nghĩ mang lại kết quả gì?
- Mang lại một trạng thái tư tưởng kiên định, bình thản, thận trọng, sáng tỏ, giúp bạn tích cực thực hiện mục tiêu. Bất kể bạn suy nghĩ cái gì, định làm gì, đều có một sức mạnh thần kỳ tiềm tàng làm động lực giúp bạn tiến lên.Vũ trụ tinh thần tồn tại ngay trong con người bạn, nếu bạn nhận thức được nó, nó sẽ giúp bạn sáng tạo ra một cuộc sống hoàn mỹ. Mọi việc đều tuỳ thuộc vào bạn.

LỜI BẠT: THU HOẠCH QUA 24 BÀI HỌC THẦN KỲ



THU HOẠCH

Cuốn sách "24 bài học thần kỳ dành cho ông chủ" này mang lại cho bạn những kiến thức gì về cuộc sống?

1. Nó giải thích nguồn gốc của các tư tưởng vĩ đại, cao thượng.

2. Nó cho các bạn biết nguyên nhân thành đạt của những ai biết khống chế thế giới tinh thần của mình. Họ chỉ là một số ít đã thực hiện được hoài bão của mình để trở thành nhà văn, nhà nghệ thuật, quan chức cao cấp, nhà đại doanh nghiệp…
3. Khi phân phối và sử dụng năng lượng đúng hướng, bạn sẽ cảm thấy vui vẻ, thoải mái, trái lại khi năng lượng đó bị trở ngại, bạn sẽ cảm thấy tâm tư rối loạn, không hài hoà và bất lực.
4. Nó khuyên cá bạn phải xoá bỏ mọi suy nghĩ tiêu cực và cho các bạn biết cách làm thế nào để thực hiện điều đó.
5. Nó cho biết cái gì có thể khống chế được tính "tự kỷ".
6. Nó cho bạn biết trình tự hoạt động của tiềm ý thức và quy luật vận hành của nó.
7. Nó cho biết trong điều kiện nào, bạn có thể trở thành một người mạnh khoẻ, hài hoà và giàu có. Có nghĩa là đòi hỏi bạn phải tận dụng hết tài nguyên tinh thần của mình.
8. Nó khuyên bạn không nên bị hạn chế vì điều kiện vật chất, mọi trở ngại là do chính bạn tự gây ra.
9. Nó mách bảo bạn con đường để bạn tự nỗ lực thực hiện nguyện vọng.

10. Nó dạy bạn cách thức làm thế nào để bảo đảm cơ sở vật chất cho sự phát triển tương lai.
11. Nó vạch rõ nguyên tắc, điều kiện để những người có vị trí thấp kém trong kinh doanh và trong cơ hội để thành công.
12. Nó cho bạn biết bí quyết khắc phục khó khăn, trở ngại.
13. Nó vạch rõ ba sự vật cần thiết để bạn có thể thực hiện được cuộc sống hạnh phúc.
14. Nó cho bạn biết giới đại tự nhiên đã để lại cho chúng ta nhiều tài nguyên phong phú.
15. Nó giải thích quy tắc lực hấp dẫn và vĩnh hằng, không ai có thể đứng ngoài vòng chi phối ấy.
16. Nó dạy bạn một phương pháp mà nhờ đó bạn phát hiện được cái cực đại và cái cực tiểu, đó chính là sức mạnh, sinh mệnh, ý chí và sự vận động.
17. Nó dạy bạn biết được nguyên lý cho trước được sau.
18. Nó cho bạn biết hình thức tư duy nào có hại và hình thức tư duy nào có lợi.
19. Nó chỉ rõ đâu là nguồn gốc phát triển của mọi sức mạnh, trí tuệ và tài năng.
20. Nó cho bạn biết bản chất của tế bào và các vi hạt.

21. Nó vạch rõ quy luật của sự sinh trưởng, cách nắm bắt không để cơ hội tuột mất. Nó cho thấy nguyên nhân của mọi khó khăn, trở ngại và cách khắc phục.
22. Nó cho thấy vai trò quan trọng của tinh thần đối với tư duy.
23. Nó chỉ rõ cách bảo vệ tài sản an toàn và tại sao bạn cần chịu trách nhiệm đối với tư tưởng và hành vi của mình.
24. Nó cho thấy, bản chất của của cải và đồng tiền. Sự thành công tuỳ thuộc vào lý tưởng cao cả chứ không phải dựa vào của cải nhiều ít.
25. Nó dạy bạn nguyên lý "đồng tiền bất nghĩa" là một hiểm hoạ.
26. Nó chỉ rõ bí quyết phát minh – sáng tạo trong khoa học kỹ thuật. Nhân loại có năng lực sáng tạo nhưng cũng có năng lực phá hoại.
27. Nó cho bạn thấy, ý chí con người là một thỏi nam châm có sức hấp dẫn tới hút được cái mà con người muốn có.
28. Nó vạch rõ nguồn gốc sinh ra sức sáng tạo và của cải.
29. Nó dạy bạn phương pháp tập trung ý niệm .
30. Nó trình bày rõ quan hệ nhân quả.

31. Nó làm sáng tỏ quan niệm về đồng tiền, cách sáng tạo ra đồng tiền, cách bồi dưỡng năng lực, lợi dụng cơ hội, đi đến con đường thành công.
32. Nó chỉ ra con đường để bạn thực hiện lý tưởng của mình, cách bồi dưỡng năng lực ứng phó với mọi tình huống.
33. Nó vạch rõ năng lực khắc phục hiện tượng tiêu cực không có lợi – phải dựa vào hoạt động của tinh thần.
34. Nó cho thấy những tư tưởng vĩ đại, cao cả có thể xoá bỏ những tư tưởng nhỏ nhen, thấp hèn. Do đó, người nào có tư tưởng tích cực sẽ đè bẹp được những tư tưởng tiêu cực.
35. Nó dạy bạn biết cách phát huy tác dụng của động lực. Động lực sinh ra một sức mạnh không gì chống đỡ nổi, giúp bạn đạt được mục tiêu mong đợi.
36. Nó chỉ rõ cách khắc phục khó khăn, từ đó bạn sẽ thấy rõ con đường duy nhất để thực hiện.
37. Nó giao cho bạn chiếc chìa khoá vàng. Người nào có ý chí kiên cường, năng lực quyết đoán cao và tầm hiểu biết sâu rộng, có thể dùng chìa khoá mở toang cánh cửa thành công.

38. Bây giờ, chắc bạn đã hiểu tại sao có người dám bỏ ra 1.500 USD để mua được bản sao của cuốn sách này.
39. Sau khi đọc kỹ đoạn này, mong các bạn đọc lại toàn bộ 24 bài học thần kỳ nhất, chắc chắn các bạn sẽ có một thể nghiệm hoàn toàn mới.

Đây không phải là kết thúc, đây mới là khởi đầu!